





**THÔNG TIN TUYỂN SINH**  
**ĐẠI HỌC CHÍNH QUY NĂM 2026**

**PHƯƠNG THỨC TUYỂN SINH**

**CHỈ TIÊU 3%**

• **XÉT TUYỂN THẲNG THEO QUY CHẾ CỦA BỘ GDĐT VÀ QUY ĐỊNH CỦA ĐH KTQD**

**CHỈ TIÊU 97%**

- **XÉT TUYỂN THEO KẾT QUẢ ĐIỂM THI TỐT NGHIỆP THPT NĂM 2026 VỚI**
  - > 04 tổ hợp xét tuyển là A00 (Toán-Lý-Hóa), A01 (Toán-Lý-Anh), D01 (Toán-Văn-Anh), D07 (Toán-Hóa-Anh)
- **XÉT TUYỂN KẾT HỢP**
  - > Thí sinh có chứng chỉ quốc tế **SAT** từ 1200 điểm trở lên hoặc **ACT** từ 26 điểm trở lên
  - > Thí sinh có điểm **HSA** từ 85 điểm trở lên hoặc **V-ACT** từ 700 điểm trở lên hoặc **TSA** từ 60 điểm trở lên
  - > Thí sinh có chứng chỉ tiếng Anh quốc tế **IELTS** từ 5.5 hoặc **TOEFL IBT** từ 46 hoặc **TOEIC** (4 kỹ năng: L&R 785, S 160 & W 150) trở lên kết hợp với điểm **HSA/V-ACT/TSA** nêu trên
  - > Thí sinh có chứng chỉ tiếng Anh quốc tế **IELTS** từ 5.5 hoặc **TOEFL IBT** từ 46 hoặc **TOEIC** (4 kỹ năng: L&R 785, S 160 & W 150) trở lên kết hợp với điểm thi tốt nghiệp THPT năm 2026 của môn Toán và 01 môn khác môn tiếng Anh thuộc các tổ hợp xét tuyển của ĐHKTQD (Văn, Lý, Hoá)
    - ▶ Các điểm thi HSA/V-ACT/TSA có thời hạn trong các năm 2024, 2025, 2026
    - ▶ Các chứng chỉ quốc tế SAT/ACT/IELTS/TOEFL IBT/TOEIC được các tổ chức quốc tế cấp từ ngày 01/6/2024 đến thời điểm kết thúc nộp hồ sơ xét tuyển kết hợp vào ĐHCQ năm 2026

Lưu ý: Không xét tuyển đối với tất cả các chứng chỉ có hình thức thi "Home edition".

The collage includes a central image of a smiling female graduate in a black cap and gown with a blue sash, holding a large bouquet of pink and white flowers. To her right, there are eight QR codes arranged in two rows of four. Each QR code is accompanied by a small text box describing the service: 'Thông tin tuyển sinh ĐHCQ 2026', 'Hệ thống AI hỗ trợ tuyển sinh', 'Kênh tư vấn trực tuyến ORLAB-NEU', 'App NEU Tuyển sinh (Android)', 'App NEU Tuyển sinh (iOS)', 'Giới thiệu ngành đào tạo 2026', 'Giới thiệu các Chương trình Liên kết Quốc tế 2026', and 'Thông tin tuyển sinh Học cùng lúc hai chương trình'. Below the QR codes, there are several smaller images showing students in various settings: a group of students in a classroom, students in a library, a student in a lab, and students in a sports field.

**MỤC LỤC**

|  |    |  |     |
|--|----|--|-----|
| <b>THÔNGIỆP CỦA GIÁM ĐỐC ĐẠI HỌC</b>                           | 3  | <b>KHOA KHOA HỌC QUẢN LÝ</b>   |     |
| <b>BAN LÃNH ĐẠO ĐẠI HỌC</b>                                    | 5  | Khoa học Quản lý   | 70  |
| <b>GIỚI THIỆU NGÀNH / CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO</b>                 | 6  | Quản lý công   | 71  |
| <b>TRƯỜNG CÔNG NGHỆ</b>  | 7  | Quản lý công và Chính sách   | 72  |
| <b>KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN</b>                                |    | <b>KHOA KINH TẾ HỌC</b>  |     |
| An toàn thông tin  | 8  | Kinh tế học  | 73  |
| Công nghệ thông tin  | 10 | Kinh tế học Tài chính  | 74  |
| Khoa học máy tính  | 11 | Kinh tế y tế   | 75  |
| Kỹ thuật phần mềm  | 12 | <b>KHOA LUẬT</b>   |     |
| <b>KHOA HỆ THỐNG THÔNG TIN QUẢN LÝ</b>                         |    | Luật   | 77  |
| Hệ thống thông tin   | 14 | Luật Kinh tế   | 78  |
| Hệ thống thông tin quản lý                                     | 16 | Luật Thương mại Quốc tế  | 79  |
| Kinh tế số   | 17 | <b>KHOA MÔI TRƯỜNG, BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU VÀ ĐÔ THỊ</b>                                       |     |
| <b>KHOA KHOA HỌC DỮ LIỆU VÀ TRÍ TUỆ NHÂN TẠO</b>               |    | Kinh tế và Quản lý đô thị  | 80  |
| Khoa học dữ liệu trong tài chính và thương mại điện tử         | 18 | Quản lý tài nguyên và môi trường   | 81  |
| Trí tuệ nhân tạo   | 20 | Công nghệ môi trường và phát triển bền vững  | 82  |
| Công nghệ logistics & Quản trị chuỗi cung ứng                  | 22 | <b>KHOA NGOẠI NGỮ KINH TẾ</b>  |     |
| <b>KHOA THỐNG KÊ</b>   |    | Ngôn ngữ Anh   | 83  |
| Thống kê kinh tế   | 24 | <b>VIỆN KẾ TOÁN - KIỂM TOÁN</b>  | 84  |
| Thống kê và trí tuệ kinh doanh                                 | 25 | Kế toán  | 85  |
| <b>KHOA TOÁN KINH TẾ</b>                                       |    | Kế toán tích hợp chứng chỉ quốc tế   | 86  |
| Khoa học tính toán trong tài chính và bảo hiểm                 | 26 | Kiểm toán  | 87  |
| Phân tích dữ liệu kinh tế                                      | 27 | Kiểm toán tích hợp chứng chỉ quốc tế   | 88  |
| Toán kinh tế   | 28 | Kiểm toán nội bộ   | 89  |
| Quản trị Rủi ro Định lượng                                     | 29 | <b>VIỆN NGÂN HÀNG TÀI CHÍNH</b>  | 90  |
| <b>KHOA KHOA HỌC CƠ SỞ</b>                                     |    | Tài chính - Ngân hàng  | 91  |
| Toán ứng dụng  | 30 | Công nghệ tài chính và ngân hàng số  | 92  |
| <b>TRƯỜNG KINH DOANH</b>                                       | 33 | Tài chính và Đầu tư  | 93  |
| <b>KHOA BẢO HIỂM</b>   |    | Công nghệ tài chính  | 94  |
| Bảo hiểm   | 34 | Thẩm định giá  | 95  |
| <b>KHOA BẤT ĐỘNG SẢN VÀ KINH TẾ TÀI NGUYÊN</b>                 |    | <b>VIỆN ĐÀO TẠO TIỀN TIẾN, CHẤT LƯỢNG CAO VÀ POHE</b>                                    | 96  |
| Bất động sản   | 35 | Phân tích kinh doanh   | 97  |
| Kinh doanh nông nghiệp   | 36 | <b>Các chương trình định hướng ứng dụng POHE:</b>  |     |
| Kinh tế nông nghiệp  | 37 | Quản trị Khách sạn   | 99  |
| Kinh tế tài nguyên thiên nhiên                                 | 38 | Quản trị Lữ hành   | 100 |
| Quản lý đất đai  | 39 | Truyền thông Marketing   | 101 |
| <b>KHOA DU LỊCH VÀ KHÁCH SẠN</b>                               |    | Luật Kinh doanh  | 102 |
| Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành                            | 40 | Quản trị kinh doanh Thương mại   | 103 |
| Quản trị giải trí và sự kiện                                   | 41 | Quản lý Thị trường   | 104 |
| Quản trị Khách sạn   | 42 | Thẩm định giá  | 105 |
| Quản trị Khách sạn quốc tế                                     | 43 | <b>Các chương trình đào tạo Tiên tiến</b>  |     |
| Quản trị công nghiệp sáng tạo                                  | 44 | Kế toán tiên tiến  | 106 |
| <b>KHOA KINH TẾ VÀ QUẢN LÝ NGUỒN NHÂN LỰC</b>                  |    | Kế hoạch tài chính tiên tiến   | 107 |
| Kinh tế và Quản lý nguồn nhân lực                              | 45 | Quản trị kinh doanh tiên tiến  | 108 |
| Quan hệ lao động   | 46 | Tài chính tiên tiến  | 109 |
| Quản trị nhân lực  | 47 | Quản trị kinh doanh quốc tế tiên tiến  | 110 |
| Quản trị nhân lực quốc tế                                      | 48 | <b>Các chương trình đào tạo Chất lượng cao</b>   |     |
| <b>KHOA MARKETING</b>  |    | Kinh tế phát triển chất lượng cao  | 111 |
| Marketing  | 49 | Ngân hàng chất lượng cao   | 112 |
| Quan hệ công chúng   | 50 | Công nghệ thông tin và chuyển đổi số chất lượng cao                                      | 113 |
| Công nghệ Marketing  | 51 | Bảo hiểm chất lượng cao tích hợp chứng chỉ ANZIIIF                                       | 114 |
| <b>KHOA QUẢN TRỊ KINH DOANH</b>                                |    | Kinh tế đầu tư chất lượng cao  | 115 |
| Quản trị Chất lượng và Đổi mới                                 | 52 | Quản trị nhân lực chất lượng cao   | 116 |
| Quản trị Điều hành thông minh                                  | 53 | Quản trị kinh doanh chất lượng cao   | 117 |
| Quản trị Kinh doanh  | 54 | Quan hệ công chúng chất lượng cao  | 118 |
| <b>VIỆN QUẢN TRỊ KINH DOANH</b>                                |    | Tài chính doanh nghiệp chất lượng cao  | 119 |
| Kinh doanh số  | 55 | Digital Marketing chất lượng cao   | 120 |
| Quản trị Kinh doanh học bằng tiếng Anh                         | 56 | Quản trị Marketing chất lượng cao  | 121 |
| <b>VIỆN THƯƠNG MẠI VÀ KINH TẾ QUỐC TẾ</b>                      |    | Quản trị Kinh doanh quốc tế chất lượng cao   | 122 |
| Kinh doanh quốc tế   | 57 | Kinh tế quốc tế chất lượng cao   | 123 |
| Kinh doanh thương mại  | 58 | Logistics và quản lý chuỗi cung ứng chất lượng cao                                       | 124 |
| Kinh tế quốc tế  | 59 | Thương mại điện tử chất lượng cao  | 125 |
| Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng                            | 60 | Kiểm toán chất lượng cao tích hợp chứng chỉ ACCA   | 126 |
| Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng tích hợp chứng chỉ quốc tế | 61 | <b>VIỆN ĐÀO TẠO QUỐC TẾ</b>  | 128 |
| Thương mại điện tử   | 62 | Khởi nghiệp và Phát triển Kinh doanh   | 129 |
| Kinh tế quốc tế học bằng tiếng Anh                             | 63 | <b>CÁC CHƯƠNG TRÌNH LIÊN KẾT QUỐC TẾ</b>   | 133 |
| <b>TRƯỜNG KINH TẾ VÀ QUẢN LÝ CÔNG</b>                          | 65 | Cử nhân quốc tế IBD@NEU  | 134 |
| <b>KHOA ĐẦU TƯ</b>   |    | Cử nhân Quản trị kinh doanh liên kết với ĐH Andrews, Mỹ                                  | 140 |
| Kinh tế đầu tư   | 66 | Cử nhân quốc tế Kế toán và Tài chính BIFA liên kết với ĐH Cardiff Metropolitan, Anh quốc | 142 |
| Quản lý dự án  | 67 | Cử nhân Kinh doanh liên kết với ĐH Waikato, New Zealand                                  | 144 |
| <b>KHOA KẾ HOẠCH VÀ PHÁT TRIỂN</b>                             |    | Cử nhân Quản trị kinh doanh 2+2 liên kết với ĐH Dongseo, Hàn Quốc                        | 145 |
| Kinh tế phát triển   | 68 | Liên thông Cử nhân - Thạc sĩ Định phí bảo hiểm và Quản trị rủi ro                        |     |
| Phát triển quốc tế   | 69 | Actuary liên kết với ĐH Lyon 1, Pháp   | 147 |
|  |    | Cử nhân quốc tế Tài chính và Quản lý liên kết với ĐH La Trobe, Úc                        | 148 |



## Thông điệp của Giám đốc Đại học

Nếu bạn có mong muốn trở thành một nhà quản lý tài giỏi, Đại học Kinh tế Quốc dân sẽ là sự lựa chọn thông minh để bắt đầu một hành trình mới nhằm tích lũy những kiến thức, kỹ năng và phẩm chất cần thiết.

Trải qua 70 năm lịch sử, Đại học Kinh tế Quốc dân luôn thực hiện sứ mệnh tiên phong trong phát triển và phổ biến tri thức về kinh tế, quản lý và quản trị kinh doanh, thu hút và đào tạo nhân tài, cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao, phụng sự sự nghiệp phát triển của đất nước. Đại học đã vinh dự được Nhà nước trao tặng danh hiệu Anh hùng lao động, 02 lần được tặng thưởng Huân chương Hồ Chí Minh và nhiều danh hiệu cao quý khác.

Ngày 14/11/2024 Thủ tướng Chính phủ ký quyết định số 1386/QĐ-TTg về việc chuyển Trường Đại học Kinh tế Quốc dân thành Đại học Kinh tế Quốc dân. Với quyết định chuyển này, Đại học Kinh tế Quốc dân trở thành đại học thứ 9 của Việt Nam. Đại học Kinh tế Quốc dân thành lập 3 Trường thành viên là Trường Kinh tế và Quản lý công, Trường Kinh doanh và Trường Công nghệ.

Ở vị thế hàng đầu, Đại học hiện có gần 750 giảng viên, trong đó có 17 giáo sư, 111 phó giáo sư, 352 tiến sĩ, 118 thầy cô là Nhà giáo nhân dân, Nhà giáo ưu tú. Tập thể sư phạm Đại học tiếp tục phát huy truyền thống, đổi mới, sáng tạo xây dựng thành Đại học thông minh đầu tiên tại Việt Nam.

Đại học hiện có 104 chương trình đào tạo bậc đại học, trong đó có 34 chương trình đào tạo bằng Tiếng Anh, 05 chương trình Tiên tiến; 16 chương trình Chất lượng cao; 07 chương trình định hướng ứng dụng (POHE) và gần 10 chương trình liên kết đào tạo với nước ngoài. Các ngành và chương trình đào tạo của Đại học bao trùm gần như toàn bộ các lĩnh vực của nền kinh tế. Đại học luôn đi đầu trong mở rộng và triển khai hiệu quả các chương trình đào tạo mới, hoàn thiện các chương trình truyền thống theo hướng hội nhập và đáp ứng tiêu chuẩn quốc tế. Năm 2026, Đại học Kinh tế Quốc dân mở mới và tuyển sinh 03 ngành và 12 chương trình đào tạo có tính chất liên ngành/xuyên ngành và đáp ứng nhu cầu nhân lực của thời đại số & kỷ nguyên hội nhập quốc tế.

Trở thành sinh viên Đại học Kinh tế Quốc dân, các bạn sẽ được học tập trong một môi trường hiện đại, năng động; được tiếp cận và lĩnh hội kiến thức tiên tiến từ đội ngũ giảng viên, các nhà khoa học có chuyên môn cao, giàu tâm huyết; được thụ hưởng hệ thống quản lý đào tạo trực tuyến tiện ích và hệ thống cơ sở dữ liệu, tài liệu tham khảo của các nhà xuất bản và trường đại học hàng đầu trên thế giới. Học tập tại Đại học Kinh tế Quốc dân là điều kiện để bạn có thể phát huy tốt năng lực sở trường trong học tập, nghiên cứu khoa học, rèn luyện nhân cách và nhận được bằng cử nhân danh giá - khởi nguồn cho sự thành công trong tương lai. Đại học Kinh tế Quốc dân luôn sẵn sàng đồng hành cùng các bạn trong hành trình chinh phục đỉnh cao kiến thức và khởi nghiệp thành công!

Chúc các bạn lựa chọn đúng ngành học phù hợp với năng lực, sở trường và mong ước của mình! Chúc mong ước là sinh viên Đại học Kinh tế Quốc dân của các bạn sớm trở thành hiện thực!

**NGƯT.PGS.TS Bùi Huy Nhượng**  
Giám đốc **ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN**



## LƯỢC SỬ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN



Ngày 25/01/1956 Thủ tướng Chính phủ ban hành Nghị định số 678/TTg về việc thành lập Trường Kinh tế Tài chính TW (tiền thân của Đại học Kinh tế Quốc dân), đặt trong hệ thống Trường Đại học Nhân dân Việt Nam. Ngày 22/5/1958, Chính phủ ban hành Nghị định số 252/TTg chuyển Trường Đại học Kinh tế Tài chính TW trực thuộc Bộ Giáo dục. Trong giai đoạn từ năm 1960 đến tháng 11/1964 Trường có tên gọi chính thức là Trường Đại học Kinh tế Tài chính. Theo quyết định số 163/CP ngày 06/11/1964 của Hội đồng Chính phủ, từ năm học 1964-1965 Trường đổi tên thành Trường Đại học Kinh tế Kế hoạch. Ngày 22/10/1985, Bộ trưởng Bộ ĐH&THCN (Bộ GD&ĐT) ra Quyết định số 1443/QĐ-KH đổi tên Trường thành Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, là một trong mười sáu trường đại học trọng điểm của cả nước. Ngày 14/11/2024 Thủ tướng Chính phủ ký quyết định số 1386/QĐ-TTg về việc chuyển Trường Đại học Kinh tế Quốc dân thành Đại học Kinh tế Quốc dân. Với quyết định chuyển này, Đại học Kinh tế Quốc dân trở thành đại học thứ 9 của Việt Nam. Đại học Kinh tế Quốc dân thành lập 3 Trường thành viên là Trường Kinh tế và Quản lý công, Trường Kinh doanh và Trường Công nghệ.

Đại học Kinh tế Quốc dân có sứ mệnh cung cấp cho xã hội các sản phẩm đào tạo, nghiên cứu khoa học, tư vấn, ứng dụng và chuyển giao công nghệ có chất lượng cao, có thương hiệu và danh tiếng, đạt đẳng cấp khu vực và quốc

tế về lĩnh vực kinh tế, quản lý và quản trị kinh doanh, góp phần quan trọng vào sự nghiệp đổi mới, hiện đại hóa và phát triển đất nước trong bối cảnh hội nhập toàn cầu. Vị thế và hình ảnh của Đại học 70 năm qua là kết tinh thành quả của các giá trị truyền thống, sự đóng góp không mệt mỏi của các thế hệ thầy giáo, cô giáo, cán bộ quản lý, phục vụ và các thế hệ sinh viên, học viên của Đại học.

Với chiến lược phấn đấu phát triển thành Đại học định hướng nghiên cứu, đa ngành, đa lĩnh vực có uy tín, đạt chất lượng đẳng cấp khu vực và quốc tế, từ năm 2018 Đại học Kinh tế Quốc dân đã đưa vào vận hành đồng bộ Nhà trung tâm đào tạo với trang thiết bị tiên tiến đạt tiêu chuẩn quốc tế, hệ thống giảng đường, thư viện hiện đại cùng hệ thống dịch vụ hỗ trợ đào tạo, nghiên cứu khoa học có chất lượng cao. Đại học Kinh tế Quốc dân đảm bảo nâng cao chất lượng đào tạo toàn diện, chuẩn hóa đội ngũ giảng viên và viên chức quản lý, phục vụ; mở rộng, phát triển và khẳng định vị thế là một trung tâm nghiên cứu khoa học và tư vấn chính sách kinh tế, kinh doanh, quản lý và công nghệ có uy tín hàng đầu của Việt Nam; phát triển quan hệ hợp tác, liên kết chặt chẽ với các trường đại học, viện nghiên cứu, các tổ chức kinh tế trong nước và quốc tế, mở rộng ảnh hưởng, không ngừng nâng cao hình ảnh, uy tín của Đại học trong và ngoài nước.

## BAN LÃNH ĐẠO ĐẠI HỌC

(Đương nhiệm)



**NGUT. PGS.TS. Bùi Huy Nhượng**  
**GIÁM ĐỐC ĐẠI HỌC**



**NGUT.PGS.TS. Bùi Đức Thọ**  
**BÍ THƯ ĐẢNG ỦY**



**GS.TS. Nguyễn Thành Hiếu**  
**PHÓ GIÁM ĐỐC ĐẠI HỌC**

**GIỚI THIỆU**

**NGÀNH/CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**

**TRƯỜNG CÔNG NGHỆ**





# AN TOÀN THÔNG TIN

Information Security

“Ngành **An toàn thông tin** đào tạo các chuyên gia có trình độ cao, sẵn sàng đối mặt với thách thức bảo mật thông tin, có khả năng phân tích, xử lý và đảm bảo an toàn thông tin cho các tổ chức, doanh nghiệp trong kỷ nguyên số”



Encryption

Hacking

Ransomware

Malware

Firewall



# AN TOÀN THÔNG TIN (ĐHCQ) INFORMATION SECURITY



Chương trình đào tạo

## HỌC PHẦN CHUNG

- 1 Triết học Mác - Lê Nin
- 1 Kinh tế chính trị Mác - Lê Nin
- 1 Nhập môn Công nghệ thông tin
- 1 Vật lý đại cương
- 1 Đại số
- 1 Toán rời rạc
- 2 Pháp luật đại cương
- 2 Chủ nghĩa xã hội khoa học
- 2 Kinh tế vi mô
- 2 Lý thuyết xác suất và thống kê toán
- 2 Cơ sở lập trình
- 2 Cơ sở dữ liệu
- 3 Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam
- 3 Kinh tế vi mô
- 3 Tư tưởng Hồ Chí Minh
- 3 Phương pháp tính
- 3 Hệ điều hành
- 3 Cấu trúc dữ liệu và giải thuật
- ★ Giáo dục thể chất
- ★ Ngoại ngữ
- ★ Giáo dục Quốc phòng và An ninh



## HỌC PHẦN TỰ CHỌN (CHỌN 10/15)

- 4 Lập trình Python
- 4 Thiết kế và Lập trình Web
- 4 Lập trình Java
- 5 Phát triển phần mềm mã nguồn mở và ứng dụng
- 5 Phân tích và thiết kế thuật toán
- 5 Pháp luật trong thương mại điện tử
- 6 Quản lý dự án Công nghệ thông tin
- 6 Bảo mật dịch vụ Cloud
- 6 Mạng kết nối vạn vật
- 6 Lập trình ứng dụng
- 7 Trí tuệ nhân tạo
- 7 An ninh không gian mạng
- 7 Blockchain và ứng dụng
- 7 Lập trình Phân tích dữ liệu
- 7 Kiến trúc doanh nghiệp



## HỌC PHẦN BẮT BUỘC

- 3 Mật mã và bảo mật thông tin
- 4 Mạng máy tính và truyền số liệu
- 4 Hệ quản trị cơ sở dữ liệu
- 4 Hệ điều hành Linux/Unix
- 5 Quản trị mạng
- 5 Phân tích và thiết kế hệ thống
- 5 Tiếng Anh chuyên ngành
- 5 Chuyên đề thực tế
- 6 Bảo mật phần mềm và cơ sở dữ liệu
- 6 Đánh giá lỗ hổng bảo mật và kiểm thử xâm nhập

## VỊ TRÍ VIỆC LÀM

- 👤 **Chuyên gia an toàn thông tin:** Bảo vệ hệ thống thông tin, dữ liệu và mạng máy tính của tổ chức khỏi các mối đe dọa và tấn công mạng.
- 👤 **Chuyên gia an ninh mạng:** Bảo vệ và duy trì sự an toàn cho hạ tầng mạng, đảm bảo rằng dữ liệu và thông tin không bị xâm phạm.
- 👤 **Chuyên gia phân tích và quản lý rủi ro:** Phân tích dữ liệu, đánh giá và quản lý rủi ro bảo mật thông tin trong tổ chức, phát hiện các hành vi bất thường và đưa ra các giải pháp phòng ngừa.
- 👤 **Chuyên gia phát triển phần mềm:** Quản lý, phân tích thiết kế và phát triển hệ thống, phần mềm ứng dụng.
- 👤 **Chuyên gia quản trị hệ thống:** Cấu hình, duy trì và đảm bảo hoạt động ổn định của hệ thống mạng, phần mềm và phần cứng máy tính của tổ chức.
- 👤 **Giảng viên/Chuyên gia đào tạo:** Giảng dạy hoặc đào tạo về An toàn thông tin tại các trường đại học hoặc tổ chức đào tạo.

## KHOÁ LUẬN TỐT NGHIỆP



Ngành Công nghệ thông tin trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về máy tính, mạng máy tính, hệ thống thông tin và các kiến thức chuyên sâu về lập trình, phân tích, thiết kế và quản trị dữ liệu. Ngoài ra, sinh viên được đào tạo thêm các kiến thức cơ bản về kinh tế, quản lý và quản trị kinh doanh. Sinh viên được trang bị các kiến thức mới, hiện đại trong lĩnh vực công nghệ thông tin, chú trọng đến phát triển kỹ năng trong quản trị và vận hành hệ thống thông tin quản lý; quản lý và phân tích dữ liệu, dự liệu lớn; ứng dụng và chuyển giao công nghệ trong mọi lĩnh vực; đồng thời phát triển năng lực tự nghiên cứu nâng cao kiến thức theo xu hướng phát triển của thời đại. Sinh viên sau khi ra trường có thể làm việc trong các công ty, tổ chức với vai trò phân tích, thiết kế, quản trị và xử lý dữ liệu đồng thời tổ chức, vận hành, tích hợp và đảm bảo an toàn hệ thống thông tin.

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

### Tổng số tín chỉ: 130

Các học phần/môn học chính:

- |                                   |                                  |                                       |
|-----------------------------------|----------------------------------|---------------------------------------|
| 1. Cơ sở lập trình                | 6. Hệ quản trị cơ sở dữ liệu     | 11. Quản lý dự án Công nghệ thông tin |
| 2. Cơ sở dữ liệu                  | 7. Lập trình khoa học dữ liệu    | 12. Công nghệ Web                     |
| 3. Kiến trúc máy tính             | 8. Phát hiện tri thức từ dữ liệu | 13. Mạng kết nối vạn vật              |
| 4. Quản trị mạng                  | 9. Hệ thống thương mại điện tử   | 14. Công nghệ đa phương tiện          |
| 5. Phân tích và thiết kế hệ thống | 10. Trí tuệ nhân tạo             | 15. Điện toán đám mây                 |

## CƠ HỘI NGHỀ NGHIỆP

Sau khi tốt nghiệp, cử nhân Công nghệ thông tin làm việc tại:

- + Xây dựng, triển khai và quản lý dự án CNTT trong các tổ chức, doanh nghiệp.
- + Quản trị và vận hành hệ thống CNTT trong các tổ chức, doanh nghiệp.
- + Phân tích và xử lý dữ liệu tại các tổ chức và doanh nghiệp.
- + Xây dựng, triển khai và quản lý các dự án phần mềm ứng dụng.
- + Nghiên cứu và chuyển giao công nghệ áp dụng cho các tổ chức, doanh nghiệp.
- + Triển khai các hoạt động trong lĩnh vực CNTT, truyền thông và nội dung số.

## ĐỊNH HƯỚNG CHUYÊN SÂU

Định hướng chuyên sâu vào các lĩnh vực:

- Phát triển hệ thống thông tin, hệ thống cơ sở dữ liệu, hệ thống phần mềm.
- Phân tích và xử lý dữ liệu, dữ liệu lớn.
- Tổ chức, vận hành và đảm bảo an toàn các hệ thống công nghệ thông tin.

Ngành Khoa học máy tính trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản và chuyên sâu về máy tính, các công nghệ lập trình cơ bản và hiện đại như: .NET, Java, Python, mã nguồn mở, lập trình trên nền tảng di động, phát triển các hệ thống thông minh, học máy và trí tuệ nhân tạo. Sinh viên được trang bị các kiến thức để phân tích, thiết kế, xây dựng, triển khai các hệ thống phần mềm, các hệ cơ sở dữ liệu, hệ thống đồ họa, các hệ thống thông minh, các hệ thống nhúng, ... Ngoài ra, sinh viên được đào tạo thêm về kinh tế, quản lý và quản trị kinh doanh. Ngành đào tạo tập trung hướng đến kiến thức mới, hiện đại trong lĩnh vực khoa học máy tính, công nghệ phần mềm và hệ thống thông tin nhằm đáp ứng các yêu cầu của các tổ chức và doanh nghiệp. Phát huy năng lực tự nghiên cứu bổ sung, nâng cao kiến thức theo yêu cầu của công việc và học tập ở bậc học cao hơn.

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

### Tổng số tín chỉ: 130

Các học phần/môn học chính:

- |                                      |   |                             |
|--------------------------------------|---|-----------------------------|
| 1. Cơ sở dữ liệu                     | 6. Lập trình hướng đối tượng                | 11. Lập trình Python        |
| 2. Cơ sở lập trình                   | 7. Lập trình ứng dụng                       | 12. Hệ hỗ trợ ra quyết định |
| 3. Cấu trúc dữ liệu và giải thuật    | 8. Thiết kế và lập trình Web                | 13. Dữ liệu phi cấu trúc    |
| 4. Phân tích và thiết kế thuật toán  | 9. Đồ họa máy tính                          | 14. Học máy                 |
| 5. Quản lý dự án Công nghệ thông tin | 10. Kiểm thử và đảm bảo chất lượng phần mềm | 15. Các hệ thống thông minh |

## CƠ HỘI NGHỀ NGHIỆP

Sinh viên tốt nghiệp ngành khoa học máy tính có cơ hội làm việc:

- Nghiên cứu chuyên sâu về Khoa học máy tính.
- Lập trình, phát triển, gia công các dự án phần mềm.
- Xây dựng các hệ thống phân tích dữ liệu.
- Nghiên cứu triển khai các hệ thống thông tin cho các tổ chức và doanh nghiệp.
- Nghiên cứu chuyển giao công nghệ và vận hành hệ thống phần mềm.
- Tư vấn giải pháp, thiết kế hệ thống thông tin và hệ thống phần mềm.
- Giảng viên, cán bộ nghiên cứu tại các trường cao đẳng đại học, viện nghiên cứu.

## ĐỊNH HƯỚNG CHUYÊN SÂU

Định hướng chuyên sâu vào các lĩnh vực: làm việc:

- Phát triển phần mềm, hệ thống phần mềm
- Phát triển hệ thống thông minh, trí tuệ nhân tạo



# KỸ THUẬT PHẦN MỀM

Software Engineering

“Ngành **Kỹ thuật phần mềm** đào tạo các chuyên gia có trình độ cao, biến những ý tưởng sáng tạo thành hiện thực thông qua việc thiết kế và phát triển các hệ thống, phần mềm ứng dụng”



**Chỉ tiêu: 50**  
**Mã TS: 7480103 (EP17)**  
(Chương trình 100% tiếng Anh)

<https://fit.neu.edu.vn>

0937638683 (TS. Phạm Xuân Lâm)

<https://www.facebook.com/tvtsneu>

# KỸ THUẬT PHẦN MỀM (CTTA) SOFTWARE ENGINEERING



## Chương trình đào tạo

### HỌC PHẦN CHUNG

- Triết học Mác - Lê Nin
- Kinh tế chính trị Mác - Lê Nin
- Giáo dục Quốc phòng và An ninh
- Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam
- Chủ nghĩa xã hội khoa học
- Tư tưởng Hồ Chí Minh
- Pháp luật đại cương
- Giáo dục thể chất
- Kinh tế vi mô
- Kinh tế vĩ mô
- Lý thuyết xác suất và thống kê toán
- Nhập môn Công nghệ thông tin
- Phương pháp tính
- Cơ sở dữ liệu
- Toán rời rạc
- Ngoại ngữ
- Đại số
- Hệ điều hành
- Cơ sở lập trình
- Lập trình hướng đối tượng
- Cấu trúc dữ liệu và giải thuật

### HỌC PHẦN BẮT BUỘC

- Chuyên đề thực tế
- Kỹ nghệ phần mềm
- Phân tích nghiệp vụ
- Tiếng Anh chuyên ngành
- Hệ quản trị cơ sở dữ liệu
- Phân tích và thiết kế hệ thống
- Kiến trúc và Thiết kế phần mềm
- Quản lý dự án Công nghệ thông tin
- Bảo mật phần mềm và cơ sở dữ liệu
- Kiểm thử và Đảm bảo chất lượng phần mềm
- Phát triển phần mềm hướng dịch vụ
- Phát triển phần mềm mã nguồn mở và ứng dụng
- Ứng dụng AI trong kinh doanh và quản lý
- Tích hợp và triển khai phần mềm
- Lập trình song song và phân tán
- Phát triển ứng dụng di động
- Thiết kế và Lập trình Web
- Lập trình Phân tích dữ liệu
- Quản trị kinh doanh
- Lập trình Python
- Lập trình Java
- Lập trình Game
- Lập trình ứng dụng
- Tương tác người máy
- Điện toán đám mây

### THỰC TẬP CHUYÊN NGÀNH & KHOÁ LUẬN TỐT NGHIỆP



### VỊ TRÍ VIỆC LÀM

- Lập trình viên:** Tham gia vào quá trình phát triển và xây dựng phần mềm, viết mã, thử nghiệm và duy trì ứng dụng.
- Chuyên viên kiểm thử phần mềm:** Chịu trách nhiệm kiểm thử phần mềm để đảm bảo chất lượng và tính ổn định của hệ thống.
- Chuyên gia phân tích hệ thống:** Phân tích yêu cầu của khách hàng để thiết kế hệ thống phần mềm phù hợp.
- Chuyên gia phát triển và vận hành:** Phát triển, triển khai và duy trì phần mềm để đảm bảo sự hoạt động hiệu quả và liên tục.
- Quản lý dự án phần mềm:** Quản lý và giám sát dự án phần mềm từ giai đoạn lập kế hoạch đến triển khai.
- Chuyên gia tư vấn công nghệ:** Cung cấp tư vấn về công nghệ và giải pháp phần mềm cho khách hàng.
- Giảng viên/Chuyên gia đào tạo:** Giảng dạy hoặc đào tạo về Kỹ thuật phần mềm tại các trường đại học hoặc tổ chức đào tạo.

# HỆ THỐNG THÔNG TIN

## Information Systems

### Chương trình đào tạo

#### HỌC PHẦN CHUNG

- Triết học Mác - Lê Nin
- Kinh tế chính trị Mác - Lê Nin
- Giáo dục quốc phòng và an ninh
- Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam
- Chủ nghĩa xã hội khoa học
- Tư tưởng Hồ Chí Minh
- Giáo dục thể chất
- Pháp luật đại cương
- Kinh tế vi mô
- Kinh tế vĩ mô

- Vật lý đại cương
- Nhập môn Công nghệ thông tin
- Lý thuyết xác suất và thống kê toán
- Đại số
- Ngoại ngữ
- Cơ sở dữ liệu
- Toán rời rạc
- Cơ sở lập trình
- Phương pháp tính
- Hệ điều hành
- Cấu trúc dữ liệu và giải thuật



#### HỌC PHẦN BẮT BUỘC

- Hệ thống thông tin quản lý
- Tiếng Anh chuyên ngành
- Ứng dụng cơ sở dữ liệu
- Kỹ nghệ phần mềm
- Phân tích và thiết kế hệ thống
- Lập trình hướng đối tượng
- Lập trình Python
- Quản trị dự án hệ thống thông tin
- Hệ thống thông tin hỗ trợ ra quyết định
- Chuyên đề thực tế



#### HỌC PHẦN TỰ CHỌN

- Ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong kinh doanh và quản lý
- Phát triển các ứng dụng Web
- Ngôn ngữ mô hình hóa thống nhất
- Lập trình mạng
- Lập trình Java
- Phát triển các ứng dụng trong quản lý
- Hệ thống thương mại điện tử
- An toàn và bảo mật thông tin
- Phát triển phần mềm mã nguồn mở và ứng dụng
- Hệ thống hoạch định nguồn lực doanh nghiệp
- Phát triển phần mềm hướng dịch vụ
- Điện toán đám mây
- Dữ liệu phi cấu trúc
- Phân tích nghiệp vụ
- Lập trình phân tích dữ liệu



#### THỰC TẬP CHUYÊN NGÀNH & KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP

- Chuyên viên phân tích, xây dựng, phát triển và quản trị các hệ thống thông tin
- Chuyên viên lập dự án, hoạch định chính sách phát triển CNTT
- Chuyên viên phân tích và xử lý thông tin kinh tế
- Lập trình viên
- Nghiên cứu viên tại các viện, trung tâm của các bộ, ngành
- Giảng dạy tại các trường đại học, cao đẳng



#### CƠ HỘI NGHỀ NGHIỆP

##### Hệ thống thông tin



ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN  
TRƯỜNG CÔNG NGHỆ  
KHOA HỆ THỐNG THÔNG TIN QUẢN LÝ

# HỆ THỐNG THÔNG TIN

## Information Systems

"Ngành **Hệ thống thông tin** đào tạo cử nhân có chuyên môn cao về Hệ thống thông tin; có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp, có ý thức phục vụ cộng đồng; có khả năng tự học, kỹ năng giao tiếp và làm việc theo nhóm; có kiến thức và năng lực chuyên môn vững vàng; có trình độ ngoại ngữ, sức khỏe tốt đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động và công cuộc phát triển đất nước trong giai đoạn hội nhập quốc tế."

MÃ NGÀNH: **7480104**  
CHỈ TIÊU TUYỂN SINH:

60

#### PHƯƠNG THỨC TUYỂN SINH

- 1** Xét tuyển thẳng  
Theo Quy chế của Bộ GD&ĐT và thông báo của ĐH.
- 2** Xét tuyển theo kết quả thi THPT  
Tổ hợp xét tuyển: A00, A01, D01, D07.
- 3** Xét tuyển kết hợp  
Theo thông báo của ĐH.



✉ [HTTTQL@NEU.EDU.VN](mailto:HTTTQL@NEU.EDU.VN)

☎ 024.36.280.280

🌐 [HTTPS://NCT.NEU.EDU.VN](https://nct.neu.edu.vn)

Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Hệ thống thông tin quản lý hướng tới mục tiêu đào tạo cử nhân Hệ thống thông tin quản lý có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp và sức khỏe tốt, có trách nhiệm với xã hội; nắm vững kiến thức cơ bản về kinh tế, quản lý và quản trị kinh doanh; có kiến thức phù hợp về khoa học xã hội; có kiến thức và kỹ năng chuyên sâu về các hệ thống thông tin ứng dụng trong các tổ chức, doanh nghiệp; các công nghệ ứng dụng trong hệ thống thông tin và các dịch vụ công nghệ liên quan; nắm vững quy trình phân tích, thiết kế, phát triển, vận hành và quản trị các hệ thống thông tin hỗ trợ hoạt động tác nghiệp, quản lý và điều hành trong các tổ chức, doanh nghiệp; quy trình quản trị các nguồn lực thông tin và tri thức; quy trình chuyển đổi số trong các tổ chức, doanh nghiệp; có khả năng nghiên cứu tự bổ sung kiến thức thích ứng với môi trường làm việc; có kỹ năng ứng xử và giao tiếp tốt.

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

### Tổng số tín chỉ: 130

Các học phần/môn học chính:

- |                                     |                              |  |
|-------------------------------------|------------------------------|--|
| 1. Hệ thống thông tin quản lý       | 6. Phát triển các HTTTQL     | 11. Quản trị dự án HTTT                        |
| 2. Cơ sở lập trình                  | 7. HTTT hỗ trợ ra quyết định | 12. Phát triển các ứng dụng trong quản lý      |
| 3. Cấu trúc dữ liệu và giải thuật   | 8. Kỹ nghệ phần mềm          | 13. Lập trình phân tích dữ liệu                |
| 4. Cơ sở dữ liệu                    | 9. Tri thức kinh doanh       | 14. Hệ thống hoạch định nguồn lực doanh nghiệp |
| 5. Quản trị các nguồn lực thông tin | 10. Lập trình nâng cao       | 15. Kiến trúc doanh nghiệp                     |

## CƠ HỘI NGHỀ NGHIỆP

Sinh viên tốt nghiệp ngành Hệ thống thông tin quản lý có cơ hội làm việc:

- Phát triển, vận hành và bảo trì các HTTTQL
- Quản trị các dự án HTTTQL
- Phân tích và xử lý thông tin kinh tế
- Triển khai các dự án về chuyển đổi số, tái cấu trúc doanh nghiệp
- Làm việc tại các công ty CNTT
- Nghiên cứu chuyên sâu về HTTTQL
- Giảng dạy tại các trường đại học, cao đẳng

## ĐỊNH HƯỚNG CHUYÊN SÂU

Định hướng chuyên sâu vào các lĩnh vực:

- Phát triển, vận hành và bảo trì các HTTTQL ứng dụng cho các lĩnh vực kinh tế, quản lý và quản trị kinh doanh
- Triển khai các dự án về chuyển đổi số, tái cấu trúc doanh nghiệp; triển khai các hệ thống quản trị điều hành thông minh



**ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN  
TRƯỜNG CÔNG NGHỆ**

**KHOA KHOA HỌC DỮ LIỆU VÀ TRÍ TUỆ NHÂN TẠO**

**TUYỂN SINH CỬ NHÂN - KỸ SƯ  
KHOA HỌC DỮ LIỆU**

**TRONG TÀI CHÍNH VÀ THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ**

Mã tuyển sinh  
**EP15**

Mã ngành  
**7460108**



**Thông tin liên hệ:**



**TS. Lương Văn Thiện**  
097 4350 605



**TS. Vũ Đức Minh**  
081 484 4142



**KHOA KHOA HỌC DỮ LIỆU VÀ TRÍ TUỆ NHÂN TẠO**

1604 nhà A1, Đại học Kinh tế Quốc dân, 207 Giải Phóng, phường Bạch Mai, Hà Nội

<https://fda.neu.edu.vn/> - [facebook.com/fdaneu](https://facebook.com/fdaneu) - [fda@neu.edu.vn](mailto:fda@neu.edu.vn)

**KHOA HỌC DỮ LIỆU TRONG  
TÀI CHÍNH & THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ (CTTA)**

Mã tuyển sinh: EP15

### HỌC KỲ 01

|                                |             |
|--------------------------------|-------------|
| Triết học Mác - Lênin          | (3 tín chỉ) |
| Đại số tuyến tính              | (3 tín chỉ) |
| Giải tích                      | (3 tín chỉ) |
| Tiếng Anh thực hành tổng hợp 1 | (6 tín chỉ) |
| Nhập môn Khoa học dữ liệu      | (2 tín chỉ) |
| Kinh tế chính trị Mác - Lênin  | (2 tín chỉ) |

### HỌC KỲ 02

|                                |             |
|--------------------------------|-------------|
| Kinh tế vi mô 1                | (3 tín chỉ) |
| Toán rời rạc                   | (3 tín chỉ) |
| Lý thuyết xác suất             | (3 tín chỉ) |
| Tiếng Anh thực hành tổng hợp 2 | (3 tín chỉ) |
| Cơ sở lập trình với Python     | (3 tín chỉ) |
| Hệ điều hành Linux             | (2 tín chỉ) |

### HỌC KỲ 03

|   |             |
|---|-------------|
| Kinh tế vĩ mô 1                           | (3 tín chỉ) |
| Thống kê toán                             | (3 tín chỉ) |
| Cấu trúc dữ liệu và thuật toán với Python | (3 tín chỉ) |
| Công nghệ mạng và truyền thông            | (3 tín chỉ) |
| Pháp luật đại cương                       | (3 tín chỉ) |
| 01 Môn tự chọn nhóm B1/B2                 | (3 tín chỉ) |

### HỌC KỲ 04

|  |             |
|--|-------------|
| Toán cho Khoa học dữ liệu & Trí tuệ nhân tạo | (3 tín chỉ) |
| Nhập môn cơ sở dữ liệu                       | (3 tín chỉ) |
| Phân tích dữ liệu với Python                 | (3 tín chỉ) |
| Điện toán đám mây                            | (3 tín chỉ) |
| An toàn thông tin                            | (3 tín chỉ) |
| 01 Môn tự chọn nhóm B1/B2                    | (3 tín chỉ) |

### HỌC KỲ 05

|                           |             |
|---------------------------|-------------|
| Học thống kê              | (3 tín chỉ) |
| Cơ sở dữ liệu nâng cao    | (3 tín chỉ) |
| 02 Môn tự chọn nhóm A1/A2 | (6 tín chỉ) |
| 02 Môn tự chọn nhóm B1/B2 | (6 tín chỉ) |

### HỌC KỲ 06

|   |             |
|---|-------------|
| Khai phá dữ liệu                            | (3 tín chỉ) |
| Phân tích dữ liệu chuỗi thời gian và dự báo | (3 tín chỉ) |
| Trực quan hóa dữ liệu                       | (3 tín chỉ) |
| Công nghệ dữ liệu lớn                       | (3 tín chỉ) |
| 02 Môn tự chọn nhóm A1/A2                   | (6 tín chỉ) |

### HỌC KỲ 07

|                                |             |
|--------------------------------|-------------|
| Thực tập doanh nghiệp          | (3 tín chỉ) |
| Chủ nghĩa xã hội khoa học      | (2 tín chỉ) |
| Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam | (2 tín chỉ) |
| 01 Môn tự chọn nhóm A1/A2      | (3 tín chỉ) |

### HỌC KỲ 08

|                             |             |
|-----------------------------|-------------|
| Tư tưởng Hồ Chí Minh        | (2 tín chỉ) |
| Đồ án/ Khóa luận tốt nghiệp | (7 tín chỉ) |
| 01 Môn tự chọn nhóm B1/B2   | (3 tín chỉ) |

### HỌC PHẦN TỰ CHỌN

#### A1. Phân tích dữ liệu

|  |             |
|--|-------------|
| Xử lý ngôn ngữ tự nhiên                      | (3 tín chỉ) |
| Mạng nơ-ron học sâu                          | (3 tín chỉ) |
| Công nghệ Blockchain                         | (3 tín chỉ) |
| Các kỹ thuật và công cụ phân tích kinh doanh | (3 tín chỉ) |
| Thị giác máy tính                            | (3 tín chỉ) |

#### A2. Xây dựng và quản trị hệ thống dữ liệu

|                                    |             |
|------------------------------------|-------------|
| Thiết kế và lập trình Web          | (3 tín chỉ) |
| Lập trình hướng đối tượng với Java | (3 tín chỉ) |
| Công nghệ Blockchain               | (3 tín chỉ) |
| Hệ thống phân tán                  | (3 tín chỉ) |
| Kho dữ liệu                        | (3 tín chỉ) |

#### B1. Tài chính

|                             |             |
|-----------------------------|-------------|
| Lý thuyết tài chính tiền tệ | (3 tín chỉ) |
| Tài chính doanh nghiệp      | (3 tín chỉ) |
| Nguyên lý kế toán           | (3 tín chỉ) |
| Phân tích tài chính         | (3 tín chỉ) |
| Quản trị rủi ro tài chính   | (3 tín chỉ) |

#### B2. Thương mại điện tử

|  |             |
|--|-------------|
| Ngân hàng thương mại                   | (3 tín chỉ) |
| Thương mại điện tử                     | (3 tín chỉ) |
| Quản trị tác nghiệp thương mại điện tử | (3 tín chỉ) |
| Thanh toán trong Thương mại điện tử    | (3 tín chỉ) |
| Hệ khuyến nghị                         | (3 tín chỉ) |



**ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN  
TRƯỜNG CÔNG NGHỆ**

**KHOA KHOA HỌC DỮ LIỆU VÀ TRÍ TUỆ NHÂN TẠO**

**TUYỂN SINH CỬ NHÂN - KỸ SƯ**

# TRÍ TUỆ NHÂN TẠO

Mã tuyển sinh  
**EP16**

Mã ngành  
**7480107**



**Thông tin liên hệ:**



**TS. Lương Văn Thiện**  
097 435 0605



**TS. Vũ Đức Minh**  
081 484 4142



**KHOA KHOA HỌC DỮ LIỆU VÀ TRÍ TUỆ NHÂN TẠO**

1604 nhà A1, Đại học Kinh tế Quốc dân, 207 Giải Phóng, phường Bạch Mai, Hà Nội

<https://fda.neu.edu.vn/> - [facebook.com/fdaneu](https://facebook.com/fdaneu) - [fda@neu.edu.vn](mailto:fda@neu.edu.vn)

## TRÍ TUỆ NHÂN TẠO (CTTA)

Mã tuyển sinh: EP16

### HỌC KỲ 01

|                                |             |
|--------------------------------|-------------|
| Triết học Mác - Lê Nin         | (3 tín chỉ) |
| Kinh tế chính trị              | (2 tín chỉ) |
| Đại số tuyến tính              | (3 tín chỉ) |
| Nhập môn công nghệ thông tin   | (3 tín chỉ) |
| Giải tích                      | (3 tín chỉ) |
| Tiếng Anh thực hành tổng hợp 1 | (6 tín chỉ) |

### HỌC KỲ 02

|                                |             |
|--------------------------------|-------------|
| Lý thuyết xác suất thống kê    | (3 tín chỉ) |
| Kinh tế vi mô                  | (3 tín chỉ) |
| Tiếng Anh thực hành tổng hợp 2 | (3 tín chỉ) |
| Hệ điều hành Linux             | (3 tín chỉ) |
| Cơ sở lập trình với Python     | (3 tín chỉ) |
| Toán rời rạc                   | (3 tín chỉ) |

### HỌC KỲ 03

|  |             |
|--|-------------|
| Pháp luật đại cương                    | (3 tín chỉ) |
| Kinh tế vĩ mô                          | (3 tín chỉ) |
| Cấu trúc dữ liệu giải thuật với Python | (3 tín chỉ) |
| Phân tích dữ liệu với Python           | (3 tín chỉ) |
| Nhập môn Trí tuệ nhân tạo              | (3 tín chỉ) |
| Nhập môn cơ sở dữ liệu                 | (3 tín chỉ) |

### HỌC KỲ 04

|   |             |
|---|-------------|
| Lập trình hướng đối tượng với Java            | (3 tín chỉ) |
| Cơ sở dữ liệu nâng cao                        | (3 tín chỉ) |
| Toán cho Khoa học dữ liệu và Trí tuệ nhân tạo | (3 tín chỉ) |
| Công nghệ mạng và truyền thông                | (3 tín chỉ) |
| Phân tích dữ liệu chuỗi thời gian và dự báo   | (3 tín chỉ) |
| Học thống kê                                  | (3 tín chỉ) |

### HỌC KỲ 05

|  |             |
|--|-------------|
| Chủ nghĩa xã hội                             | (2 tín chỉ) |
| Mạng Nơ ron học sâu                          | (3 tín chỉ) |
| <b>Môn tự chọn</b>                           | (4/5 môn)   |
| Trực quan hóa dữ liệu                        | (3 tín chỉ) |
| Thiết kế và lập trình web                    | (3 tín chỉ) |
| Lập trình định lượng tài chính với C++       | (3 tín chỉ) |
| Các kỹ thuật và công cụ phân tích kinh doanh | (3 tín chỉ) |
| Kỹ thuật phần mềm                            | (3 tín chỉ) |

### HỌC KỲ 06

|  |             |
|--|-------------|
| Tư tưởng Hồ Chí Minh                                   | (2 tín chỉ) |
| Chuyên đề thực tế                                      | (4 tín chỉ) |
| <b>Môn tự chọn</b>                                     | (3/5 môn)   |
| Trí tuệ nhân tạo và ứng dụng trong du lịch và giải trí | (3 tín chỉ) |
| Xử lý ngôn ngữ tự nhiên                                | (3 tín chỉ) |
| Quản lý dự án Công nghệ thông tin                      | (3 tín chỉ) |
| An toàn thông tin                                      | (3 tín chỉ) |
| Thiết kế thuật toán                                    | (3 tín chỉ) |

### HỌC KỲ 07

|                               |             |
|-------------------------------|-------------|
| Lịch sử Đảng                  | (2 tín chỉ) |
| Khai phá dữ liệu              | (3 tín chỉ) |
| <b>Môn tự chọn</b>            | (3/7 môn)   |
| Thị giác máy tính             | (3 tín chỉ) |
| Marketing định hướng dữ liệu  | (3 tín chỉ) |
| Công nghệ dữ liệu lớn         | (3 tín chỉ) |
| Điện toán đám mây             | (3 tín chỉ) |
| Các thuật toán Metaheuristics | (3 tín chỉ) |
| Hệ khuyến nghị                | (3 tín chỉ) |
| Học tăng cường và ứng dụng    | (3 tín chỉ) |

### HỌC KỲ 08

|                            |              |
|----------------------------|--------------|
| Khóa luận/Đồ án tốt nghiệp | (10 tín chỉ) |
|----------------------------|--------------|



ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN  
TRƯỜNG CÔNG NGHỆ

KHOA KHOA HỌC DỮ LIỆU VÀ TRÍ TUỆ NHÂN TẠO

TUYỂN SINH CỬ NHÂN - KỸ SƯ

# CÔNG NGHỆ LOGISTICS & QUẢN TRỊ CHUỖI CUNG ỨNG

Mã tuyển sinh  
**EP20**

Mã ngành  
**7460108**



## THÔNG TIN LIÊN HỆ:



TS. Lương Văn Thiện  
097 435 0605



TS. Vũ Đức Minh  
081 484 4142



KHOA KHOA HỌC DỮ LIỆU VÀ TRÍ TUỆ NHÂN TẠO  
1604 nhà A1, Đại học Kinh tế Quốc dân, 207 Giải Phóng, phường Bạch Mai, Hà Nội, Việt Nam  
<https://fda.neu.edu.vn/> - [facebook.com/fdaneu](https://facebook.com/fdaneu) - [fda@neu.edu.vn](mailto:fda@neu.edu.vn)



## CÔNG NGHỆ LOGISTICS & QUẢN TRỊ CHUỖI CUNG ỨNG (CTTA)

Mã tuyển sinh: EP20

### HỌC KỲ 01

|                                |             |
|--------------------------------|-------------|
| Triết học Mác - Lê Nin         | (3 tín chỉ) |
| Kinh tế vi mô                  | (3 tín chỉ) |
| Đại số tuyến tính              | (3 tín chỉ) |
| Giải tích                      | (3 tín chỉ) |
| Tiếng Anh thực hành tổng hợp 1 | (6 tín chỉ) |
| Nhập môn Khoa học dữ liệu      | (2 tín chỉ) |

### HỌC KỲ 03

|                              |             |
|------------------------------|-------------|
| Pháp luật đại cương          | (3 tín chỉ) |
| Kinh tế vĩ mô                | (3 tín chỉ) |
| Thống kê toán                | (3 tín chỉ) |
| Toán rời rạc                 | (3 tín chỉ) |
| Phân tích dữ liệu với Python | (3 tín chỉ) |

### HỌC KỲ 05

|                                  |             |
|----------------------------------|-------------|
| Học thống kê                     | (3 tín chỉ) |
| Ra quyết định đa mục tiêu        | (2 tín chỉ) |
| Các mô hình Vận trù học xác suất | (2 tín chỉ) |
| Lịch sử Đảng                     | (2 tín chỉ) |
| <i>Chọn 2 trong 5 môn</i>        | (6 tín chỉ) |

- Nghiệp vụ ngoại thương
- Quản trị mua hàng
- Các kỹ thuật và công cụ phân tích kinh doanh
- Cơ sở dữ liệu nâng cao
- Công nghệ mạng truyền thông

### HỌC KỲ 07

|   |             |
|---|-------------|
| Phân tích dữ liệu chuỗi thời gian và dự báo   | (3 tín chỉ) |
| Thiết kế chuỗi cung ứng và kỹ thuật logistics | (3 tín chỉ) |
| <i>Chọn 3 trong 6 môn</i>                     | (9 tín chỉ) |

- Công nghệ blockchain
- Hệ thống chuỗi cung ứng lạnh
- Quản trị kỹ thuật kho hàng
- Hệ thống cung ứng vật tư
- Các thuật toán metaheuristic
- Điện toán đám mây

### HỌC KỲ 02

|                                |             |
|--------------------------------|-------------|
| Quản trị logistics căn bản     | (3 tín chỉ) |
| Lý thuyết xác suất             | (3 tín chỉ) |
| Cơ sở lập trình với Python     | (3 tín chỉ) |
| Nhập môn cơ sở dữ liệu         | (3 tín chỉ) |
| Tiếng Anh thực hành tổng hợp 2 | (3 tín chỉ) |
| Kinh tế chính trị Mác - Lê Nin | (2 tín chỉ) |

### HỌC KỲ 04

|   |             |
|---|-------------|
| Toán cho Khoa học dữ liệu và Trí tuệ nhân tạo | (3 tín chỉ) |
| Cấu trúc dữ liệu và thuật toán với Python     | (3 tín chỉ) |
| Các mô hình Vận trù học tất định              | (3 tín chỉ) |
| Chủ nghĩa xã hội khoa học                     | (2 tín chỉ) |
| <i>Chọn 2 trong 4 môn</i>                     | (6 tín chỉ) |

- Thương mại điện tử
- Hệ thống thông tin quản lý với các ứng dụng ERP
- Hệ điều hành Linux
- An toàn thông tin

### HỌC KỲ 06

|  |             |
|--|-------------|
| Khai phá dữ liệu                       | (3 tín chỉ) |
| Chuyên đề thực tế                      | (4 tín chỉ) |
| Mô phỏng và mô hình hóa chuỗi cung ứng | (3 tín chỉ) |
| Tư tưởng Hồ Chí Minh                   | (2 tín chỉ) |
| <i>Chọn 2 trong 4 môn</i>              | (6 tín chỉ) |

- Quản trị vận tải đa phương thức
- Quản trị bán lẻ
- Quản trị sản xuất
- Quản trị tồn kho

### HỌC KỲ 08

|                           |              |
|---------------------------|--------------|
| Khóa luận tốt nghiệp      | (10 tín chỉ) |
| <i>Chọn 1 trong 5 môn</i> | (3 tín chỉ)  |

- Công nghệ dữ liệu lớn
- Quản trị rủi ro và an toàn cung ứng
- Quản trị chất lượng
- Vận tải quốc tế và logistics
- Lập kế hoạch và định tuyến

Khoa Thống kê, Đại học Kinh tế quốc dân là đơn vị hàng đầu và lâu đời nhất tại Việt Nam đào tạo cử nhân Thống kê. Cử nhân ngành Thống kê kinh tế được trang bị kiến thức cơ bản về kinh tế - tài chính, quản lý và quản trị kinh doanh và kiến thức chuyên sâu về thống kê bao gồm thiết kế điều tra và phân tích dữ liệu phục vụ quá trình ra quyết định trong kinh tế, tài chính, quản lý và kinh doanh ở cấp quốc gia và doanh nghiệp.

Sinh viên có cơ hội làm việc ngay từ khi học năm thứ hai tại Khoa do cầu về lao động biết kiến thức và kỹ năng thống kê trên thị trường cao.

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

**Tổng số tín chỉ: 130 (Kế hoạch đào tạo chuẩn là 04 năm, sinh viên có thể tốt nghiệp sớm hoặc muộn theo quy định)**

### CÁC HỌC PHẦN BẮT BUỘC VỀ THỐNG KÊ:

- Lý thuyết thống kê 1
- Lý thuyết thống kê 2
- Lý thuyết thống kê 3
- Thống kê kinh tế
- Hệ thống tài khoản quốc gia
- Điều tra xã hội học
- Tin học ứng dụng trong Thống kê
- Phân tích dữ liệu 1
- Những nguyên lý cơ bản của khai phá dữ liệu
- Tiếng Anh ngành Thống kê kinh tế
- Chuyên đề thực tế

### CÁC HỌC PHẦN TỰ CHỌN VỀ THỐNG KÊ

- Phân tích dữ liệu 2
- Phân tích dữ liệu lớn
- Thống kê doanh nghiệp
- Thống kê chất lượng
- Thống kê dân số và lao động
- Thống kê thương mại và du lịch
- Thống kê xã hội và môi trường
- Thống kê tài chính và bảo hiểm

## CƠ HỘI NGHỀ NGHIỆP

Sau khi tốt nghiệp, sinh viên tốt nghiệp ngành Thống kê Kinh tế thường được các cơ quan phân tích chính sách, phân tích dữ liệu và dự báo tuyển dụng. Cụ thể cử nhân Thống kê kinh tế thường làm việc tại các cơ quan sau:

- Các Phòng kinh doanh và Bộ phận phân tích dữ liệu và dự báo trong các Doanh nghiệp, Ngân hàng và các Tổ chức tài chính.
- Các Công ty, Tổ chức nghiên cứu thị trường trong nước và quốc tế.
- Các Dự án, Tổ chức phi chính phủ trong nước và quốc tế.
- Các trường Đại học, Cao đẳng và Viện nghiên cứu.

Các Cơ quan thống kê Nhà nước, Bộ, Ngành và các đơn vị phân tích chính sách.

## THỐNG KÊ TRONG CUỘC SỐNG CỦA NHÀ ĐIỀU HÀNH DOANH NGHIỆP



"Là CEO của một công ty tư vấn quản lý doanh nghiệp OCD, tôi thấy những kiến thức được học ở Khoa Thống kê, Đại học Kinh tế quốc dân là nền tảng quan trọng trong hầu hết quá trình phát triển nghề nghiệp của tôi.

Công việc điều hành và quản lý một công ty tư vấn quản lý cho các doanh nghiệp thoạt đầu tưởng như không sử dụng nhiều kiến thức thống kê. Nhưng khi công ty lớn mạnh hơn, trở thành một trong những công ty tư vấn quản lý hàng đầu ở Việt nam, thực hiện nhiều dự án tư vấn quan trọng, quy mô lớn cho các doanh nghiệp thì hàm lượng kiến thức, công cụ phân tích thống kê mà chúng tôi đưa vào dịch vụ tư vấn của OCD ngày càng nhiều. Hiện tại, có thể nói tư duy và kiến thức thống kê hiện hữu trong những sản phẩm chủ đạo đang đóng góp 90% doanh thu của OCD."

**TS. TĂNG VĂN KHÁNH - CEO, Công ty Tư vấn Quản lý OCD**  
Sinh viên khóa 34 - Khoa Thống kê  
Website: [www.ocd.vn](http://www.ocd.vn)

Chương trình đào tạo nhân lực trình độ cao trong lĩnh vực định phí bảo hiểm, quản trị rủi ro, phân tích tài chính, trên cơ sở vận dụng các kiến thức Toán, Thống kê và các công cụ phân tích định lượng hiện đại. Nội dung đào tạo theo chuẩn quốc tế, được giảng dạy bởi các giảng viên đào tạo tại nước ngoài.

Chương trình Actuary tại Khoa Toán Kinh tế đã được Hiệp hội Actuary Mỹ (SOA) chính thức công nhận.

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

**Tổng số tín chỉ: 130**

Các học phần/môn học chính:

- Lý thuyết Xác suất, Thống kê toán
- Đầu tư và thị trường tài chính
- Quản trị rủi ro định lượng
- Khoa học tính toán trong Bảo hiểm và Tài chính
- Các phương pháp lập trình trong Định phí bảo hiểm và Quản trị rủi ro
- Các phần mềm phân tích, dự báo trong Tài chính và Bảo hiểm (VBA, R, Python, C++)

## CƠ HỘI NGHỀ NGHIỆP

Cử nhân Actuary có cơ hội làm việc tốt tại:

- Các Công ty Bảo hiểm: Xây dựng, định giá, đánh giá các sản phẩm bảo hiểm, quản lý rủi ro và lập các kế hoạch đầu tư;
- Các Ngân hàng và Tổ chức tín dụng: Quản lý tài sản tài chính, xây dựng mô hình quản trị rủi ro;
- Các Quỹ đầu tư tài chính: Xây dựng và quản lý các danh mục đầu tư; thiết kế, định giá và đánh giá các tài sản tài chính;
- Các Công ty tư vấn: Thiết lập các kế hoạch tài chính, hưu trí cho các cá nhân và doanh nghiệp; Xây dựng các mô hình đánh giá chính sách kinh tế xã hội và dự báo;
- Các cơ quan Nhà nước: Quản lý các chương trình và giám sát về tài chính của các công ty; nghiên cứu viên.

## CƠ HỘI TIẾP TỤC HỌC TẬP BẬC CAO HƠN

Trong quá trình học, sinh viên thuận lợi trong việc theo học chương trình liên kết đào tạo liên thông Cử nhân - Thạc sĩ Actuary với đại học Lyon 1 - Cộng hòa Pháp và các chương trình Thạc sĩ, Tiến sĩ tại các trường Đại học nước ngoài.

## CHỨNG NHẬN/CHỨNG CHỈ NGHỀ NGHIỆP (nếu có)

- Một số môn học được công nhận bởi Hiệp hội Actuary Mỹ (SOA); Người học thuận lợi trong việc lấy chứng chỉ nghề nghiệp của các Hiệp hội Actuary quốc tế, có cơ hội trở thành thành viên Hiệp hội Actuary quốc tế.



Đào tạo cử nhân Phân tích dữ liệu kinh tế có kiến thức cơ bản về Kinh tế và Quản trị kinh doanh; có kiến thức chuyên sâu về Toán - Thống kê - Tin học để giải quyết các vấn đề kinh tế, kinh doanh sử dụng dữ liệu truyền thống và dữ liệu lớn; có tư duy nghiên cứu độc lập; có năng lực tự học bổ sung kiến thức, nâng cao trình độ chuyên môn thích nghi với sự thay đổi của môi trường làm việc.

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

**Tổng số tín chỉ: 130**

Các học phần/môn học chính:

- Lý thuyết Xác suất, Thống kê toán, Kinh tế lượng
- Các ngôn ngữ lập trình trong Khoa học dữ liệu: C, Python, R
- Cấu trúc dữ liệu và thuật toán
- Khai phá dữ liệu trong Kinh tế và Kinh doanh
- Máy học (Machine learning)
- Phân tích kinh doanh (Business Analytics): phân tích chuỗi cung ứng, phân tích nguồn nhân lực, phân tích khách hàng, phát hiện sai phạm, phân tích rủi ro.

## CƠ HỘI NGHỀ NGHIỆP

Cử nhân Phân tích dữ liệu kinh tế làm việc tại các vị trí:

- Chuyên viên xây dựng mô hình phân tích và dự báo thị trường tại các doanh nghiệp sản xuất, doanh nghiệp cung ứng dịch vụ;
- Chuyên viên xây dựng mô hình tự động hóa phân khúc và hỗ trợ khách hàng tại các ngân hàng - tổ chức tài chính; doanh nghiệp cung ứng dịch vụ;
- Chuyên viên nghiên cứu, tư vấn tại các trung tâm nghiên cứu thị trường trong nước và quốc tế;
- Chuyên viên nghiên cứu, phân tích dữ liệu - dữ liệu lớn tại các doanh nghiệp, công ty tư vấn, viện nghiên cứu, cơ quan nhà nước;
- Chuyên viên quản lý thông tin khách hàng tại các doanh nghiệp.

## CƠ HỘI TIẾP TỤC HỌC TẬP BẬC CAO HƠN

- Sau khi tốt nghiệp, người học có lợi thế trong việc theo học chương trình Thạc sĩ và Tiến sĩ khoa học dữ liệu, phân tích dữ liệu, phân tích kinh doanh tại các trường đại học uy tín trên thế giới.

# VÌ SAO NÊN HỌC DATA SCIENCE?

Ngành Toán kinh tế đào tạo cử nhân trong lĩnh vực phân tích định lượng trong Kinh tế - Tài chính - Kinh doanh, có năng lực và kỹ năng chuyên sâu về quản trị rủi ro, phân tích và dự báo về tài chính, thị trường, đánh giá chính sách, dự báo kinh tế xã hội. Cử nhân Toán Kinh tế được cung cấp các công cụ phân tích định lượng hiện đại, đáp ứng tốt nhu cầu phân tích dữ liệu phục vụ cho việc ra quyết định trong thời đại Cách mạng công nghiệp 4.0.

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

### Tổng số tín chỉ: 130

Các học phần/môn học chính:

- Phân tích dữ liệu trong Kinh tế - Tài chính - Kinh doanh
- Các phương pháp thống kê ứng dụng trong Kinh tế - Tài chính - Kinh doanh
- Kinh tế lượng và các mô hình ứng dụng trong phân tích và dự báo Kinh tế - Tài chính - Kinh doanh
- Các mô hình phân tích và định giá tài sản tài chính
- Các mô hình tài chính công ty và tài chính quốc tế
- Quản trị rủi ro định lượng
- Các phần mềm trong phân tích Kinh tế - Tài chính - Kinh doanh (R, Python, SPSS, SAS, Stata)

## CƠ HỘI NGHỀ NGHIỆP

Cử nhân Toán Kinh tế có thể làm việc tại các cơ quan nghiên cứu và tư vấn về Thị trường, Doanh nghiệp, Ngân hàng, Tổ chức tín dụng, Cơ quan nhà nước, Trường đại học:

- Chuyên viên nghiên cứu phân tích thị trường: phân tích, đánh giá, dự báo nhu cầu thị trường - thị hiếu người tiêu dùng, giúp hỗ trợ ra quyết định sản xuất kinh doanh;
- Chuyên viên phân tích tài chính: phân tích, đánh giá, dự báo thị trường chứng khoán, vị thế tài chính các công ty, các công cụ đầu tư khác, giúp tư vấn ra quyết định về đầu tư, mua bán sáp nhập doanh nghiệp;
- Chuyên viên phân tích rủi ro: phân tích, đánh giá, dự báo rủi ro, tư vấn quản trị rủi ro tại các ngân hàng và tổ chức tín dụng, tư vấn xây dựng danh mục đầu tư và môi giới chứng khoán;
- Chuyên viên phân tích chính sách kinh tế và dự báo: phân tích, đánh giá tác động của các chính sách kinh tế và dự báo kinh tế, hỗ trợ ra quyết định chính sách từ phía nhà nước và tư vấn doanh nghiệp trong việc thích ứng với chính sách mới;
- Giảng viên tại các trường đại học; chuyên viên tại các Bộ - Ngành tại đơn vị phân tích định lượng trong kinh tế - kinh doanh.

Cử nhân Toán kinh tế có lợi thế trong việc học Sau đại học tại các trường đại học trên thế giới.

(Ngành Toán kinh tế gồm hai định hướng chuyên sâu: Toán kinh tế, Toán tài chính)

Chương trình Cử nhân Toán ứng dụng thuộc hệ thống các chương trình đào tạo chính quy bằng tiếng Anh của Đại học Kinh tế Quốc dân. Chương trình đào tạo cử nhân Toán ứng dụng có kiến thức nền tảng Toán học hiện đại, tư duy mô hình hóa chặt chẽ, năng lực phân tích định lượng chuyên sâu và vận dụng Toán học như một công cụ để ra quyết định khoa học, giải quyết hiệu quả các vấn đề thực tiễn trong công nghệ, tài chính, kinh tế và kinh doanh.

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

**Tổng số tín chỉ: 130**

Các học phần/môn học chính:

- Mô hình hóa toán học: Biến các vấn đề thực tế thành mô hình Toán học để phân tích và ra quyết định.
- Tối ưu hóa: Tìm lời giải tối ưu cho những bài toán phức tạp trong công nghệ, logistics và kinh tế.
- Vận trù học: Ứng dụng Toán học để thiết kế và vận hành các hệ thống hiệu quả trong thực tế.
- Quá trình ngẫu nhiên: Mô tả và dự đoán các hệ thống ngẫu nhiên như thị trường tài chính, dữ liệu.
- Lý thuyết xác suất: Nền tảng để hiểu và định lượng rủi ro, bất định trong thế giới thực.
- Giải tích số: Biến mô hình toán thành thuật toán để máy tính tính toán và mô phỏng.
- Phương trình đạo hàm riêng: Mô tả các hệ thống tài chính, kỹ thuật.
- Học thống kê: Kết nối Toán học với Machine Learning và AI.
- Giải tích ngẫu nhiên: Công cụ toán học chuyên sâu để mô hình hóa và định giá trong tài chính hiện đại.
- Điều khiển tối ưu: Điều khiển hệ thống động (robot, tài chính, kỹ thuật) theo cách tối ưu.

## CƠ HỘI NGHỀ NGHIỆP

- Chuyên viên mô hình hóa và phân tích hệ thống trong kỹ thuật, sản xuất và logistics.
- Chuyên viên tối ưu hóa và ra quyết định trong công nghiệp, vận hành, chuỗi cung ứng và AI.
- Kỹ sư mô phỏng số / Kỹ sư tính toán khoa học cho các hệ thống kỹ thuật và công nghệ.
- Chuyên viên phân tích dữ liệu / Nhà khoa học dữ liệu trong doanh nghiệp, công nghệ và fintech.
- Chuyên viên phân tích định lượng trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng và bảo hiểm.
- Giảng viên, nghiên cứu viên tại các trường đại học và viện nghiên cứu.

## CƠ HỘI TIẾP TỤC HỌC TẬP BẬC CAO HƠN

Cử nhân Toán ứng dụng có lợi thế lớn trong việc theo học chương trình Thạc sĩ, Tiến sĩ về Toán ứng dụng, Toán tài chính, Kinh tế định lượng, Khoa học dữ liệu, Thống kê ứng dụng, Tối ưu và Khoa học tính toán ở các trường đại học uy tín trên thế giới.

# TRƯỜNG KINH DOANH



Đào tạo cử nhân Bảo hiểm nắm vững những kiến thức cơ bản về kinh tế, quản lý, quản trị kinh doanh và tài chính; có kiến thức chuyên sâu và kỹ năng về bảo hiểm; có phẩm chất chính trị, đạo đức và sức khỏe tốt, có trách nhiệm xã hội; có tư duy độc lập; có năng lực tự học tập bổ sung kiến thức đáp ứng yêu cầu của công việc, có khả năng thích nghi với sự biến động của thị trường.

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

**Tổng số tín chỉ: 130**

Các học phần/môn học chính:

- An sinh xã hội
- Nguyên lý bảo hiểm
- Tiếng Anh ngành Bảo hiểm
- Bảo hiểm thương mại
- Bảo hiểm xã hội
- Quản trị kinh doanh bảo hiểm
- Quản lý bảo hiểm xã hội
- Bảo hiểm y tế
- Bảo hiểm thất nghiệp
- Đầu tư trong bảo hiểm
- Đánh giá rủi ro bảo hiểm
- Quản trị rủi ro trong bảo hiểm
- Nhập môn định phí bảo hiểm
- Tái bảo hiểm
- Kế toán doanh nghiệp bảo hiểm
- Pháp luật kinh doanh bảo hiểm
- Phân tích kinh doanh bảo hiểm
- Giám định tổn thất và giải quyết bồi thường bảo hiểm

## CƠ HỘI NGHỀ NGHIỆP

Sau khi tốt nghiệp, cử nhân ngành Bảo hiểm có thể làm việc tại:

- Các cơ quan quản lý Nhà nước về bảo hiểm như: Bộ Tài chính, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Y tế, Ngân hàng Nhà nước, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam, cơ quan Bảo hiểm xã hội các cấp;
- Các doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm, doanh nghiệp giám định bảo hiểm, các tổ chức/doanh nghiệp khác trong và ngoài nước; các định chế tài chính: ngân hàng, các tổ chức tín dụng, đầu tư...
- Giảng viên, nghiên cứu viên tại các Viện, Trường Đại học, Cao đẳng;
- Cán bộ, chuyên viên tư vấn về bảo hiểm.

## CHỨNG NHẬN/CHỨNG CHỈ NGHỀ NGHIỆP

Với nền tảng kiến thức được trang bị, cử nhân ngành Bảo hiểm có thể theo học các bậc học cao hơn: thạc sĩ, tiến sĩ trong nước và quốc tế. Được hỗ trợ thi lấy chứng chỉ bảo hiểm quốc tế của Viện Bảo hiểm Tài chính Australia và New Zealand (ANZIIF).



Lĩnh vực bất động sản là một trụ cột chính trong nền kinh tế của mỗi quốc gia, có liên hệ chặt chẽ với các hoạt động đầu tư, tài chính. Với lợi thế là Trường đầu tiên trong cả nước đào tạo chính quy về bất động sản ở cả ba trình độ cử nhân, thạc sĩ và tiến sĩ, sản phẩm đào tạo của Ngành là những nhà đầu tư, kinh doanh bất động sản chuyên nghiệp, nhà hoạch định chính sách kinh tế bất động sản, nhà quản lý bất động sản, chuyên viên trong lĩnh vực tài chính, định giá, môi giới bất động sản ...

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

**Tổng số tín chỉ: 130**

Các học phần/môn học chính:

- Ngoài các học phần thuộc khối kiến thức chung của Trường, của nhóm ngành, một số học phần chính của ngành Bất động sản bao gồm:
- Thị trường bất động sản
  - Kinh doanh bất động sản
  - Đầu tư và tài chính bất động sản
  - Kinh tế bất động sản
  - Phát triển dự án bất động sản
  - Pháp luật đất đai và bất động sản
  - Quản lý bất động sản
  - Định giá bất động sản
  - Môi giới bất động sản
  - Quản lý Nhà nước về đất đai và bất động sản
  - động sản
  - Cơ sở quy hoạch đô thị và nông thôn
  - Kiến trúc đại cương
  - Quản lý đô thị
  - Tổ chức thi công xây dựng
  - Đăng ký thống kê đất và bất động sản
  - Tiếng Anh ngành bất động sản,...

## CƠ HỘI NGHỀ NGHIỆP

Sau khi tốt nghiệp, cử nhân bất động sản làm việc tại:

- Các tập đoàn, công ty đầu tư phát triển bất động sản.
- Các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ bất động sản; các doanh nghiệp về Định giá bất động sản, Quản lý bất động sản, Môi giới bất động sản.
- Các ngân hàng, các tổ chức tài chính và các quỹ đầu tư.
- Các cơ quan quản lý Nhà nước về bất động sản và đất đai từ Trung ương đến địa phương (Bộ Xây dựng, Bộ Tài nguyên và Môi trường,...); hệ thống ngành dọc của các Bộ: Tài chính, Kế hoạch đầu tư, Tổng cục thuế; UBND các cấp ...
- Tự lập nghiệp bằng việc khởi sự kinh doanh, tạo lập doanh nghiệp bất động sản.
- Các Viện nghiên cứu và Trường Đại học có đào tạo về bất động sản.



Ngành Kinh doanh nông nghiệp cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về kinh doanh, quản trị doanh nghiệp trong nền kinh tế thị trường hiện đại. Đặc biệt cung cấp những kiến thức, kỹ năng chuyên sâu về kinh doanh nông nghiệp, đáp ứng tốt nhất nhu cầu về nhân sự của các Tập đoàn, Tổng công ty, Doanh nghiệp kinh doanh nông nghiệp trong nước và quốc tế nhất là trong điều kiện nông nghiệp Việt Nam đang đẩy mạnh ứng dụng công nghệ cao, thực hiện chuyển đổi số và hội nhập toàn cầu.

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

### Tổng số tín chỉ: 130

#### Các học phần/môn học chính:

- Toán cho các nhà kinh tế
- Lý thuyết xác suất thống kê
- Pháp luật kinh doanh
- Tin học
- Ngoại ngữ
- Kinh tế vi mô
- Kinh tế vĩ mô
- Quản trị kinh doanh
- Thương mại điện tử căn bản
- Lý thuyết tài chính tiền tệ
- Nguyên lý kế toán
- Kinh tế quốc tế
- Thống kê trong kinh tế và kinh doanh
- Kinh doanh nông nghiệp
- Quản trị chuỗi cung ứng kinh doanh nông nghiệp
- Phân tích kinh doanh
- Kinh doanh quốc tế
- Kinh tế nông nghiệp
- Quản trị kinh doanh nông nghiệp
- Dự án đầu tư kinh doanh nông nghiệp
- Kinh tế đầu tư
- Quản lý nhà nước về đất đai
- Ra quyết định kinh doanh
- Thị trường nông sản thế giới
- Công nghệ nông nghiệp
- Quản trị kinh tế hộ và trang trại
- Quản trị chiến lược
- Du lịch sinh thái
- Khởi nghiệp kinh doanh nông nghiệp
- Marketing công nghệ số

## CƠ HỘI NGHỀ NGHIỆP

Cử nhân ngành kinh doanh nông nghiệp có khả năng làm việc tại các tập đoàn, tổng công ty, doanh nghiệp, cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức xã hội, tổ chức tài chính - ngân hàng, quỹ đầu tư... với chức danh như chuyên viên kinh doanh, chuyên viên nghiên cứu, phân tích và đánh giá thị trường và chuỗi giá trị nông sản, chuyên viên phát triển thị trường nông sản, nhà quản trị kinh doanh nông nghiệp v.v. . Các cơ quan nghiên cứu khoa học và các đơn vị đào tạo có liên quan đến nông nghiệp. Tự khởi nghiệp kinh doanh nông nghiệp (Start up). Sau khi tích lũy kinh nghiệm có khả năng trở thành Giám đốc kinh doanh, trưởng các bộ phận chức năng kinh doanh sản phẩm nông nghiệp, phụ trách trung tâm kinh doanh và xúc tiến sản phẩm nông sản tại cơ quan quản lý nhà nước v.v. Có khả năng học tập nâng cao trình độ và nghiên cứu khoa học độc lập bậc sau đại học về chuyên ngành: KDNN; Quản trị kinh doanh; Kinh tế nông nghiệp; Quản trị ngân hàng; Quản trị tài chính; Chính sách công...có thể trở thành giảng viên về kinh doanh nông nghiệp, cán bộ nghiên cứu của cơ sở đào tạo về kinh tế và quản trị kinh doanh.

Kinh tế Nông nghiệp là một trong những ngành đào tạo các hệ Cử nhân, Thạc sĩ, Tiến sĩ đầu tiên gắn liền với sự hình thành và phát triển của Đại học Kinh tế quốc dân từ năm 1956 đến nay. Chương trình đào tạo được xây dựng và hoàn thiện nâng cao trên cơ sở tham khảo chương trình đào tạo của các trường Đại học hàng đầu thế giới và phù hợp với điều kiện, nhu cầu thực tế Việt Nam hiện nay, trong bối cảnh phát triển bền vững và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng.

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

### Tổng số tín chỉ: 130

#### Các học phần/môn học chính:

- Toán cho các nhà kinh tế
- Lý thuyết xác suất thống kê
- Pháp luật đại cương
- Tin học
- Ngoại ngữ
- Kinh tế vi mô
- Kinh tế vĩ mô
- Quản trị kinh doanh
- Thương mại điện tử căn bản
- Lý thuyết tài chính tiền tệ
- Nguyên lý kế toán
- Kinh tế phát triển
- Kinh tế quốc tế
- Thống kê trong kinh tế và kinh doanh
- Kinh tế tài nguyên
- Kinh tế nông nghiệp
- Quản trị kinh doanh nông nghiệp
- Kinh doanh nông nghiệp
- Phân tích chính sách nông nghiệp nông thôn
- Quy hoạch phát triển nông nghiệp
- Kinh tế đầu tư
- Quản lý nhà nước về đất đai
- Đầu tư phát triển nông nghiệp nông thôn
- Quản lý tài nguyên
- Thị trường nông sản thế giới
- Công nghệ nông nghiệp
- Kinh tế nguồn nhân lực
- Marketing công nghệ số
- Quản trị kinh tế hộ và trang trại

## CƠ HỘI NGHỀ NGHIỆP

Cử nhân Kinh tế nông nghiệp có thể đảm nhiệm công việc trong các cơ quan thuộc Chính phủ, các cơ quan quản lý nhà nước, các Bộ, Ngành, các tổ chức về các lĩnh vực kinh tế, xã hội, nông nghiệp, nông thôn, nông dân các cấp từ trung ương đến địa phương. Công tác trong các tập đoàn kinh tế, quốc phòng, các doanh nghiệp và các tổ chức kinh doanh nông nghiệp trong nước và quốc tế. Công tác trong các cơ quan nghiên cứu và các trường đại học, cao đẳng, các viện, các tổ chức xã hội, các tổ chức phi chính phủ trong nước và quốc tế. Công tác trong các tổ chức có liên quan đến kinh tế, xã hội, nông nghiệp, nông thôn, nông dân.... Hệ thống các ngân hàng, các tổ chức tài chính, giáo dục, y tế và các lĩnh vực khác...



Ngành Kinh tế tài nguyên thiên nhiên đào tạo nguồn nhân lực có trình độ cao về kinh tế và quản lý tài nguyên, giúp sinh viên nắm vững kiến thức cơ bản về kinh tế, quản lý và quản trị kinh doanh; các kiến thức chuyên sâu phân tích chính sách tài nguyên, phát triển thị trường tài nguyên, định giá tài nguyên thiên nhiên, quản lý và sử dụng hiệu quả bền vững các nguồn tài nguyên thiên nhiên trong nền kinh tế thị trường. Ngành Kinh tế tài nguyên được xây dựng theo tiêu chuẩn quốc tế và là một trong những chương trình đào tạo hàng đầu về lĩnh vực Kinh tế tài nguyên tại Việt Nam.

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

### Tổng số tín chỉ: 130

#### Các học phần/môn học chính:

- |                                     |   |                                 |
|-------------------------------------|---|---------------------------------|
| • Kinh tế tài nguyên                | • Thuế và phí tài nguyên                  | • Kinh tế tài nguyên rừng       |
| • Quản lý tài nguyên                | • Đánh giá tác động của dự án tài nguyên  | • Kinh tế tài nguyên nước       |
| • Định giá tài nguyên               | • Quy hoạch sử dụng và bảo tồn tài nguyên | • Kinh tế tài nguyên khoáng sản |
| • Chính sách tài nguyên             | • Kinh tế học biến đổi khí hậu            | • Kinh tế biển                  |
| • Pháp luật tài nguyên              | • Kinh tế và quản lý môi trường           | • Tiếng anh chuyên ngành KTTN   |
| • Thị trường và sản phẩm tài nguyên | • Kinh tế tài nguyên đất                  |                                 |

## CƠ HỘI NGHỀ NGHIỆP

- Công tác trong các cơ quan hoạch định cơ chế, chính sách về tài nguyên thiên nhiên và phát triển kinh tế của Chính phủ, của các Bộ, Ban, Ngành các cấp từ trung ương tới địa phương.
- Công tác trong các cơ quan quản lý nhà nước về tài nguyên thiên nhiên.
- Công tác trong các tổ chức, các ban quản lý, các dự án quản lý, khai thác, sử dụng và bảo tồn tài nguyên.
- Công tác trong các doanh nghiệp và các tổ chức kinh tế khai thác, sử dụng tài nguyên thiên nhiên và kinh doanh các sản phẩm và dịch vụ tài nguyên thiên nhiên trong nước và quốc tế.
- Công tác trong các trường đại học, cao đẳng, các viện nghiên cứu khoa học.



Ngành Quản lý đất đai được xây dựng trên cơ sở chuyên ngành Kinh tế bất động sản và địa chính của ĐH KTQD. Với kinh nghiệm 20 năm hình thành và phát triển, cho đến nay có 18 khoá cử nhân đã tốt nghiệp, cung cấp cho xã hội một lực lượng lao động được đánh giá cao cả về trình độ chuyên môn và phẩm chất đạo đức.

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

### Tổng số tín chỉ: 130

#### NHÓM HỌC PHẦN VỀ QUẢN LÝ:

- Quản lý nhà nước về đất đai
- Pháp luật đất đai
- Đăng ký thống kê đất đai
- Phân tích chính sách đất đai
- Quy hoạch sử dụng đất
- Cơ sở dữ liệu đất đai
- Bản đồ địa chính
- Hệ thống thông tin đất đai

#### NHÓM HỌC PHẦN VỀ KINH TẾ:

- Kinh tế tài nguyên đất
- Định giá đất
- Tài chính đất đai
- Kinh tế bất động sản
- Kinh tế đô thị
- Kinh tế và quản lý môi trường
- Kinh tế công cộng
- Kinh tế tài nguyên

#### NHÓM HỌC PHẦN BỔ TRỢ:

- Tiếng Anh ngành Quản lý đất đai
- Quản lý bất động sản
- Quản lý đô thị
- Phát triển dự án bất động sản
- Quản lý chương trình và dự án
- Quy hoạch vùng và đô thị
- Đánh giá đất
- Thanh tra đất đai
- Thị trường bất động sản

## CƠ HỘI NGHỀ NGHIỆP

### Cử nhân ngành Quản lý đất đai có thể đảm nhiệm vị trí công việc tại:

- + Các cơ quan quản lý Nhà nước về đất đai từ trung ương đến địa phương (Bộ Tài nguyên và Môi trường, Tổng Cục Quản lý đất đai, Sở Tài nguyên và Môi trường, Phòng Tài nguyên và Môi trường, Tổ chức phát triển quỹ đất, Văn phòng và chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai, Cán bộ Địa cấp xã, phường, thị trấn); các cơ quan quản lý Nhà nước về nhà ở và thị trường bất động sản từ trung ương đến địa phương (Bộ Xây dựng, Sở Xây dựng, ...);
- + Các đơn vị phụ trách quản lý và tham mưu về đất đai của Bộ, Sở, cơ quan như: Tài chính, Kế hoạch đầu tư, Thuế; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Xây dựng; Ủy ban nhân dân, Hội đồng nhân dân các tỉnh, thành phố v.v...
- + Các cơ quan nghiên cứu và các trường đại học, cao đẳng, các viện và hiệp hội và tổ chức có đào tạo, tư vấn và nghiên cứu khoa học về đất đai và quản lý đất đai;
- + Các tổ chức quản lý và sử dụng đất đai, đo đạc bản đồ, trung tâm tư vấn quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; các khu công nghiệp, khu kinh tế và khu chế xuất v.v.;
- + Các doanh nghiệp về tư vấn giá đất, thẩm định giá đất, tư vấn đầu tư, pháp lý liên quan đến đất đai, thị trường đất đai, bất động sản (cụ thể là các công ty hoạt động trong các lĩnh vực như: Công ty đo đạc địa chính, Công ty môi giới và định giá đất đai và bất động sản);
- + Các tập đoàn tổng công ty, các Ban quản lý dự án liên quan đến sử dụng đất đai và đầu tư phát triển bất động sản;
- + Các ngân hàng, các tổ chức tài chính tại các bộ phận về định giá và quản lý tài sản thế chấp là đất đai/bất động sản;
- + Các tổ chức quốc tế với vị trí là chuyên gia tư vấn về đất đai/bất động sản.

Đào tạo cử nhân đại học ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành có phẩm chất đạo đức, chính trị, sức khỏe tốt; nắm vững kiến thức cơ bản về kinh tế, quản lý và quản trị kinh doanh; có kiến thức chuyên sâu về quản lý, kinh doanh dịch vụ du lịch và lữ hành đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế; có khả năng tư duy độc lập và tự đào tạo thích nghi với yêu cầu của công việc.

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

**Tổng số tín chỉ: 130**

Các học phần/môn học chính:

- Phát triển nghề nghiệp ngành QTĐV Du lịch và Lữ hành
- Kinh tế du lịch
- Địa lý du lịch
- Quản trị kinh doanh du lịch và lữ hành
- Marketing Du lịch và Khách sạn
- Đề án ngành QTĐV Du lịch và Lữ hành
- Quản trị tài chính trong du lịch và khách sạn
- Tiếng Anh ngành du lịch và khách sạn
- Quản trị chiến lược trong du lịch và khách sạn
- Quản trị du lịch MICE
- Quản trị dịch vụ vận chuyển du lịch
- Quy hoạch và chính sách du lịch
- Tâm lý và giao tiếp trong du lịch
- Quản trị điểm đến du lịch
- Du lịch văn hóa
- Du lịch sinh thái
- Phương pháp nghiên cứu trong lĩnh vực kinh tế - xã hội
- Thiết kế Tour
- Điều hành Tour
- Hướng dẫn du lịch

## CƠ HỘI NGHỀ NGHIỆP

Cử nhân ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành có thể làm việc trong những tổ chức về du lịch, lữ hành và các lĩnh vực kinh doanh dịch vụ khác có liên quan như sau:

- Doanh nghiệp
- Cơ quan quản lý Nhà nước: Bộ, tổng cục, sở ban ngành
- Đơn vị sự nghiệp: cơ sở đào tạo, báo chí, bảo tàng, viện nghiên cứu
- Tổ chức phi chính phủ: các hội và hiệp hội du lịch
- Đặc biệt là làm việc trong các cơ sở kinh doanh du lịch, quản lý hoạt động du lịch tại các di sản; các điểm đến, vui chơi giải trí; doanh nghiệp lữ hành, các cơ sở trong hệ thống phân phối sản phẩm lữ hành; các cơ sở tổ chức sự kiện, các doanh nghiệp tổ chức sự kiện; các hãng hàng không, hãng tàu biển và các doanh nghiệp vận chuyển khác.



Chương trình Quản trị Giải trí và Sự kiện tại Đại học Kinh tế Quốc dân là một trong những chương trình đào tạo đại học chính quy tiên tiến nhất ở Việt Nam về lĩnh vực Quản trị Giải trí và Sự kiện. Khung đào tạo được thiết kế đáp ứng các yêu cầu đặc thù của ngành công nghiệp Giải trí và Sự kiện. Sinh viên sẽ có cơ hội tối đa hóa trải nghiệm thực tế thông qua các khóa thực tập tại các doanh nghiệp hàng đầu trong lĩnh vực Giải trí và sự kiện trong và ngoài nước. Chương trình Quản trị Giải trí và Sự kiện theo đuổi những giá trị cốt lõi xuyên suốt quá trình đào tạo, bao gồm:

- Hơn 40 học phần giảng dạy hoàn toàn bằng tiếng Anh với bộ giáo trình quốc tế được sử dụng bởi các trường đại học danh tiếng trên thế giới
- 2000 giờ thực tế trực tiếp tham gia các sự kiện, các lễ hội giải trí, các công viên chủ đề... được quản lý bởi các doanh nghiệp hàng đầu trong và ngoài nước của ngành công nghiệp Giải trí và Sự kiện như tập đoàn SunGroup (nổi tiếng với những công viên chủ đề hấp dẫn), tập đoàn Ocean Entertainment Group (nổi tiếng với OEG Stadium, địa điểm tổ chức thi đấu Thể thao điện tử hiện đại bậc nhất tại Việt Nam)...
- Được tiếp cận với những kiến thức chuyên ngành đón đầu xu hướng như Ứng dụng AI trong ngành Giải trí và Sự kiện, Quản trị Trải nghiệm, Quản trị Game và Casino, Quản trị Thể thao...
- Giảng viên tâm huyết được đào tạo từ các nước tiên tiến.
- Các nhà quản trị cấp cao tại các tập đoàn Giải trí và Sự kiện tham gia tư vấn và đào tạo.

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

**Tổng số tín chỉ: 130**

Các học phần/môn học chính:

- Phát triển nghề nghiệp ngành Quản trị giải trí và sự kiện
- Quản trị trải nghiệm
- Tâm lý và giao tiếp trong du lịch
- Ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong Du lịch và giải trí
- Thực tập
- Lịch sử văn minh thế giới
- Nhập môn Quản trị giải trí và sự kiện
- Quản trị dịch vụ giải trí
- Quản trị tác nghiệp du lịch và giải trí
- Chính sách văn hoá
- Tác nghiệp tổ chức sự kiện
- Tác nghiệp dịch vụ giải trí và sự kiện
- Chuyên đề thực tế giải trí và sự kiện
- Quản trị game và Casino
- Kinh doanh tiệc cưới và sự kiện xã hội
- Quản trị nhân lực
- Quản trị thể thao
- Nhà hát và biểu diễn
- Quản trị MICE
- Quản trị marketing trong du lịch và khách sạn
- Kinh doanh du lịch trực tuyến
- Quản trị chiến lược trong du lịch và khách sạn
- Quản trị kinh doanh khách sạn
- Quản trị kinh doanh lữ hành
- Quản trị doanh thu trong kinh doanh du lịch và giải trí
- Du lịch văn hóa
- Quản trị đổi mới
- Du lịch có trách nhiệm
- Khóa luận tốt nghiệp

## CƠ HỘI NGHỀ NGHIỆP

- Cơ quan quản lý Nhà nước về Văn hóa, Thể thao, Du lịch; cơ sở đào tạo và nghiên cứu về Du lịch, Văn hóa, Sự kiện; Tổ chức chính phủ/phi chính phủ có liên quan đến Du lịch, Giải trí, Sáng tạo;
- Cơ quan, tổ chức quản lý điểm đến du lịch, công viên chủ đề, công viên giải trí, khu vui chơi giải trí.
- Doanh nghiệp cung ứng dịch vụ giải trí như kinh doanh trò chơi, tổ chức sự kiện, kinh doanh ấn phẩm văn hóa, phát hành, xuất bản phẩm.

Đào tạo Cử nhân đại học Ngành Quản trị khách sạn có phẩm chất đạo đức, chính trị, sức khỏe tốt; Có kiến thức và năng lực chuyên môn ngành kinh tế, quản trị kinh doanh, quản trị khách sạn, đáp ứng yêu cầu phát triển của ngành nghề, của xã hội và hội nhập quốc tế; Có khả năng tư duy độc lập, thích nghi với yêu cầu phát triển cá nhân trong tương lai.

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

**Tổng số tín chỉ: 130**

Các học phần/môn học chính:

- Phát triển nghề nghiệp ngành quản trị khách sạn
- Kinh tế du lịch
- Quản trị kinh doanh khách sạn
- Marketing du lịch và khách sạn
- Đề án chuyên ngành quản trị khách sạn
- Quản trị kinh doanh nhà hàng
- Quản trị tài chính trong du lịch và khách sạn
- Pháp luật kinh doanh
- Quản trị chiến lược trong du lịch và khách sạn
- Quản trị du lịch MICE
- Quản trị kinh doanh du lịch và lữ hành
- Văn hóa ẩm thực và tôn giáo
- Tâm lý và giao tiếp trong du lịch
- Quản trị điểm đến du lịch
- Quản trị nghiệp vụ lễ tân khách sạn
- Quản trị nghiệp vụ buồng khách sạn
- Quản trị nghiệp vụ ăn uống
- Kinh doanh du lịch trực tuyến
- Giám sát khách sạn
- Quản trị khu nghỉ dưỡng

## CƠ HỘI NGHỀ NGHIỆP

Cử nhân ngành Quản trị Khách sạn có thể làm việc ở những vị trí công việc như sau:

- Cán bộ quản lý, điều hành tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ lưu trú du lịch được xếp hạng từ 1 – 5 sao;
- Cán bộ quản lý, điều hành các bộ phận tác nghiệp và chức năng tại các cơ sở lưu trú, các khách sạn hay các khu nghỉ dưỡng cao cấp quốc tế;
- Cán bộ quản lý tại các cơ sở kinh doanh nhà hàng, các cơ sở kinh doanh dịch vụ phục vụ khách du lịch khác;
- Chuyên viên trong các cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức phi chính phủ, tổ chức về du lịch và khách sạn;
- Nghiên cứu viên trong lĩnh vực kinh tế du lịch, quản lý khách sạn tại các viện, trung tâm nghiên cứu;
- Giảng viên giảng dạy chuyên ngành du lịch và khách sạn tại các cơ sở đào tạo.

## CHỨNG NHẬN/CHỨNG CHỈ NGHỀ NGHIỆP (nếu có)

- Sinh viên tham gia khóa học của chương trình do Viện đào tạo khách sạn và lưu trú Hoa Kỳ (AHLEI) phối hợp với Đại học Kinh tế Quốc dân và một số khách sạn trên địa bàn Hà Nội tổ chức sẽ được cấp chứng chỉ nghề quốc tế.



Chương trình Quản trị Khách sạn quốc tế IHME tại Đại học Kinh tế Quốc dân là một trong những chương trình đào tạo đại học chính quy tiên tiến nhất ở Việt Nam về lĩnh vực Quản trị Khách sạn, được công nhận bởi Top 1% các Trường Đại học lớn trên thế giới bao gồm Đại học Nam Carolina (USC – University of South Carolina), Hoa Kỳ và Đại học Griffith, Úc (Griffith University). IHME theo đuổi những giá trị cốt lõi xuyên suốt quá trình đào tạo, bao gồm:

- Môi trường giảng dạy quốc tế hóa, cơ hội chuyển tiếp và lấy bằng tốt nghiệp tại hai trường đại học tại Mỹ và Úc.
- 100% các học phần được giảng dạy bằng Tiếng Anh, nâng cao khả năng ngoại ngữ và hội nhập quốc tế.
- Ngôi trường hàng đầu cung cấp kiến thức nền tảng kinh tế, kinh doanh du lịch và khách sạn vững chắc.
- Thực tập ngay từ năm thứ nhất tại các tập đoàn khách sạn hàng đầu thế giới như Marriott International, Accor, Intercontinental Hospitality Group...
- Được cấp 04 chứng chỉ nghề của AHLEI (Hiệp hội lưu trú Hoa Kỳ).
- Được tham gia chương trình thực tế ngành khách sạn tại nước ngoài.

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

**Tổng số tín chỉ: 130**

Các học phần/môn học chính:

- Phát triển nghề nghiệp ngành quản trị khách sạn
- Nhập môn Quản trị khách sạn (Được giảng dạy theo đề cương bản quyền từ Hiệp hội Lưu trú Hoa Kỳ - AHLEI)
- Tác nghiệp dịch vụ khách sạn (400 giờ thực hành tại khách sạn quốc tế)
- Thực tập tác nghiệp dịch vụ khách sạn tăng cường
- Đề án quản trị khách sạn quốc tế
- Quản trị kinh doanh khách sạn
- Quản trị kinh doanh nhà hàng
- Quản trị chiến lược trong du lịch và khách sạn
- Marketing du lịch và khách sạn
- Lịch sử văn minh thế giới
- Văn hóa ẩm thực
- Quản lý điểm đến
- Quản trị khu nghỉ dưỡng
- Quản trị nghiệp vụ buồng khách sạn
- Quản trị nghiệp vụ lễ tân khách sạn
- Quản trị nghiệp vụ ăn uống
- Quản trị chuỗi cung ứng trong kinh doanh khách sạn
- Quản trị doanh thu trong kinh doanh khách sạn
- Quản trị du thuyền
- Quản trị MICE
- Quản trị an ninh an toàn trong khách sạn
- Quản trị kinh doanh dịch vụ giải trí
- Giám sát khách sạn
- Tâm lý và giao tiếp trong du lịch
- Khởi nghiệp trong du lịch và khách sạn
- Khóa luận tốt nghiệp

## CƠ HỘI NGHỀ NGHIỆP

- Nhà lãnh đạo khách sạn toàn cầu, quản lý, điều hành tại các khách sạn, khu nghỉ dưỡng quốc tế cao cấp.
- Nhân sự trong các tổ chức quốc tế, phi chính phủ, cơ quan quản lý nhà nước về khách sạn, du lịch.
- Cơ hội phát triển sự nghiệp tại nhiều quốc gia trên thế giới.

## CHỨNG NHẬN/CHỨNG CHỈ NGHỀ NGHIỆP (nếu có)

Sinh viên được cấp 04 chứng chỉ từ Hiệp hội Lưu trú Hoa Kỳ (AHLEI) bao gồm:

- Hospitality Today: An Introduction (Nhập môn Quản trị Khách sạn)
- Front Desk Representative (Chứng chỉ nghiệp vụ lễ tân)
- Guestroom Attendant (Chứng chỉ nghiệp vụ buồng)
- Restaurant Server (Chứng chỉ nghiệp vụ nhà hàng)

Kinh tế và Quản lý nguồn nhân lực là chuyên ngành thuộc nhóm ngành Kinh tế, đào tạo các chuyên gia về Kinh tế nguồn nhân lực, vừa có thể đảm nhiệm được các công việc của một nhà kinh tế nói chung và Kinh tế lao động nói riêng, vừa có kinh nghiệm, chuyên môn về lĩnh vực Nhân sự.

Chuyên ngành sẽ giúp sinh viên hiểu rõ về mối liên hệ giữa Kinh tế và Quản lý nguồn nhân lực, cũng như cách sử dụng các nguyên lý Kinh tế để tối ưu hóa nguồn nhân lực trong một tổ chức từ đó có cơ hội tham gia thị trường lao động ở **hai mảng Kinh tế và Quản trị nhân lực**.

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

**Tổng số tín chỉ: 130**

Các học phần/môn học chính:

- Kinh tế lao động
- Dân số và phát triển
- Quản trị nhân lực
- Hành vi tổ chức
- Kinh tế học về các vấn đề xã hội
- Phát triển bền vững
- Quản lý nguồn nhân lực trong tổ chức công
- Luật lao động
- Quan hệ lao động
- Phát triển nguồn nhân lực
- Quản lý an toàn và sức khỏe nghề nghiệp
- Phân tích và quản lý thực hiện công việc
- Tuyển dụng nhân lực
- Quản trị thù lao lao động
- Quản trị nhân lực chiến lược

## CƠ HỘI NGHỀ NGHIỆP

**Cử nhân chương trình Kinh tế và Quản lý Nguồn nhân lực có cơ hội việc làm tại các vị trí sau:**

- Chuyên viên phân tích và tư vấn, hoạch định và thực thi các chính sách về kinh tế, quản lý nguồn nhân lực của các cơ quan Nhà nước
- Chuyên viên phân tích và dự báo nguồn nhân lực
- Chuyên viên tại các công ty nghiên cứu, các tổ chức quốc tế, tổ chức phi Chính phủ chuyên sâu trong lĩnh vực kinh tế và quản lý nguồn nhân lực
- Chuyên viên viên tại các vị trí của mảng Nhân sự tại các tổ chức, doanh nghiệp như tuyển dụng, đào tạo, phúc lợi, phát triển, quan hệ lao động,...
- Giảng viên, nghiên cứu viên về kinh tế - xã hội, quản lý nguồn nhân lực trong các viện nghiên cứu và các trường đại học,...

## CHỨNG NHẬN/CHỨNG CHỈ NGHỀ NGHIỆP

Cung cấp cho sinh viên cơ hội đạt được Chứng chỉ Quản trị nhân sự quốc tế cơ bản aPHRI từ Viện Chứng nhận Nhân sự Hoa Kỳ (HRCI - Human Resources Certification Institute), tổ chức uy tín hàng đầu thế giới về Chứng nhận Nhân sự quốc tế.

Quan hệ lao động là ngành học tập trung vào nghiên cứu và quản lý mối quan hệ giữa người lao động và nhà tuyển dụng, bao gồm các hoạt động quản lý nguồn nhân lực, chính sách phúc lợi, bảo hiểm xã hội và các vấn đề pháp lý liên quan đến lao động. Mục tiêu của ngành là đào tạo các chuyên gia có thể giải quyết tốt các mối quan hệ xã hội, quan hệ đồng nghiệp, quan hệ quần chúng cùng với các kỹ năng về tổ chức lao động, phương pháp phân tích, đánh giá, quyết định vấn đề có liên quan trong ứng xử với người lao động và trong đoàn thể.

Trong bối cảnh Việt Nam đang bước vào kỷ nguyên vươn mình mạnh mẽ, việc đào tạo ngành QHLD trở nên hết sức cấp thiết để đảm bảo nguồn nhân lực cạnh tranh và có chất lượng cao cùng mối quan hệ hài hòa trong các dạng thức quan hệ lao động được hình thành và phát triển trong quá trình lao động, phản ánh sự thay đổi trong cấu trúc kinh tế, xã hội và công nghệ trong quá trình hội nhập.

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

**Tổng số tín chỉ: 130**

Các học phần/môn học chính:

- |                             |   |                                  |
|-----------------------------|---|----------------------------------|
| • Quan hệ lao động          | • Quản lý an toàn và sức khỏe nghề nghiệp | • Quản lý và giải quyết xung đột |
| • Kinh tế nguồn nhân lực    | • Tâm lý học lao động                     | • Tạo động lực lao động          |
| • Kinh tế lao động          | • Quản trị sự đa dạng                     | • Thương lượng tập thể           |
| • Luật lao động             | • Quản trị khủng hoảng                    | • Văn hóa doanh nghiệp           |
| • Quản trị nhân lực         | • Quản trị thù lao lao động               |                                  |
| • Phát triển nguồn nhân lực | • Quản lý hoạt động công đoàn             |                                  |

## CƠ HỘI NGHỀ NGHIỆP

**Cử nhân chương trình Quan hệ lao động có cơ hội việc làm tại các vị trí sau:**

- Chuyên viên quan hệ lao động, Chuyên viên nhân sự, Chuyên viên giải quyết tranh chấp lao động, Chuyên viên truyền thông nội bộ, Chuyên viên quản trị đãi ngộ và phúc lợi trong doanh nghiệp và tổ chức
- Cán bộ công đoàn, Tư vấn viên lao động trong công đoàn và tổ chức đại diện người lao động
- Thanh tra lao động, Cán bộ chính sách lao động trong cơ quan quản lý nhà nước
- Chuyên viên quản lý lao động trên nền tảng số, Phân tích dữ liệu lao động
- Chuyên viên tư vấn nhân sự, Nhà nghiên cứu quan hệ lao động tại các viện nghiên cứu về lao động, các trường đại học khối kinh tế và kinh doanh, các công ty nghiên cứu, tư vấn kinh tế độc lập, chuyên sâu, các trung tâm đào tạo ngành nghề, việc làm trong lĩnh vực quản lý nguồn nhân lực
- Chuyên gia về quan hệ lao động, phát triển tổ chức, nhân sự tại các tổ chức quốc tế
- Giảng dạy về quan hệ lao động, quản trị nhân lực tại các trường đại học

## CHỨNG NHẬN/CHỨNG CHỈ NGHỀ NGHIỆP

Cung cấp cho sinh viên cơ hội đạt được Chứng chỉ Quản trị nhân sự quốc tế cơ bản aPHRI từ Viện Chứng nhận Nhân sự Hoa Kỳ (HRCI - Human Resources Certification Institute), tổ chức uy tín hàng đầu thế giới về Chứng nhận Nhân sự quốc tế.

Quản trị nhân lực là ngành học chuyên đào tạo các kiến thức hệ thống chuyên sâu về mối quan hệ giữa con người, công việc, tổ chức; các thực tiễn, lý thuyết, quy trình và xu hướng quản trị nhân lực, và vận dụng các kiến thức để xây dựng, đánh giá, tổ chức thực hiện và cải thiện các hoạt động quản trị; đề xuất các phương án giải quyết các vấn đề xoay quanh nguồn nhân lực của mọi loại tổ chức.

Quản trị nhân lực không chỉ giúp sắp xếp nhân sự vào các vị trí phù hợp mà còn giúp họ phát huy tối đa năng lực chuyên môn và tạo ra các giá trị cho doanh nghiệp, góp phần lớn tạo nên sức cạnh tranh và phát triển bền vững cho tổ chức trong bối cảnh toàn cầu hóa và phát triển mạnh mẽ của công nghệ.

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

**Tổng số tín chỉ: 130**

Các học phần/môn học chính:

- |  |   |                                     |
|--|---|-------------------------------------|
| • Quản trị nhân lực                        | • Tuyển dụng nhân lực                     | • Quan hệ lao động                  |
| • Kinh tế nguồn nhân lực                   | • Phát triển nguồn nhân lực               | • Tổ chức và định mức lao động      |
| • Hành vi tổ chức                          | • Quản trị thù lao lao động               | • Tâm lý học lao động               |
| • Quản trị nhân lực quốc tế                | • Quản lý an toàn và sức khỏe nghề nghiệp | • Luật lao động                     |
| • Phân tích và quản lý thực hiện công việc | • Quản trị nhân lực chiến lược            | • Hệ thống thông tin nguồn nhân lực |

## CƠ HỘI NGHỀ NGHIỆP

- Chuyên viên, Chuyên gia Nhân sự Cao cấp, Giám đốc Nhân sự về Tuyển dụng; Phát triển tổ chức và quản lý nhân tài; Phát triển nguồn nhân lực; Quan hệ lao động; Phân tích dữ liệu nhân sự; Quản trị C&B (lương thưởng và phúc lợi); Đối tác nhân sự (HRBP); Phát triển đa dạng và hòa nhập;
- Chuyên gia, Chuyên viên tư vấn về quản trị nhân lực cho các tổ chức tại các Công ty Tư vấn Nhân sự.
- Đảm nhận các công việc nghiên cứu học thuật và giảng dạy về quản trị nhân lực tại các trường đại học, các viện nghiên cứu.

## CHỨNG NHẬN/CHỨNG CHỈ NGHỀ NGHIỆP (nếu có)

Cung cấp cho sinh viên cơ hội đạt được Chứng chỉ Quản trị nhân sự quốc tế cơ bản aPHRI từ Viện Chứng nhận Nhân sự Hoa Kỳ (HRCI - Human Resources Certification Institute), tổ chức uy tín hàng đầu thế giới về Chứng nhận Nhân sự quốc tế.

Quản trị nhân lực là ngành học chuyên đào tạo các kiến thức hệ thống chuyên sâu về mối quan hệ giữa con người, công việc, tổ chức; các thực tiễn, lý thuyết, quy trình và xu hướng quản trị nhân lực, và vận dụng các kiến thức để xây dựng, đánh giá, tổ chức thực hiện và cải thiện các hoạt động quản trị; đề xuất các phương án giải quyết các vấn đề xoay quanh nguồn nhân lực của mọi loại tổ chức.

Quản trị nhân lực không chỉ giúp sắp xếp nhân sự vào các vị trí phù hợp mà còn giúp họ phát huy tối đa năng lực chuyên môn và tạo ra các giá trị cho doanh nghiệp, góp phần lớn tạo nên sức cạnh tranh và phát triển bền vững cho tổ chức trong bối cảnh toàn cầu hóa và phát triển mạnh mẽ của công nghệ.

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

### Tổng số tín chỉ: 130

Các học phần/môn học chính:

- |  |                                |   |
|--|--------------------------------|---|
| • Quản trị nhân lực quốc tế                | • Tuyển dụng nhân lực          | • Đạo đức và trách nhiệm xã hội trong quản trị nhân lực |
| • Kinh tế nguồn nhân lực                   | • Phát triển nguồn nhân lực    | • Tâm lý học lao động                                   |
| • Hành vi tổ chức                          | • Quản trị thù lao lao động    | • Luật lao động   |
| • Công nghệ trong quản trị nhân lực        | • Quản trị nhân lực bền vững   | • Thực hành quản trị nhân lực quốc tế                   |
| • Phân tích và quản lý thực hiện công việc | • Quản trị nhân lực chiến lược |   |
|  | • Quản trị sự đa dạng          |   |

## CƠ HỘI NGHỀ NGHIỆP

- Chuyên viên, Chuyên gia Nhân sự Cao cấp, Giám đốc Nhân sự về Tuyển dụng; Phát triển tổ chức và quản lý nhân tài; Phát triển nguồn nhân lực; Quan hệ lao động; Phân tích dữ liệu nhân sự; Quản trị C&B (Lương thưởng và phúc lợi); Đối tác nhân sự (HRBP); Phát triển đa dạng và hòa nhập
- Chuyên gia, Chuyên viên tư vấn về quản trị nhân lực cho các tổ chức tại các Công ty Tư vấn Nhân sự
- Đảm nhận các công việc nghiên cứu học thuật và giảng dạy về quản trị nhân lực tại các trường đại học, các viện nghiên cứu.

trong các môi trường như Tập đoàn đa quốc gia, Doanh nghiệp lớn, Tổ chức quốc tế, Cơ quan nhà nước

## CHỨNG NHẬN/CHỨNG CHỈ NGHỀ NGHIỆP

Cung cấp cho sinh viên cơ hội đạt được Chứng chỉ Quản trị nhân sự quốc tế cơ bản aPHRI từ Viện Chứng nhận Nhân sự Hoa Kỳ (HRCI - Human Resources Certification Institute), tổ chức uy tín hàng đầu thế giới về Chứng nhận Nhân sự quốc tế.

Ngành Marketing hướng tới việc trang bị cho sinh viên những kiến thức, kỹ năng gắn liền với công việc của một chuyên gia marketing, chuyên gia kinh tế-quản trị kinh doanh, kiến tạo và phát triển thị trường.

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

### Tổng số tín chỉ: 130

Các học phần chính:

- |                           |                                   |                                    |
|---------------------------|-----------------------------------|------------------------------------|
| • Marketing căn bản       | • Quản trị sản phẩm               | • Digital marketing                |
| • Quản trị marketing      | • Quản trị giá                    | • Marketing nội dung               |
| • Hành vi người tiêu dùng | • Quản trị kênh phân phối         | • Marketing quốc tế                |
| • Nghiên cứu marketing    | • Truyền thông marketing tích hợp | • Marketing dịch vụ                |
|                           | • Quan hệ công chúng (PR)         | • Marketing xã hội                 |
|                           | • Quản trị quan hệ khách hàng     | • Marketing địa phương             |
|                           | • Quản trị bán hàng               | • Định giá thương hiệu             |
|                           | • Quản trị thương hiệu            | • Sáng tạo thông điệp truyền thông |

## CƠ HỘI NGHỀ NGHIỆP

Cử nhân ngành Marketing có khả năng làm việc tại các tập đoàn, tổng công ty, doanh nghiệp, cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức xã hội, tổ chức tài chính - ngân hàng, quỹ đầu tư... với chức danh như chuyên viên marketing và thương hiệu, nghiên cứu thị trường, xây dựng thương hiệu; chuyên viên định giá, kinh doanh, phân phối và tiêu thụ; chuyên viên sáng tạo, truyền thông, xây dựng nội dung và digital marketing trong môi trường thực, môi trường internet.

Cử nhân ngành Marketing sau khi tích lũy kinh nghiệm sẽ có khả năng trở thành giám đốc marketing, trưởng các bộ phận chức năng marketing, truyền thông, giám đốc thương hiệu, giám đốc trung tâm xúc tiến; lãnh đạo các sở ban ngành về đầu tư, công thương... tại cơ quan quản lý nhà nước.

Cử nhân ngành Marketing nếu tiếp tục con đường học thuật, nghiên cứu và được đào tạo ở trình độ sau đại học có thể trở thành giảng viên marketing, chuyên gia nghiên cứu ở cơ sở đào tạo về kinh tế và quản trị kinh doanh, các viện nghiên cứu và tư vấn chính sách...



Ngành Quan hệ Công chúng hướng tới việc trang bị cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng nghề nghiệp của một chuyên gia quan hệ công chúng, chuyên gia truyền thông; kiến tạo chiếc cầu nối vững chắc giữa doanh nghiệp/tổ chức với công chúng; xây dựng, phát triển và bảo vệ thương hiệu trong đời sống kinh tế-xã hội.

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

**Tổng số tín chỉ: 130**

Các học phần/môn học chính:

- Nguyên lý Quan hệ Công chúng
- Truyền thông marketing tích hợp
- Quản trị thương hiệu
- Hệ thống nhận diện Thương hiệu
- Quản trị khủng hoảng
- Quản trị tài trợ
- Tổ chức sự kiện
- Báo chí hiện đại
- Kỹ năng viết trong quan hệ công chúng
- Kế hoạch hóa quan hệ công chúng
- Quản trị doanh nghiệp truyền thông
- Kế hoạch hóa phương tiện truyền thông
- Chiến lược sáng tạo trong truyền thông
- Diễn thuyết trước công chúng
- Marketing căn bản
- Nghiên cứu Marketing
- Hành vi người tiêu dùng
- Quản trị Marketing
- Digital Marketing
- Marketing xã hội
- Marketing dịch vụ công

## CƠ HỘI NGHỀ NGHIỆP

▣ Cử nhân Ngành Quan hệ Công chúng có khả năng làm việc tại các tập đoàn, tổng công ty, doanh nghiệp, cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức xã hội, tổ chức tài chính - ngân hàng, quỹ đầu tư... với những chức danh như: chuyên gia về quan hệ đối nội, đối ngoại; cán bộ hoạch định chiến lược quan hệ công chúng; chuyên gia truyền thông nội bộ và đối ngoại, chuyên gia về thông tin công cộng; chuyên viên gây quỹ và phát triển cộng đồng; có thể trở thành giám đốc truyền thông và quan hệ công chúng. Nếu tiếp tục con đường học thuật, nghiên cứu và được đào tạo ở trình độ sau đại học, cử nhân ngành Quan hệ công chúng có thể trở thành giảng viên về Quan hệ Công chúng/Marketing, cán bộ nghiên cứu ở các cơ sở đào tạo về lĩnh vực quan hệ công chúng và truyền thông.



Chương trình được xây dựng dựa trên cơ sở học hỏi kinh nghiệm từ các nước tiên tiến như Anh, Mỹ, Úc,... đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực quản trị kinh doanh có kiến thức chuyên sâu về quản trị chất lượng và đổi mới để làm việc trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế sâu rộng và Cách mạng Công nghiệp 4.0. Kết thúc khóa học, sinh viên nhận được **bằng đại học chính quy ngành Quản trị Kinh doanh** của Đại học Kinh tế Quốc dân.

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

### Tổng số tín chỉ: 130

#### Các môn học cơ bản:

- Khởi sự kinh doanh
- Quản trị chiến lược
- Quản trị tác nghiệp
- Quản trị marketing
- Quản trị nhân lực
- Quản trị tài chính
- Quản trị quá trình kinh doanh
- Quản trị chất lượng
- Quản trị đổi mới
- Cải tiến chất lượng
- Chất lượng dịch vụ
- Phát triển sản phẩm và dịch vụ mới

#### Các kỹ năng bổ trợ:

- Phương pháp học tập ở bậc đại học
- Quản lý bản thân và phát triển nghề nghiệp
- Giao tiếp và xây dựng mối quan hệ
- Sáng tạo, tư duy phản biện và linh hoạt trong nhận thức
- Giải quyết vấn đề và ra quyết định
- Soạn thảo văn bản trong kinh doanh
- Quản lý con người
- Giải pháp dữ liệu kinh doanh
- Chuẩn bị hồ sơ xin việc và trả lời phỏng vấn

#### Điểm nổi bật của chương trình:

- Đào tạo bằng tiếng Anh
- Phương pháp đào tạo hiện đại, sử dụng phần mềm mô phỏng và tình huống thực tế
- Cơ sở vật chất hiện đại
- Giảng viên có trình độ chuyên môn và am hiểu thực tế
- Chú trọng kỹ năng mềm
- Nếu có nguyện vọng, sinh viên có thể chuyển tiếp năm thứ 4 và nhận bằng tốt nghiệp tại Anh (VD: Middlesex University - top 500 THE 2020)
- Nhiều cơ hội việc làm sau tốt nghiệp.

## CƠ HỘI NGHỀ NGHIỆP

- > Cán bộ quản trị doanh nghiệp
- > Cán bộ quản trị chất lượng, giám đốc chất lượng, giám đốc sáng tạo
- > Người khởi nghiệp kinh doanh
- > Cán bộ quản lý khách hàng, quan hệ khách hàng, chăm sóc khách hàng
- > Giảng viên, tư vấn doanh nghiệp, chuyên gia về kinh doanh, năng suất, chất lượng và đổi mới
- > Cán bộ quản lý nhà nước về kinh doanh, năng suất, chất lượng và đổi mới



Chương trình thuộc hệ thống các chương trình đào tạo chính quy bằng tiếng Anh của Khoa Quản trị kinh doanh, cung cấp, trang bị cho sinh viên kiến thức và kỹ năng chuyên sâu về quản trị điều hành doanh nghiệp: quản lý và điều hành hiệu quả quá trình sản xuất, kinh doanh sản phẩm, dịch vụ của doanh nghiệp. Cùng với cơ sở vật chất hiện đại, chương trình mang tới môi trường lý tưởng cho sinh viên học tập, rèn luyện, phát triển kỹ năng và tư duy sáng tạo có hệ thống, từ đó có thể ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý trong quá trình quản trị điều hành doanh nghiệp, đáp ứng nhu cầu nhân sự trong thời đại kỹ nguyên số.

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

### Tổng số tín chỉ: 120-135

#### Các môn học cơ bản:

- Quản trị điều hành (Operations Management)
- Quản trị chiến lược (Strategic Management)
- Mô phỏng chiến lược kinh doanh (Business Strategy Game)
- Hoạch định nguồn lực doanh nghiệp (Enterprise Resources Planning)
- Quản trị chuỗi cung ứng (Supply chain Management)
- Quản trị chất lượng (Quality Management)
- Khởi sự kinh doanh (Entrepreneurship)
- Kỹ năng quản trị (Management Skills)
- Đạo đức kinh doanh (Business Ethics)
- Quản trị kinh doanh (Business Management)

## CƠ HỘI NGHỀ NGHIỆP

#### Sinh viên tốt nghiệp Chương trình E-SOM có thể trở thành:

- Nhà quản trị cấp trung và cấp cao trong các tổ chức, doanh nghiệp
- Quản lý các bộ phận về điều hành sản xuất và dịch vụ trong doanh nghiệp
- Nhà nghiên cứu về Quản trị Kinh doanh và Quản trị Điều hành trong các viện nghiên cứu hay giảng viên trong các trường đại học và cao đẳng
- Chuyên gia, nhà tư vấn trong các tổ chức tư vấn trong nước và quốc tế về quản trị kinh doanh và quản trị điều hành
- Chuyên viên trong các lĩnh vực marketing, sản xuất, dịch vụ, hậu cần, tài chính, chuỗi cung ứng... Khởi nghiệp



Đào tạo cử nhân Quản trị kinh doanh có nền kiến thức rộng về kinh tế và quản trị kinh doanh, có kiến thức chuyên sâu, hiện đại về lãnh đạo, quản trị, điều hành và khởi sự các doanh nghiệp và tổ chức trong các lĩnh vực. Sinh viên tốt nghiệp sẽ có kỹ năng thực hiện các chức năng quản trị như: xây dựng và tổ chức thực hiện chiến lược, kế hoạch kinh doanh, chính sách kinh doanh, chương trình, dự án kinh doanh của doanh nghiệp; tổ chức bộ máy quản trị doanh nghiệp; tổ chức, điều hành, kiểm soát quá trình hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp; phân tích, chẩn đoán, đánh giá doanh nghiệp; tái cấu trúc và tổ chức lại doanh nghiệp cho thích ứng sự thay đổi môi trường.

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

**Tổng số tín chỉ: 130**

Các học phần/môn học chính:

### Kiến thức chung:

- Quản trị kinh doanh
- Quản trị chiến lược
- Quản trị tác nghiệp
- Đạo đức kinh doanh
- Quản trị tài chính
- Quản trị nhân lực
- Quản trị marketing

### Kiến thức chuyên sâu:

- Quản trị doanh nghiệp
- Quản trị chi phí kinh doanh
- Quản trị hậu cần
- Quản trị điều hành dự án
- Quản trị năng suất
- Quản trị chất lượng dịch vụ
- Đổi mới và sáng tạo

- Kiểm soát
- Khởi sự kinh doanh
- Quản trị công ty
- Văn hóa doanh nghiệp
- Nghiên cứu kinh doanh
- Phương pháp tối ưu trong kinh doanh
- Thay đổi và phát triển doanh nghiệp
- Tiêu chuẩn hóa

## CƠ HỘI NGHỀ NGHIỆP

Sinh viên tốt nghiệp ngành Quản trị kinh doanh có thể làm việc trong các loại hình doanh nghiệp của nền kinh tế, các cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức phi lợi nhuận, tổ chức xã hội, tổ chức phi chính phủ; Có thể tự tạo lập doanh nghiệp, tự tìm kiếm cơ hội kinh doanh riêng cho bản thân; Có thể trở thành cán bộ nghiên cứu, giảng viên về quản trị kinh doanh tại các viện, trung tâm nghiên cứu, các cơ sở đào tạo hoặc cơ quan hoạch định chính sách quản lý kinh doanh.



Chương trình cử nhân hệ CHÍNH QUY, đào tạo bằng tiếng Anh theo chuẩn quốc tế nhằm cung cấp nguồn lực số thực chiến có tố chất, tư duy chuyển đổi số, công nghệ và dữ liệu để vận hành các mô hình kinh doanh số

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

**Tổng số tín chỉ: 130**

### HỌC PHẦN ĐẠI CƯƠNG VÀ CƠ SỞ NGÀNH

- Kinh tế học vi mô 1
- Kinh tế học vĩ mô 1
- Pháp luật đại cương
- Nhập môn quản trị kinh doanh
- Nguyên lý kế toán
- Marketing căn bản
- Thống kê kinh doanh
- Quản trị chiến lược
- Quản trị tài chính
- Quản trị nhân lực
- Quản trị vận hành
- Lý thuyết cơ sở dữ liệu
- vv...

### HỌC PHẦN BẮT BUỘC

- Nguyên lý kinh doanh số
- Dữ liệu lớn & phân tích dữ liệu
- Hệ quản trị cơ sở dữ liệu
- Công nghệ web
- Bảo mật và an ninh mạng
- Marketing số
- Khởi sự kinh doanh
- Kinh doanh quốc tế
- Quản trị chuỗi cung ứng
- Quản trị marketing
- vv...

### HỌC PHẦN LỰA CHỌN

- Hệ thống thông tin quản lý
- Thương mại điện tử
- Cơ sở lập trình
- Thiết kế Web tương tác
- Quản trị truyền thông số
- Mạng máy tính và truyền dữ liệu
- Bán lẻ trực tuyến
- Thanh toán điện tử
- Pháp luật giao dịch điện tử
- Hành vi người tiêu dùng
- Sáng tạo và đổi mới
- Tư duy phản biện trong kinh doanh
- Quản trị sự thay đổi
- Tài chính quốc tế
- Quản trị dự án
- vv...

## CƠ HỘI NGHỀ NGHIỆP

Sinh viên tốt nghiệp Chương trình E-BDB có thể trở thành:

- Kinh doanh đa nền tảng (thương mại phát trực tiếp, thương mại điện tử..);
- Quản trị dữ liệu (quản trị hệ thống thông tin, phân tích dữ liệu..);
- Lãnh đạo điều hành trong các tập đoàn, doanh nghiệp, tổ chức;
- Đào tạo, tư vấn trong các cơ sở giáo dục, tập đoàn, doanh nghiệp, tổ chức;
- Điều hành doanh nghiệp khởi nghiệp.



Chương trình đào tạo cử nhân CHÍNH QUY ngành Quản trị Kinh doanh theo chuẩn quốc tế nhằm đào tạo những doanh nhân thực chiến có tố chất và tư duy quản trị chuyên nghiệp, tự tin, năng động, sáng tạo và có năng lực làm việc trong môi trường cạnh tranh toàn cầu.

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

**Tổng số tín chỉ: 130**

### HỌC PHẦN ĐẠI CƯƠNG VÀ CƠ SỞ NGÀNH

- Kinh tế học vi mô 1
- Kinh tế học vĩ mô 1
- Pháp luật đại cương
- Nhập môn quản trị kinh doanh
- Nguyên lý kế toán
- Marketing căn bản
- Thống kê kinh doanh
- Quản trị chiến lược
- Quản trị tài chính
- Quản trị nhân lực
- Quản trị vận hành
- Nguyên lý phân tích dữ liệu
- Vv...

### HỌC PHẦN BẮT BUỘC

- Khởi sự kinh doanh
- Quản trị chuỗi cung ứng
- Quản trị dự án
- Hành vi người tiêu dùng
- Thị trường và định chế tài chính
- Kinh doanh quốc tế
- Tư duy phản biện trong kinh doanh
- Quản trị sự thay đổi
- Tâm lý xã hội
- Phương pháp nghiên cứu trong kinh doanh
- Vv...

### HỌC PHẦN LỰA CHỌN

- Sáng tạo và đổi mới
- Hệ thống thông tin quản lý
- Đàm phán trong kinh doanh
- Hành vi tổ chức
- Quản lý thực hiện công việc
- Quản trị đa văn hóa
- Quản trị sự kiện
- Thương mại điện tử
- Marketing số
- Marketing dịch vụ
- Quản trị marketing
- Quản trị bán hàng
- Tài chính quốc tế
- Đầu tư tài chính
- Kế toán tài chính
- Kế toán quản trị
- Pháp luật kinh doanh
- Phân tích kinh doanh
- Vv...

## CƠ HỘI NGHỀ NGHIỆP

Sinh viên tốt nghiệp có thể đảm nhiệm các công việc chuyên môn, quản lý tại:

- Các tập đoàn, doanh nghiệp trong và ngoài nước, các tổ chức phi chính phủ;
- Các cơ sở giáo dục đại học và nghiên cứu
- Doanh nghiệp tự khởi nghiệp.



TOGETHER WE MAKE A DIFFERENCE

Sinh viên tốt nghiệp ngành Kinh doanh quốc tế được trang bị đầy đủ kiến thức chuyên ngành và kỹ năng làm việc trong môi trường quốc tế chuyên nghiệp và cạnh tranh cao. Sinh viên được tiếp cận giáo trình hoàn toàn của nước ngoài theo chương trình đào tạo của đại học Long Beach (Hoa Kỳ). Các môn học được giảng dạy bằng tiếng Việt và tiếng Anh, với sự tham gia giảng dạy của các giảng viên trong nước có bề dày kinh nghiệm và các giảng viên nước ngoài đến từ Mỹ, Anh, Đức...

Sinh viên theo học ngành Kinh doanh quốc tế có cơ hội chuyển tiếp sang các trường có uy tín trên thế giới: chương trình tiên tiến chuyển tiếp học 3+1 tại Đại học Saxion (Hà Lan); chương trình chất lượng cao chuyển tiếp học 2+2 tại Đại học San Bernadino California (Hoa Kỳ); riêng chương trình chính quy chuyển tiếp 3+1 sang Đại học Northampton (Vương quốc Anh), được giới thiệu sang làm việc và học tập tại Nhật Bản qua Công ty TNHH giao nhận Hakuunsha.

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

**Tổng số tín chỉ: 130**

Các học phần/môn học chính:

- Kinh doanh quốc tế
- Chiến lược kinh doanh toàn cầu
- Quản trị liên doanh mới
- Marketing quốc tế
- Quản trị tài chính quốc tế
- Đàm phán trong kinh tế và kinh doanh quốc tế
- Nghiệp vụ ngoại thương
- Quản trị nhân sự quốc tế
- Tiếng Anh chuyên ngành Kinh tế và Kinh doanh quốc tế
- Quản trị chuỗi cung ứng quốc tế
- Quản trị doanh nghiệp có vốn FDI

## CƠ HỘI NGHỀ NGHIỆP

- Các công ty đa và xuyên quốc gia, các công ty FDI, các công ty xuất nhập khẩu...
- Các văn phòng đại diện của các công ty nước ngoài,
- Các tổ chức quốc tế,
- Các cơ quan đối ngoại trung ương, Chính phủ,
- Các cơ quan quản lý nhà nước về kinh tế trung ương và địa phương.
- Các tham tán thương mại các nước,
- Các vụ, viện nghiên cứu kinh tế trong và ngoài nước.

## CHỨNG NHẬN/CHỨNG CHỈ NGHỀ NGHIỆP (nếu có)

- Chứng chỉ Nghiệp vụ Xuất nhập khẩu và Thanh toán quốc tế (đăng ký học tại trung tâm CECI)

Ngành Kinh doanh Thương mại đào tạo cử nhân nắm vững những kiến thức cơ bản và hiện đại về kinh tế, quản lý và xã hội nhân văn; có kiến thức chuyên sâu về quản trị kinh doanh thương mại, thương mại quốc tế và hải quan ở các doanh nghiệp, các cơ quan quản lý và các tổ chức kinh tế trong nước và quốc tế.

Sinh viên được lựa chọn 3 định hướng chuyên sâu: QTKD Thương mại, Thương mại quốc tế và Hải quan. Ngoài ra, ngành QTKD Thương mại và quản lý thị trường có chương trình theo định hướng ứng dụng nghề nghiệp (POHE)

Sinh viên theo học ngành Kinh doanh thương mại có cơ hội chuyển tiếp 3+1 sang Đại học Northampton (Vương quốc Anh), được giới thiệu sang làm việc và học tập tại Nhật Bản qua Công ty TNHH giao nhận Hakuunsha.

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

**Tổng số tín chỉ: 130**

Các học phần/môn học chính:

### Chuyên sâu QTKD Thương mại

- Kinh tế Thương mại
- Kinh doanh Thương mại
- Kinh doanh Logistics
- Quản trị doanh nghiệp thương mại
- Chiến lược KD của DNTM
- Giao dịch và đàm phán KD
- Nghiệp vụ mua bán hàng hóa ở DNTM
- Bao bì và thương hiệu hàng hoá

### Chuyên sâu Thương mại quốc tế

- Thương mại quốc tế
- Quản trị kinh doanh TMQT
- Thanh toán và tín dụng TMQT
- Marketing TMQT
- Kinh doanh kho vận ngoại thương
- Thương mại điện tử
- Nghiệp vụ hải quan
- Thương phẩm học hàng hóa

### Chuyên sâu Hải quan

- Kinh tế hải quan
- Nghiệp vụ hải quan
- Nghiệp vụ kinh doanh XNK
- Nghiệp vụ giao nhận và vận tải hàng hoá
- Kiểm tra sau thông quan
- Thanh tra hải quan
- Kho ngoại quan

## CƠ HỘI NGHỀ NGHIỆP

- Các doanh nghiệp kinh doanh thương mại, công ty xuất nhập khẩu, công ty logistics, đại lý hải quan ...
- Các cơ quan quản lý, nghiên cứu, hoạch định chính sách thương mại, quản lý thị trường và hải quan cấp Trung ương và địa phương;
- Các cơ quan đại diện thương mại Việt Nam nước ngoài và các tổ chức thương mại quốc tế, văn phòng đại diện của nước ngoài tại Việt Nam;
- Các Viện nghiên cứu, trường đại học, cao đẳng;

## CHỨNG NHẬN/CHỨNG CHỈ NGHỀ NGHIỆP (nếu có)

- Chứng chỉ Nghiệp vụ Xuất nhập khẩu và Thanh toán quốc tế (đăng ký học tại trung tâm CECI)
- Chứng chỉ Logistics và Quản trị Chuỗi cung ứng (đăng ký học tại trung tâm CECI)
- Chứng chỉ Quản trị bán hàng (đăng ký học tại trung tâm CECI)

Ngành Kinh tế quốc tế đào tạo cử nhân có kiến thức cơ bản và hiện đại về kinh tế thế giới, quan hệ kinh tế và các tổ chức, thể chế quốc tế. Chương trình đào tạo ngành Kinh tế quốc tế được tham khảo từ khung chương trình đào tạo của Trường Đại học Quốc tế Florida (International Florida University) đã được kiểm định theo tiêu chuẩn Hoa Kỳ.

Sinh viên theo học ngành Kinh tế quốc tế có cơ hội chuyển tiếp 3+1 sang Đại học Northampton, (Vương quốc Anh), được giới thiệu sang làm việc và học tập tại Nhật Bản qua Công ty TNHH giao nhận Hakuunsha.

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

**Tổng số tín chỉ: 130**

Các học phần/môn học chính:

- Kinh tế quốc tế
- Chính sách kinh tế đối ngoại
- Đàm phán kinh tế quốc tế
- Kinh tế ASEAN
- Nền kinh tế thế giới
- Hội nhập kinh tế quốc tế
- Tiếng Anh chuyên ngành Kinh tế và Kinh doanh quốc tế
- Nghiệp vụ ngoại thương

## CƠ HỘI NGHỀ NGHIỆP

- Các cơ quan quản lý nhà nước về thương mại, đầu tư và dịch vụ quốc tế;
- Các tổ chức quốc tế, các cơ quan đối ngoại, đại sứ quán;
- Các cơ quan đại diện thương mại, đầu tư của Việt Nam ở nước ngoài;
- Các trường đại học, viện nghiên cứu về kinh tế thế giới, kinh tế khu vực, thể chế quốc tế và quan hệ kinh tế quốc tế;
- Các doanh nghiệp trong nước và nước ngoài.

## CHỨNG NHẬN/CHỨNG CHỈ NGHỀ NGHIỆP (nếu có)

- Chứng chỉ Nghiệp vụ Xuất nhập khẩu và Thanh toán quốc tế (Đăng ký học tại trung tâm CECI)



Ngành Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng đào tạo cử nhân được trang bị kiến thức nền tảng về khoa học cơ bản, công nghệ thông tin, khoa học kinh tế và quản trị; có kiến thức chuyên ngành hiện đại và kỹ năng làm việc ở môi trường năng động, chuyên nghiệp và có tính cạnh tranh cao các doanh nghiệp dịch vụ logistics cũng như các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh trong nước và nước ngoài.

Sinh viên theo học có cơ hội được chuyển tiếp 2+2 hoặc 3+1 sang Đại học Waikato (New Zealand); 3+1 sang Đại học Northampton (Vương quốc Anh) và được giới thiệu sang làm việc và học tập tại Nhật Bản qua Công ty TNHH Hakuunsha.

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

**Tổng số tín chỉ: 130**

Các học phần/môn học chính:

- Quản trị logistics căn bản
- Kinh doanh Logistics
- Giao dịch và đàm phán kinh doanh
- Quản trị chuỗi cung ứng toàn cầu
- Nghiệp vụ vận tải và giao nhận hàng hóa
- Quản trị vận tải đa phương thức
- Quản trị dự trữ
- E – logistics
- Quản trị vận hành
- Cơ sở hạ tầng logistics

## CƠ HỘI NGHỀ NGHIỆP

- Các công ty cung ứng dịch vụ logistics trong và ngoài nước;
- Các doanh nghiệp vận tải, các đại lý hàng không, đại lý vận tải, cảng biển...;
- Các cơ quan quản lý các cấp liên quan tới việc hoạch định chính sách thương mại nói chung và hoạt động logistics và chuỗi cung ứng nói riêng;
- Các trường đại học, cao đẳng, viện nghiên cứu có liên quan đến đào tạo và nghiên cứu về logistics và quản lý chuỗi cung ứng.

## CHỨNG NHẬN/CHỨNG CHỈ NGHỀ NGHIỆP (nếu có)

Chứng chỉ Nghiệp vụ Xuất nhập khẩu và Thanh toán quốc tế (Đăng ký học tại trung tâm CECI)

Chứng chỉ Logistics và Quản trị Chuỗi cung ứng (Đăng ký học tại trung tâm CECI)



Chương trình Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng tích hợp chứng chỉ quốc tế được giảng dạy hoàn toàn bằng tiếng Anh, đào tạo cử nhân có chất lượng cao, đạt trình độ quốc tế; có kiến thức chuyên môn hiện đại và kỹ năng làm việc trong môi trường hội nhập, nhưng có tính chuyên nghiệp cao. Sinh viên được tiếp cận các môn học hiện đại với giáo trình hoàn toàn của nước ngoài theo chương trình đào tạo của Đại học Bremen (LB Đức) với sự giảng dạy của đội ngũ giảng viên nước ngoài đến từ Mỹ, Anh, Đức và các giảng viên Việt Nam giàu kinh nghiệm chuyên sâu về logistics và chuỗi cung ứng. Chương trình còn được tích hợp chứng chỉ quốc tế do Mạng lưới Tri thức về Vận tải và Logistics Đức và Châu Á (AGKN) chứng nhận.

Sinh viên theo học có cơ hội được chuyển tiếp 2+2 hoặc 3+1 sang Đại học Waikato (New Zealand); 3+1 sang Đại học Northampton (Vương quốc Anh) và được giới thiệu sang làm việc và học tập tại Nhật Bản qua Công ty TNHH giao nhận Hakuunsha.

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

**Tổng số tín chỉ: 130**

Các học phần/môn học chính:

- Quản trị logistics căn bản
- Chiến lược và chính sách kinh doanh
- Logistics toàn cầu
- Quản trị chuỗi cung ứng
- Quản trị logistics và vận tải
- Quản trị dự trữ
- Quản trị mua hàng
- E – logistics
- Nguyên lý Quản trị và vận hành
- Logistics sản xuất và bán lẻ

## CƠ HỘI NGHỀ NGHIỆP

Có thể làm việc tại:

- Các công ty cung ứng dịch vụ logistics nước ngoài, đa/xuyên quốc gia;
- Các doanh nghiệp vận tải, các đại lý hàng không, đại lý vận tải, cảng biển... hoặc bất kỳ doanh nghiệp nào có ứng dụng logistics;
- Các cơ quan quản lý các cấp liên quan tới việc hoạch định chính sách kinh doanh nói chung và hoạt động logistics và chuỗi cung ứng nói riêng;
- Các trường đại học, cao đẳng, viện nghiên cứu có liên quan đến đào tạo và nghiên cứu về logistics và quản lý chuỗi cung ứng.

## CHỨNG NHẬN/CHỨNG CHỈ NGHỀ NGHIỆP (nếu có)

- Chứng chỉ do Mạng lưới Tri thức về Vận tải và Logistics Đức và Châu Á (AGKN) công nhận (đã tích hợp trong chương trình)
- Chứng chỉ Nghiệp vụ Xuất nhập khẩu và Thanh toán quốc tế (đăng ký học tại trung tâm CECI)



Thương mại điện tử là ngành dựa trên nền tảng công nghệ thông tin để thực hiện các giao dịch thương mại, thanh toán điện tử, marketing điện tử... Đây là xu hướng của thời đại công nghiệp 4.0, và cũng là lĩnh vực tiềm năng để các doanh nghiệp phát triển, mở ra cơ hội khởi nghiệp kinh doanh theo mô hình mới.

Sinh viên theo học có cơ hội được chuyển tiếp 2+2 hoặc 3+1 sang Đại học Waikato (New Zealand); 3+1 sang Đại học Northampton (Vương quốc Anh), được giới thiệu sang làm việc và học tập tại Nhật Bản qua Công ty TNHH Hakuunsha.

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

**Tổng số tín chỉ: 130**

Các học phần/môn học chính:

- Thương mại điện tử căn bản
- Chiến lược kinh doanh điện tử
- An toàn và bảo mật thương mại điện tử
- Pháp luật trong thương mại điện tử
- Tiếp thị trực tuyến
- Thiết kế và lập trình Web
- Giao dịch thương mại điện tử
- Thanh toán điện tử
- Chính phủ điện tử
- Quản trị tác nghiệp thương mại điện tử

## CƠ HỘI NGHỀ NGHIỆP

- Các cơ quan, tổ chức đại diện thương mại điện tử của Việt Nam và quốc tế;
- Các tập đoàn kinh tế, tổng công ty, công ty trong nước và doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài có ứng dụng thương mại điện tử;
- Tự tổ chức kinh doanh qua mạng, kinh doanh dựa trên nền tảng mạng và công nghệ số;
- Các Viện nghiên cứu, trung tâm nghiên cứu thương mại điện tử, giảng viên các trường đại học, cao đẳng về kinh tế và quản trị kinh doanh.

## CHỨNG NHẬN/CHỨNG CHỈ NGHỀ NGHIỆP (nếu có)

Chứng chỉ kinh doanh điện tử (Đăng ký học tại trung tâm CECI)



# TRƯỜNG KINH TẾ VÀ QUẢN LÝ CÔNG



Chương trình cử nhân Kinh tế Đầu tư được xây dựng và chính thức thực hiện đào tạo từ năm 1994, với mục tiêu đào tạo những cử nhân kinh tế có thể làm việc cả trong lĩnh vực quản lý nhà nước về đầu tư và quản lý đầu tư tại các doanh nghiệp. Chương trình cung cấp cho sinh viên hệ thống kiến thức cơ bản về quản lý, kinh tế, xã hội; cung cấp kiến thức chuyên sâu về kinh tế đầu tư và quản lý đầu tư. Chương trình trang bị cho sinh viên kiến thức về đầu tư phát triển, đầu tư tài chính và đầu tư quốc tế; những thông lệ quốc tế và các quy định pháp lý tại Việt Nam có liên quan đến đầu tư; sử dụng các phương pháp định lượng trong đánh giá và phân tích đầu tư... Cử nhân Kinh tế Đầu tư sau khi tốt nghiệp có đủ kiến thức và năng lực tham gia phân tích, hoạch định và tổ chức thực hiện chương trình, dự án đầu tư phát triển kinh tế xã hội trên phạm vi nền kinh tế, ngành và địa phương cũng như doanh nghiệp.

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

### Tổng số tín chỉ: 130

Các học phần/môn học chính:

- Đánh giá giá trị doanh nghiệp
- Đầu tư theo hình thức đối tác công tư (PPP)
- Đầu tư tài chính
- Kế toán dự án đầu tư
- Thị trường vốn
- Kinh tế học cho người ra quyết định đầu tư
- Pháp luật về đầu tư
- Đầu tư quốc tế
- Kinh tế Đầu tư
- Lập dự án
- Đấu Thầu
- Thẩm định dự án

## CƠ HỘI NGHỀ NGHIỆP

Cử nhân Kinh tế Đầu tư có thể làm việc tại các đơn vị sau:

- Các cơ quan quản lý nhà nước về đầu tư: Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Bộ Xây dựng, bộ phận phụ trách Kế hoạch- Đầu tư của các Bộ quản lý ngành kinh tế kỹ thuật; Sở Kế hoạch và Đầu tư của các địa phương; các Ban quản lý khu công nghiệp...
- Các doanh nghiệp, các tập đoàn, tổng công ty
- Các Ngân hàng, quỹ đầu tư, các định chế tài chính
- Các trường đại học, viện nghiên cứu
- Các công ty tư vấn đầu tư
- Các dự án khởi nghiệp
- Các dự án của các tổ chức quốc tế

## CHỨNG NHẬN/CHỨNG CHỈ NGHỀ NGHIỆP (nếu có)

- Định hướng chứng chỉ đào tạo Đấu thầu cơ bản đối với lựa chọn nhà thầu



Chương trình cử nhân Quản lý dự án cung cấp cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng cần thiết để tiến hành thiết lập dự án; triển khai, tổ chức, quản lý thực hiện dự án và vận hành dự án phù hợp với định hướng phát triển kinh tế xã hội của đất nước, với các quy định của pháp luật và mục tiêu của đơn vị. Chương trình là sự kết hợp hoàn hảo giữa nguyên tắc đầu tư và lãnh đạo với các chiến lược và kỹ năng quản lý dự án, cung cấp các công cụ cần thiết để quản lý từng giai đoạn hoặc toàn bộ các giai đoạn của một dự án. Chương trình trang bị kiến thức chuyên môn phù hợp, sát với thực tế để quản lý dự án trong nhiều lĩnh vực: nông nghiệp, công nghiệp, giao thông, tài chính, giáo dục...

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

### Tổng số tín chỉ: 130

Các học phần/môn học chính:

- Quản lý dự án
- Lập dự án
- Đấu Thầu
- Thẩm định dự án
- Tài trợ dự án
- Quản lý dự án bằng Microsoft Project
- Pháp luật về đầu tư
- Đo bóc tiên lượng và lập dự toán
- Quản lý chi phí dự án
- Quản lý chất lượng dự án
- Quản lý hợp đồng
- Kế toán dự án đầu tư

## CƠ HỘI NGHỀ NGHIỆP

Cử nhân ngành Quản lý dự án có thể làm việc tại các cơ quan quản lý nhà nước, ngân hàng, kho bạc với nhiệm vụ lập kế hoạch, thẩm định dự án, kiểm tra giám sát đánh giá dự án... Cử nhân ngành Quản lý dự án thích hợp với công việc tại các Ban quản lý dự án, các doanh nghiệp với nhiệm vụ quản lý và điều hành tổng thể dự án; hoặc quản lý từng giai đoạn của dự án; hoặc quản lý từng lĩnh vực của dự án như quản lý tài chính, quản lý nhân sự, quản lý hợp đồng, quản lý vật tư thiết bị, quản lý hành chính trong đầu tư xây dựng ... Tại các công ty tư vấn thiết kế- đầu tư, cử nhân ngành Quản lý dự án được trang bị những kiến thức chuyên sâu để có thể đảm nhiệm công việc lập dự án, tổ chức đấu thầu, tư vấn giám sát... Ngoài ra, cử nhân ngành Quản lý dự án có thể làm việc tại các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp và dạy nghề để giảng dạy các môn học thuộc ngành Quản lý dự án; trở thành nghiên cứu viên tại các Viện nghiên cứu thuộc lĩnh vực kỹ thuật, kinh tế và quản lý trong đầu tư và xây dựng . Cử nhân ngành Quản lý dự án có thể làm việc tại các cơ quan quản lý các cấp, các Ban quản lý dự án, các doanh nghiệp, các công ty tư vấn đầu tư, các cơ quan nghiên cứu thuộc lĩnh vực đầu tư xây dựng cơ bản với các chức danh:

- Chuyên viên tư vấn dự án
- Chuyên viên phân tích dự án
- Giám đốc quản lý dự án
- Điều phối viên dự án



## CHỨNG NHẬN/CHỨNG CHỈ NGHỀ NGHIỆP (nếu có)

- Định hướng chứng chỉ nghề nghiệp về quản lý dự án theo tiêu chuẩn PMI

Chương trình đào tạo cử nhân Phát triển quốc tế nhằm trang bị cho người học nền tảng kiến thức vững chắc, toàn diện và liên ngành về kinh tế, chính trị, xã hội và các xu hướng phát triển toàn cầu đương đại. Bên cạnh đó, người học có tư duy hệ thống, sự hiểu biết sâu sắc, năng lực hành động toàn cầu để giải quyết các thách thức phát triển phức tạp, hướng tới mục tiêu phát triển bền vững và bao trùm.

Chương trình Phát triển quốc tế giúp sinh viên hiểu cách thế giới vận hành qua lăng kính Kinh tế – Chính trị – Xã hội, cũng như trang bị cho sinh viên tư duy để thiết kế những giải pháp đột phá, mang lại tác động thực sự, góp phần giải quyết các “bài toán” hóc búa nhất của nhân loại như: Biến đổi khí hậu, bất bình đẳng, xung đột toàn cầu...

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

**Tổng số tín chỉ: 130**

Các học phần/môn học chính:

- |                                      |                            |   |
|--------------------------------------|----------------------------|---|
| • Phát triển Quốc tế                 | • Văn hóa và Phát triển    | • Các vấn đề đương đại trong phát triển quốc tế |
| • Toàn cầu hóa                       | • Quản trị phát triển      | • Chiến lược phát triển Quốc tế                 |
| • Phát triển bền vững                | • Môi trường và Phát triển | • Quản lý dự án phát triển                      |
| • Chính trị học quốc tế              | • Quản trị tiên liệu       | • Phương pháp nghiên cứu kinh tế - xã hội       |
| • Các vấn đề xã hội trong phát triển | • Thể chế và Phát triển    | • Theo dõi và đánh giá phát triển               |
|                                      | • Tài chính quốc tế        |   |

## CƠ HỘI NGHỀ NGHIỆP

- Tổ chức Quốc tế & Định chế Tài chính: Liên Hợp Quốc (UN), World Bank, IMF, ADB...
- Tập đoàn Đa quốc gia (MNCs): Chuyên gia ESG (Môi trường - Xã hội - Quản trị), Chuyên viên chuỗi cung ứng toàn cầu, Quản trị rủi ro.
- Tổ chức Phi chính phủ (NGOs): Quản lý dự án phát triển, điều phối viên quốc tế.
- Cơ quan Chính phủ: Các Vụ hợp tác quốc tế, Bộ Ngoại giao, Bộ Kế hoạch & Đầu tư.

Đào tạo cử nhân Quản lý kinh tế có hiểu biết căn bản về tất cả các lĩnh vực chính trị, pháp luật, kinh tế, xã hội, kinh doanh và quản lý; có năng lực quản lý tổ chức, quản lý nhà nước về kinh tế; có khả năng làm việc độc lập, sáng tạo, đáp ứng yêu cầu của các cơ quan quản lý nhà nước về kinh tế, các doanh nghiệp và các tổ chức trên thị trường lao động.

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

**Tổng số tín chỉ: 130**

Các học phần/môn học chính:

- Kinh tế học
- Toán cho các nhà kinh tế
- Nguyên lý kế toán
- Quản lý học
- Kinh tế đầu tư
- Lý thuyết tài chính tiền tệ
- Kinh tế quốc tế
- Quản lý nhà nước trong nền kinh tế thị trường
- Tâm lý quản lý
- Lập kế hoạch
- Lý thuyết tổ chức và thiết kế tổ chức
- Lãnh đạo học
- Quản lý chương trình và dự án
- Chính sách kinh tế
- Quản lý các chức năng hoạt động của tổ chức
- Quản lý phát triển kinh tế địa phương
- Quản lý sự thay đổi

## CƠ HỘI NGHỀ NGHIỆP

Cử nhân Quản lý kinh tế có lợi thế lớn để trở thành:

- Cán bộ quản lý kinh tế tại các cơ quan quản lý nhà nước về kinh tế từ trung ương đến địa phương;
- Các nhà quản lý trong các tổ chức kinh tế-xã hội và các doanh nghiệp;
- Các nghiên cứu viên trong các viện nghiên cứu kinh tế, nghiên cứu viên hoặc tư vấn viên trong các tổ chức tư vấn trong nước và quốc tế;
- Các giảng viên trong các trường cao đẳng và đại học



Chương trình đào tạo cử nhân đại học ngành Quản lý công được xây dựng có tính chất liên thông, tương đồng với chương trình đào tạo của các nước trên thế giới, được triển khai từ năm 2004. Mục tiêu của chương trình là đào tạo những cử nhân Quản lý công có kiến thức cơ bản về chính trị, pháp luật, kinh tế, xã hội, khoa học tự nhiên, kinh doanh và quản lý; có kiến thức chuyên sâu và kỹ năng về quản lý công, quản lý các tổ chức công và chính sách công; có phẩm chất chính trị, đạo đức và trách nhiệm với xã hội; có sức khỏe tốt; có khả năng làm việc độc lập, sáng tạo và tự học đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động.

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

**Tổng số tín chỉ: 130**

Các học phần/môn học chính:

- Kinh tế học
- Toán cho các nhà kinh tế
- Khoa học dữ liệu trong kinh tế và kinh doanh
- Nguyên lý kế toán
- Kinh tế đầu tư
- Kinh tế nguồn nhân lực
- Hệ thống thông tin quản lý
- Khu vực công và quản lý công
- Quản lý tổ chức công
- Luật hành chính
- Quản lý nhà nước đối với tổ chức phi chính phủ
- Chính sách công
- Lãnh đạo học
- Quản lý thay đổi
- Tài chính công
- Marketing dịch vụ công
- Quản lý nguồn nhân lực trong tổ chức công
- Quản lý dịch vụ công
- Quản lý giáo dục
- Quản lý y tế

## CƠ HỘI NGHỀ NGHIỆP

Cử nhân Quản lý công có lợi thế lớn để trở thành:

- Cán bộ, công chức, viên chức tại các cơ quan quản lý nhà nước, các đơn vị sự nghiệp từ trung ương đến địa phương;
- Chuyên viên, nhà quản lý trong các tổ chức phi lợi nhuận, phi chính phủ trong nước và quốc tế trong các lĩnh vực như y tế, giáo dục, an sinh xã hội, xóa đói giảm nghèo, bình đẳng giới, ...;
- Nghiên cứu viên trong các viện nghiên cứu và giảng viên trong các trường đại học và cao đẳng về quản lý công và chính sách công;
- Tư vấn viên trong các tổ chức tư vấn trong nước và quốc tế về quản lý công và chính sách công;
- Chuyên viên tư vấn chính sách công trong các doanh nghiệp;
- Nhân viên, nhà quản lý trong các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ công.



Chương trình E-PMP đào tạo các nhà quản lý tiềm năng cho tương lai đạt chuẩn quốc tế hàng đầu Việt Nam và khu vực trong lĩnh vực Kinh tế, Quản lý và Chính sách công. Sinh viên tốt nghiệp chương trình có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp và trách nhiệm xã hội; có kiến thức nền tảng và chuyên sâu về kinh tế, quản lý và chính sách công; có khả năng ứng dụng lý thuyết và phương pháp hiện đại trong phân tích, hoạch định và đánh giá chính sách; có năng lực ngoại ngữ, năng lực số và giao tiếp đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động trong môi trường toàn cầu hóa; có tư duy phản biện và năng lực học tập suốt đời, có mong muốn không ngừng hoàn thiện bản thân, đóng góp tích cực cho sự phát triển bền vững của đất nước.

Sinh viên được đào tạo cả kiến thức chuyên môn và kỹ năng thực tiễn, bao gồm lập kế hoạch, phân tích chính sách, truyền thông, cùng các kỹ năng mềm thiết yếu như quản lý bản thân, làm việc nhóm, thuyết trình, tư duy phản biện, phân tích tình huống và giải quyết vấn đề, viết CV và trả lời phỏng vấn. Ngoài học tập, sinh viên có cơ hội tham gia các chuyến tham quan, kiến tập và thực tập tại các tổ chức đối tác chiến lược, cũng như nhận học bổng trao đổi và học bổng thạc sĩ quốc tế nhờ tính linh hoạt cao của Chương trình.

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

**Tổng số tín chỉ: 130**

Các học phần/môn học chính:

- Đàm phán
- Quản lý sự thay đổi và đổi mới xã hội
- Kinh tế quốc tế
- Nhập môn quản lý công
- Nhập môn chính sách công
- Phân tích chính sách công
- Quản lý tổ chức công và phi lợi nhuận
- Quản lý tài chính
- Marketing trong khu vực công
- Chính phủ số và dịch vụ công số
- Kinh tế và tài chính công
- Quản lý chiến lược
- Quản lý nguồn nhân lực trong khu vực công
- Lãnh đạo trong các tổ chức
- Kế toán chính phủ và tổ chức phi lợi nhuận
- PPNC trong quản lý công
- Quản lý hệ thống giáo dục
- Quản lý hệ thống y tế
- Quản lý chương trình và dự án công
- Chính sách môi trường và biến đổi khí hậu
- Chính sách và môi trường khởi nghiệp

## CƠ HỘI NGHỀ NGHIỆP

Sinh viên tốt nghiệp sẽ có đủ năng lực đáp ứng yêu cầu của nhà tuyển dụng để trở thành các nhà quản lý tiềm năng trong tương lai:

- Làm việc trong các cơ quan quản lý nhà nước từ trung ương đến địa phương, các tổ chức phi lợi nhuận trong nước và quốc tế;
- Làm việc trong các doanh nghiệp (ở các bộ phận chức năng với tư cách là các chuyên viên trong các phòng ban chức năng, các bộ phận giúp việc giám đốc, HĐQT trong xây dựng và ban hành chính sách cho doanh nghiệp).
- Trở thành nhà nghiên cứu trong các viện nghiên cứu hay giảng viên trong các trường đại học và cao đẳng;
- Trở thành nhà tư vấn các vấn đề về kinh tế, quản lý và chính sách công trong các tổ chức tư vấn trong nước và quốc tế;
- Trở thành chuyên gia về kinh tế, quản lý và chính sách công kết nối giữa các tổ chức và các cơ quan quản lý nhà nước.

Chương trình Cử nhân Kinh tế học nhằm đào tạo sinh viên có nền tảng kiến thức vững chắc về lý thuyết và ứng dụng kinh tế trong bối cảnh trong nước và quốc tế, đồng thời trang bị các công cụ phân tích định lượng hiện đại để đánh giá chính sách và hỗ trợ ra quyết định; qua đó phát triển tư duy nghiên cứu độc lập, năng lực phân tích và giải quyết các vấn đề kinh tế – xã hội thực tiễn, cùng với kỹ năng làm việc chuyên nghiệp, sử dụng công nghệ và ngoại ngữ, hướng tới đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao có khả năng thích ứng và học tập suốt đời.

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

**Tổng số tín chỉ: 130**

Các học phần/môn học chính:

|   |   |   |
|---|---|---|
| • Kinh tế vi mô nâng cao ( <i>Advanced Microeconomics</i> )                                     | • Phân tích định lượng trong Kinh tế vi mô ( <i>Quantitative Analysis in Microeconomics</i> ) | • Kinh tế học hành vi ( <i>Behavioural Economics</i> )  |
| • Kinh tế vĩ mô nâng cao ( <i>Advanced Macroeconomics</i> )                                     | • Phân tích định lượng trong Kinh tế vĩ mô ( <i>Quantitative Analysis in Macroeconomics</i> ) | • Kinh tế học tiền tệ ( <i>Monetary Economics</i> )   |
| • Kinh tế vĩ mô cho các nước đang phát triển ( <i>Macroeconomics for Developing Countries</i> ) | • Kinh tế học tăng trưởng ( <i>Growth Economics</i> )   | • Phân tích đầu tư trong thị trường tài chính ( <i>Investment Analysis in Financial Markets</i> ) |
| • Kinh tế vĩ mô quốc tế ( <i>International Macroeconomics</i> )                                 | • Lập trình kinh tế vĩ mô ( <i>Macroeconomic Programming</i> )                                | • Kinh tế học tài chính ( <i>Financial Economics</i> )  |
| • Kinh tế lượng ( <i>Econometrics</i> )   | • Kinh tế học thuế khóa ( <i>Economics of Taxation</i> )                                      |   |

## CƠ HỘI NGHỀ NGHIỆP

**Cử nhân chương trình Kinh tế học có cơ hội việc làm tại các vị trí sau:**

- Chuyên viên phân tích và tư vấn kinh tế trong các tổ chức kinh tế và tài chính trong và ngoài nước như ngân hàng, quỹ đầu tư, công ty bảo hiểm, công ty chứng khoán, và các doanh nghiệp thuộc mọi loại hình kinh tế.
- Chuyên viên phân tích và tư vấn kinh tế trong các cơ quan quản lý nhà nước từ trung ương đến địa phương (Ngân hàng Nhà nước, các Bộ/Sở Tài chính,...), các cơ quan giám sát và quản lý kinh tế vĩ mô, các tổ chức phi chính phủ, v.v.
- Giảng viên, nghiên cứu viên về kinh tế trong các viện nghiên cứu và các trường đại học.

## CƠ HỘI ĐÀO TẠO LIÊN KẾT

- Sinh viên có lựa chọn theo học chương trình 2 + 2 (02 năm đầu tại ĐH KTQD + 02 năm cuối tại ĐH Lincoln để nhận bằng cử nhân do ĐH Lincoln, Vương quốc Anh cấp với đa dạng các chuyên ngành: (1) Kinh tế học & Tài chính; (2) Kinh tế học; (3) Kinh tế học quản trị; (4) Ngân hàng & Tài chính; (5) Kế toán & Tài chính; (6) Quản trị & Tài chính; Sinh viên được nhận mức học phí ưu đãi giảm 20% cho 2 năm tại ĐH Lincoln.

Là chương trình đào tạo bằng tiếng Anh với mục tiêu cung cấp cho người học những kiến thức chuyên môn và kỹ năng sử dụng các công cụ hiện đại trong phân tích kinh tế và tài chính. Bên cạnh đó, người học cũng được rèn luyện tư duy độc lập và năng lực tự học tập bổ sung kiến thức nhằm đáp ứng yêu cầu của công việc.

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

### Tổng số tín chỉ: 130

Các học phần/môn học chính:

- Kinh tế vi mô (*Microeconomics*)
- Kinh tế vĩ mô (*Macroeconomics*)
- Kinh tế học tài chính (*Financial Economics*)
- Phân tích dữ liệu tài chính (*Analysis of Financial Data*)
- Kinh tế lượng tài chính (*Financial Econometrics*)
- Kinh tế học và Tài chính hành vi (*Behavioural Economics and Finance*)
- Chính sách tiền tệ và thị trường tài chính (*Monetary Policy and Financial Markets*)
- Chu kỳ kinh tế và các thị trường tài sản (*Business Cycles and Asset Markets*)
- Tiền tệ và Tài chính Quốc tế (*International Money and Finance*)
- Lý thuyết về lựa chọn danh mục đầu tư (*Theories of Portfolio Choice*)
- Lý thuyết và phương pháp định giá tài sản tài chính (*Financial Asset Pricing: Theory and Method*)
- Lập kế hoạch tài chính cá nhân (*Personal Financial Planning*)
- Tài chính doanh nghiệp (*Corporate Finance*)
- Phân tích đầu tư trong thị trường tài chính (*Investment Analysis in Financial Markets*)
- Ứng dụng lý thuyết trò chơi trong phân tích kinh tế và tài chính (*Applications of Game Theory in Economics and Finance*)

## CƠ HỘI NGHỀ NGHIỆP

**Cử nhân chương trình Kinh tế học tài chính bằng tiếng Anh có cơ hội việc làm tại các vị trí sau:**

- Chuyên viên phân tích và tư vấn về kinh tế và tài chính, chuyên viên phân tích và quản trị rủi ro trong các tổ chức kinh tế và tài chính như ngân hàng, quỹ đầu tư, công ty bảo hiểm, công ty chứng khoán, và các trung tâm nghiên cứu và tư vấn kinh tế khác;
- Chuyên viên phân tích và tư vấn về kinh tế và tài chính trong các cơ quan quản lý nhà nước từ trung ương đến địa phương (Ngân hàng Nhà nước, các Bộ/Sở Tài chính, Kế hoạch Đầu tư,...), các cơ quan giám sát và quản lý kinh tế vĩ mô, các tổ chức phi chính phủ, và các doanh nghiệp khác trong nền kinh tế.
- Chuyên viên môi giới, chuyên viên tư vấn chiến lược đầu tư, và chuyên viên quản lý tài sản trên các thị trường tài chính;
- Giảng viên, nghiên cứu viên về kinh tế và tài chính trong các viện nghiên cứu và các trường đại học;

## CƠ HỘI ĐÀO TẠO

Sinh viên có lựa chọn chuyển tiếp sang Đại học Lincoln (xếp hạng thứ 34 tại Vương Quốc Anh - theo The Guardian University Guide 2023) theo mô hình 1 (hoặc 2) năm tại ĐH Kinh tế quốc dân + 2 năm tại ĐH Lincoln với đa dạng các chuyên ngành: (1) Kinh tế học & Tài chính; (2) Kinh tế học; (3) Kinh tế học quản trị; (4) Ngân hàng & Tài chính; (5) Kế toán & Tài chính; (6) Quản trị & Tài chính; Sinh viên được nhận mức học phí ưu đãi giảm 20% cho 2 năm tại ĐH Lincoln.

Từ năm 2019, nhằm đáp ứng nhu cầu của người học, Khoa Luật đào tạo ngành Luật. Ngành học này, ngoài các kiến thức cơ bản về kinh tế và pháp lý, người học còn được lựa chọn đăng ký nhiều học phần kiến thức pháp lý chuyên sâu của nhiều lĩnh vực khác nhau. Sinh viên tốt nghiệp ngành Luật có thể đáp ứng và thích nghi với yêu cầu của công việc pháp lý tại các cơ quan nhà nước, các đơn vị sự nghiệp, các doanh nghiệp và các tổ chức khác.

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

**Tổng số tín chỉ: 130**

Các học phần/môn học chính:

- Lý luận về Nhà nước và pháp luật
- Luật Hiến pháp
- Luật Hành chính
- Luật Dân sự 1, 2
- Luật Hình sự 1,2
- Luật Tố tụng Dân sự
- Luật Tố tụng hình sự
- Luật Tố tụng hành chính
- Luật Lao động
- Luật Thương mại
- Luật đất đai
- Luật hợp đồng
- Pháp luật về quyền con người
- Kỹ năng tư vấn pháp luật

## CƠ HỘI NGHỀ NGHIỆP

Cử nhân Luật có khả năng làm việc tại:

- Các cơ quan nhà nước ở trung ương, địa phương trong hệ thống lập pháp, hành pháp, tư pháp;
- Các tổ chức hành nghề luật, cung cấp dịch vụ pháp lý như: Văn phòng, Công ty luật; Văn phòng Công chứng; Văn phòng Thừa phát lại; Trung tâm Trọng tài thương mại; Trung tâm Hoà giải thương mại.
- Các cơ sở đào tạo, nghiên cứu trong và ngoài nước;
- Các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế;
- Các Tổ chức quốc tế, Tổ chức phi Chính phủ.



Ngành Luật Kinh tế tại Đại học Kinh tế Quốc dân có lịch sử đào tạo từ năm 1996. Đến nay, Khoa Luật đã đào tạo hàng nghìn Cử nhân Luật có kiến thức cơ bản về kinh tế và pháp luật, kiến thức chuyên sâu về pháp luật kinh tế, làm việc tại các Doanh nghiệp, các cơ quan Nhà nước và các tổ chức hành nghề luật.

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

**Tổng số tín chỉ: 130**

Các học phần/môn học chính:

- Lý luận chung về Nhà nước và pháp luật
- Luật Dân sự 1, 2
- Luật Thương mại 1, 2
- Luật Lao động
- Luật Sở hữu Trí tuệ
- Luật Thương mại Quốc tế
- Pháp luật Tài chính
- Pháp luật Ngân hàng
- Pháp luật Đầu tư
- Pháp luật Đấu thầu
- Pháp luật Đất đai
- Pháp luật Môi trường
- Pháp luật Cạnh tranh
- Pháp luật Giao dịch điện tử
- Kỹ năng xác lập và thực hiện hợp đồng thương mại

## CƠ HỘI NGHỀ NGHIỆP

Sinh viên tốt nghiệp ngành Luật kinh tế có thể làm việc tại:

- Các doanh nghiệp;
- Các cơ quan quản lý nhà nước về kinh tế, các cơ quan nhà nước khác ở trung ương và địa phương;
- Các tổ chức hành nghề luật (Công ty Luật, Văn phòng Luật sư, Văn phòng Công chứng, Trung tâm Trọng tài thương mại, Trung tâm Hòa giải thương mại, Trung tâm Tư vấn pháp luật...);
- Các Tổ chức phi Chính phủ, Tổ chức liên Chính phủ, Tổ chức quốc tế...;
- Các viện, trung tâm nghiên cứu; các cơ sở đào tạo trong và ngoài nước.



Ngành Luật Thương mại Quốc tế tại Đại học Kinh tế Quốc dân bắt đầu tuyển sinh từ năm 2025. Cử nhân Luật Thương mại Quốc tế có kiến thức cơ bản về kinh tế và pháp luật, kiến thức chuyên sâu về pháp luật thương mại quốc tế. Sinh viên tốt nghiệp ngành Luật Thương mại Quốc tế có thể làm việc tại các Doanh nghiệp, các Cơ quan nhà nước và các Tổ chức hành nghề luật.

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

**Tổng số tín chỉ: 130**

Các học phần/môn học chính:

- Luật Dân sự 1, 2
- Luật Thương mại 1, 2
- Công pháp quốc tế
- Tư pháp quốc tế
- Luật Thương mại quốc tế 1,2
- Pháp luật Thương mại hàng hóa quốc tế
- Pháp luật Thương mại dịch vụ quốc tế
- Pháp luật Sở hữu Trí tuệ quốc tế
- Giải quyết tranh chấp Thương mại quốc tế
- Pháp luật Đầu tư quốc tế
- Pháp luật Hàng hải quốc tế
- Thanh toán quốc tế
- Pháp luật trong Thương mại điện tử

## CƠ HỘI NGHỀ NGHIỆP

Sinh viên tốt nghiệp ngành Luật Thương mại Quốc tế có thể làm việc tại:

- Các doanh nghiệp trong lĩnh vực thương mại, kinh doanh quốc tế;
- Các cơ quan quản lý nhà nước về thương mại quốc tế;
- Các Công ty Luật, Văn phòng Luật sư, Trung tâm Tư vấn pháp luật trong lĩnh vực thương mại quốc tế;
- Trung tâm Trọng tài thương mại, Trung tâm Hòa giải thương mại ;
- Các Tổ chức phi Chính phủ, Tổ chức liên Chính phủ, Tổ chức quốc tế;
- Các viện, trung tâm nghiên cứu; các cơ sở đào tạo trong và ngoài nước.



Chương trình đào tạo Kinh tế và Quản lý đô thị hướng tới mục tiêu đào tạo cử nhân Kinh tế có phẩm chất chính trị, đạo đức và sức khỏe tốt, có trách nhiệm với xã hội; nắm vững các kiến thức cơ bản về kinh tế - xã hội – môi trường, quản lý và quản trị kinh doanh; có các kiến thức chuyên sâu về kinh tế và quản lý đô thị trong bối cảnh toàn cầu hóa, có bản lĩnh nghề nghiệp vững vàng và khả năng làm việc độc lập; có kỹ năng phân tích, tổng hợp, đánh giá dữ liệu và thông tin, tổng hợp ý kiến tập thể và sử dụng những thành tựu mới về khoa học công nghệ để giải quyết những vấn đề trong Kinh tế và Quản lý đô thị; có năng lực tự bổ sung kiến thức và tiếp tục học tập nâng cao trình độ để đáp ứng yêu cầu của công việc.

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

**Tổng số tín chỉ: 130**

Các học phần/môn học chính:

|   |   |
|---|---|
| Kinh tế đô thị<br>(Urban Economics)                       | Kinh tế và quản lý nhà ở đô thị<br>(Urban Housing Economics and Management)     |
| Quản lý đô thị<br>(Urban Management)                      | Quản lý dự án đô thị<br>(Urban Project Management)                              |
| Tài chính đô thị<br>(Municipal Finance)                   | Đô thị hóa và phát triển<br>(Urbanization and Development)                      |
| Đô thị và biến đổi khí hậu<br>(Cities and Climate Change) | Quản lý hành chính nhà nước ở đô thị<br>(Managing Urban Administrative Affairs) |
| Quy hoạch vùng và đô thị<br>(Urban and Regional Planning) | Hệ thống thông tin địa lý<br>(Geographic Information System)                    |

## CƠ HỘI NGHỀ NGHIỆP

**Cử nhân chương trình đào tạo Kinh tế và Quản lý đô thị có cơ hội việc làm tại các vị trí trong cơ quan, tổ chức sau:**

- Chuyên viên phân tích và tư vấn về kinh tế và quản lý đô thị trong các tổ chức quốc tế như WB, ADB, UNHABITAT... các doanh nghiệp, tập đoàn kinh tế đầu tư, phát triển các khu đô thị mới, cơ sở hạ tầng đô thị, cung cấp dịch vụ đô thị, khu công nghiệp.
- Các dự án khởi nghiệp về lĩnh vực đô thị
- Chuyên viên trong các cơ quan quản lý nhà nước cấp Trung ương: Bộ Xây dựng, Bộ Kế hoạch và đầu tư, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Cục phát triển đô thị, Cục Quản lý nhà và thị trường bất động sản...
- Cán bộ chuyên môn đô thị cấp tỉnh/thành phố: Sở xây dựng; quy hoạch, kiến trúc; giao thông vận tải; Cán bộ chuyên môn về lĩnh vực quản lý xây dựng thuộc các Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Tài nguyên và môi trường, Công thương; Cán bộ chuyên môn trong các Ban quản lý dự án chuyên ngành xây dựng; Ban quản lý khu vực phát triển đô thị của tỉnh; Ban quản lý khu công nghiệp, khu kinh tế.
- Cán bộ chuyên môn đô thị cấp quận/huyện: phòng quản lý đô thị; phòng kinh tế hạ tầng; phòng công thương; ban quản lý dự án xây dựng của quận, huyện, thành phố, thị xã.
- Công chức Địa chính - Xây dựng – Đô thị - Môi trường phường, xã, thị trấn.
- Giảng viên, nghiên cứu viên trong các viện nghiên cứu, trường đại học đào tạo về Kinh tế và Quản lý Đô thị.

## CƠ HỘI HỌC TẬP NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ

Cử nhân có thể tiếp tục học nâng cao theo chương trình đào tạo Thạc sĩ ngành Quản lý đô thị (Đại học Kinh tế quốc dân)

Ngành đào tạo cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao về quản lý tài nguyên và môi trường cho các cơ quan quản lý nhà nước, doanh nghiệp và các tổ chức. Chương trình đào tạo được thiết kế hiện đại, cung cấp cho người học kiến thức toàn diện về tài nguyên và môi trường, đồng thời trang bị kiến thức chuyên sâu và kỹ năng quản lý tài nguyên & môi trường dựa trên thế mạnh về kinh tế, quản lý và quản trị kinh doanh của Đại học Kinh tế Quốc dân.

## ĐIỂM NỔI BẬT CỦA CHƯƠNG TRÌNH:

- Chương trình đào tạo hội nhập quốc tế
- Môi trường học tập hiện đại và thân thiện
- Trải nghiệm thực tế tại địa phương và doanh nghiệp
- Nhiều cơ hội học tập nước ngoài và liên thông quốc tế

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

**Tổng số tín chỉ: 130**

Các học phần/môn học chính:

- Kinh tế môi trường và tài nguyên thiên nhiên
- Quản lý tài nguyên và môi trường
- Hạch toán môi trường và vốn tự nhiên
- Kinh doanh và môi trường
- Truyền thông môi trường
- Công nghệ môi trường
- Tăng trưởng xanh
- Hiệu quả năng lượng và tài nguyên
- Phân tích chi phí lợi ích
- Lượng giá tài nguyên và môi trường
- Kinh tế học biến đổi khí hậu

## CƠ HỘI NGHỀ NGHIỆP

- Các tập đoàn, doanh nghiệp và các dự án
- Các tổ chức quốc tế và phi chính phủ
- Khởi nghiệp, đầu tư và kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường
- Các cơ quan quản lý nhà nước, viện nghiên cứu và các trường đại học



Chương trình cử nhân ngành Ngôn ngữ Anh (chuyên ngành tiếng Anh Thương mại) đào tạo trình độ cử nhân có phẩm chất chính trị, đạo đức và sức khỏe tốt, có trách nhiệm xã hội; có khả năng sử dụng tiếng Anh như một ngôn ngữ thứ hai để thực hiện các hoạt động chuyên môn trong lĩnh vực quản trị kinh doanh trong môi trường nghề nghiệp có yêu cầu sử dụng tiếng Anh làm công cụ giao tiếp chính.

Sinh viên tốt nghiệp chuyên ngành Tiếng Anh Thương mại với năng lực chuyên môn và các kỹ năng giao tiếp ngôn ngữ tiếng Anh sẽ có năng lực nghiên cứu và có thể đảm nhận các vị trí công việc có sử dụng tiếng Anh đa dạng các lĩnh vực hoạt động kinh doanh và thương mại quốc tế; có kiến thức kinh tế, kinh doanh và quản lý cần thiết để thích ứng với môi trường kinh doanh quốc tế; hiểu biết về văn hoá, xã hội, kinh tế, chính trị và phong tục của các nước bản ngữ.

### CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

**Tổng số tín chỉ: 145**

Kiến thức chung của ngành chính

Tiếng Anh - Kỹ năng Đọc, Viết, Nghe, Nói  
Ngữ âm thực hành  
Ngữ âm - âm vị học  
Từ vựng học  
Ngữ pháp Tiếng Anh ứng dụng  
Văn hoá các nước nói Tiếng Anh

Kiến thức bắt buộc của chuyên ngành:

Thực hành Biên Phiên dịch Thực hành tổng hợp - Tiếng Anh kinh tế kinh doanh  
Các chuyên đề (học bằng tiếng Anh)  
Chuyên đề Tài chính – Ngân hàng  
Chuyên đề Kinh doanh Quốc tế  
Chuyên đề Giao tiếp kinh doanh  
Quản trị kinh doanh

Kiến thức của ngành phụ

Nguyên lý kế toán  
Quản lý học  
Quản trị nhân lực  
Quản trị tài chính  
Tư duy phản biện  
Quản trị kinh doanh\_E  
Marketing căn bản\_E

### CƠ HỘI NGHỀ NGHIỆP



Với lợi thế về ngoại ngữ cùng kiến thức kinh tế kinh doanh, cử nhân ngôn ngữ Anh có thể đảm nhiệm nhiều vị trí việc làm theo các định hướng sau đây:

- Biên dịch viên, phiên dịch viên, điều phối viên dự án cho các cơ quan và tổ chức trong nước, tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ, các doanh nghiệp.
- Nghiên cứu, giảng dạy tại các viện nghiên cứu, tổ chức nghiên cứu, trường đại học, cao đẳng...
- Cán bộ các phòng chức năng tại các doanh nghiệp, các tổ chức kinh tế xã hội của Việt nam và quốc tế (Marketing, Xuất nhập khẩu, Quản lý nhân sự, Trợ lý, Thư ký,...)
- Cán bộ đối ngoại tại các cơ quan, ban ngành trung ương và địa phương; cán bộ phụ trách báo chí truyền thông của các cơ quan, doanh nghiệp.

# VIỆN KẾ TOÁN KIỂM TOÁN

## KẾ TOÁN (ĐHCCQ)

MÃ TUYỂN SINH: 7340301 | LIÊN HỆ: Viện Kế toán – Kiểm toán | WEB: saa.neu.edu.vn

Đào tạo cử nhân đại học ngành Kế toán có hiểu biết cơ bản về kế toán tài chính, kế toán quản trị, phân tích hoạt động kinh tế, kiểm toán và kiểm soát nhằm nâng cao năng lực hành nghề kế toán đạt chuẩn quốc gia và quốc tế. Trang bị kiến thức ngành cũng như kiến thức nền tảng rộng, các kĩ năng và thái độ cần thiết nhằm cung cấp nguồn nhân lực kế toán chất lượng cao đáp ứng nhu cầu phát triển bền vững của đất nước. Đào tạo các cử nhân những phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp, sức khỏe tốt và nắm vững kiến thức chuyên môn toàn diện về kế toán, kỹ năng thực hành cơ bản, khả năng làm việc độc lập, sáng tạo, giải quyết những vấn đề thuộc ngành kế toán và nghiên cứu và quản lý nhà nước, có năng lực học tập suốt đời.

### CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

**Tổng số tín chỉ: 132**

Các học phần/môn học chính:

- Nguyên lý kế toán
- Kế toán tài chính 1,2,3
- Kế toán quản trị 1, 2
- Kế toán công 1,2
- Lý thuyết tài chính tiền tệ
- Kiểm toán tài chính 1
- Phân tích báo cáo tài chính
- Kiểm soát nội bộ
- Kiểm toán căn bản
- Hệ thống thông tin kế toán 1,2
- Phân tích hoạt động kinh doanh
- Kế toán quốc tế
- Kế toán nâng cao...

### CƠ HỘI NGHỀ NGHIỆP

Cử nhân tốt nghiệp Ngành Kế toán có thể làm:

- Cán bộ kế toán, tài chính trong các loại hình doanh nghiệp của nền kinh tế, các tổ chức phi lợi nhuận, tổ chức xã hội, tổ chức phi chính phủ, tổ chức tài chính- ngân hàng, quỹ đầu tư...;
- Làm cán bộ nghiên cứu, giảng viên giảng dạy tại các Trường Đại học, Cao đẳng, Viện, Trung tâm nghiên cứu, các cơ sở đào tạo nguồn nhân lực kế toán, kiểm toán.
- Khi được trang bị chứng chỉ nghề nghiệp có thể tự tạo lập công ty dịch vụ kế toán, kiểm toán để tìm kiếm cơ hội kinh doanh riêng cho bản thân;
- Cử nhân ngành Kế toán cũng có thể làm kiểm toán trong kiểm toán nhà nước, các công ty kiểm toán độc lập, các ngân hàng thương mại, các đơn vị sự nghiệp.

### CHỨNG NHẬN/CHỨNG CHỈ NGHỀ NGHIỆP (nếu có)

- Cử nhân Ngành Kế toán có khả năng học tập nâng cao cũng như học tiếp các chứng chỉ nghề nghiệp kế toán, kiểm toán.
- Cử nhân tốt nghiệp Ngành Kế toán được CPA Australia công nhận đạt 6 môn trong chương trình Foundation.



Chương trình đào tạo Cử nhân đại học ngành **Kế toán bằng tiếng Anh tích hợp chứng chỉ quốc tế ICAEW CFAB** được xây dựng dựa trên những chương trình đào tạo của các trường đại học hàng đầu trên thế giới. Chương trình mang tính ứng dụng cao có tích hợp 6 môn học ở Chứng chỉ quốc tế về Tài chính, Kế toán và Kinh doanh (Certificate in Finance, Accounting and Business – CFAB) của Viện Kế toán Công chứng Anh và xứ Wales (ICAEW). Năm thứ nhất, sinh viên được học tăng cường ngoại ngữ và 5 môn theo quy định của Bộ GD&ĐT bằng tiếng Việt. Năm thứ hai trở đi, các môn chuyên ngành sẽ sử dụng tiếng Anh trong học tập và giảng dạy.

Sinh viên khi tốt nghiệp sẽ được Đại học Kinh tế Quốc dân cấp bằng Cử nhân Kế toán đào tạo bằng tiếng Anh hệ chính quy và được ICAEW cấp Chứng chỉ quốc tế về Tài chính, Kế toán và Kinh doanh (CFAB) có giá trị toàn cầu và vô thời hạn.

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

### Tổng số tín chỉ: 123

#### Các học phần/môn học chính:

- Luật (Law - ICAEW CFAB)
- Kế toán (Accounting - ICAEW CFAB)
- Kiểm toán và dịch vụ đảm bảo (Assurance - ICAEW CFAB)
- Kinh doanh, Công nghệ và Tài chính (Business, Technology and Finance - ICAEW CFAB)
- Thuế (Principle of Tax - ICAEW CFAB)
- Kế toán quản trị (Managerial Accounting – ICAEW CFAB)
- Kế toán Việt Nam
- Hệ thống thông tin kế toán
- Phân tích báo cáo tài chính
- Kiểm soát nội bộ
- Kế toán công

#### Các kỹ năng nghề nghiệp chuyên nghiệp:

- Kỹ năng tiếng Anh IELTS và của ngành Kế toán, Kiểm toán, Tài chính và Kinh doanh.
- Kỹ năng tin học
- Kỹ năng làm việc theo nhóm
- Kỹ năng viết CV
- Kỹ năng giải quyết vấn đề.
- Kỹ năng phỏng vấn
- ...

## CƠ HỘI NGHỀ NGHIỆP

☑ Cử nhân tốt nghiệp Chương trình có thể làm:

- Cán bộ kế toán, tài chính trong các loại hình doanh nghiệp của nền kinh tế, các tổ chức phi lợi nhuận, tổ chức xã hội, tổ chức phi chính phủ trong nước và quốc tế, tổ chức tài chính- ngân hàng, quỹ đầu tư...;
- Làm cán bộ nghiên cứu, giảng viên giảng dạy tại các Trường Đại học, Cao đẳng, Viện, Trung tâm nghiên cứu, các cơ sở đào tạo nguồn nhân lực kế toán, kiểm toán.
- Có thể làm kiểm toán trong kiểm toán nhà nước, các công ty kiểm toán độc lập, các ngân hàng thương mại, các đơn vị sự nghiệp.
- Cử nhân được cấp chứng chỉ nghề nghiệp của ICAEW có thể tự tạo lập công ty dịch vụ kế toán, kiểm toán để tìm kiếm cơ hội kinh doanh riêng cho bản thân;

## CHỨNG NHẬN/CHỨNG CHỈ NGHỀ NGHIỆP (nếu có)

- Cử nhân tốt nghiệp Chương trình Cử nhân Kế toán bằng tiếng Anh được nhận **Chứng chỉ quốc tế CFAB của Viện Kế toán công chứng Anh và xứ Wales (ICAEW)** có giá trị toàn cầu và vô thời hạn.
- Cử nhân tốt nghiệp Chương trình Cử nhân Kế toán bằng tiếng Anh có khả năng học tập lên các bậc cao hơn tại các trường đại học trên toàn cầu và cũng như học tiếp các chứng chỉ nghề nghiệp về kế toán, kiểm toán.

Đào tạo cử nhân đại học ngành Kiểm toán có hiểu biết về các loại hình kiểm toán, kế toán, kiểm soát và phân tích; có năng lực hành nghề kiểm toán đạt chuẩn quốc gia và quốc tế. Cử nhân Kiểm toán có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp, sức khỏe tốt và nắm vững kiến thức chuyên môn toàn diện về kiểm toán, kỹ năng thực hành cơ bản, khả năng làm việc độc lập, sáng tạo và giải quyết những vấn đề thuộc ngành kiểm toán cũng như có năng lực tự nâng cao kiến thức về nghiên cứu và quản lý nhà nước theo yêu cầu công việc, có năng lực học tập suốt đời.

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

### Tổng số tín chỉ: 132

#### Các học phần/môn học chính:

- Nguyên lý kế toán
- Kiểm toán căn bản
- Kế toán tài chính 1,2,3
- Kiểm toán tài chính 1,2
- Kiểm toán hoạt động
- Kiểm soát quản lý
- Thực hành kiểm toán báo cáo tài chính
- Kiểm soát nội bộ
- Hệ thống thông tin kế toán 1,2
- Kế toán quản trị 1,2
- Phân tích báo cáo tài chính
- Kế toán công 1,2
- Kế toán nâng cao
- Kiểm toán nội bộ
- Phân tích dữ liệu trong kế toán

## CƠ HỘI NGHỀ NGHIỆP

#### Cử nhân tốt nghiệp Ngành Kiểm toán có thể làm:

- Kiểm toán viên trong cơ quan Kiểm toán Nhà nước, các công ty kiểm toán độc lập trong và ngoài nước;
- Kiểm toán viên nội bộ trong các ngân hàng thương mại, tập đoàn kinh tế, công ty niêm yết hay các đơn vị hành chính sự nghiệp.
- Cán bộ quản lý, chuyên gia, cán bộ nghiên cứu trong các cơ quan quản lý, hoạch định về chính sách ở trung ương và địa phương như: cơ quan thanh tra, cơ quan thuế, kho bạc nhà nước....
- Cán bộ nghiên cứu, giảng viên giảng dạy tại các Trường Đại học, Cao đẳng, Viện hay Trung tâm nghiên cứu, các cơ sở đào tạo nguồn nhân lực kiểm toán, kế toán.
- Cử nhân ngành Kiểm toán cũng có thể làm cán bộ kế toán, tài chính và thuế trong các loại hình doanh nghiệp của nền kinh tế, các ngân hàng thương mại, các đơn vị sự nghiệp, các tổ chức phi lợi nhuận, tổ chức xã hội, tổ chức phi chính phủ.
- Khi được trang bị chứng chỉ nghề nghiệp, cử nhân ngành kiểm toán có thể tự thành lập công ty dịch vụ kiểm toán để phát triển các cơ hội kinh doanh riêng cho bản thân.

## CHỨNG NHẬN/CHỨNG CHỈ NGHỀ NGHIỆP (nếu có)

- Cử nhân Ngành Kiểm toán có khả năng học tập nâng cao cũng như học tiếp các chứng chỉ nghề nghiệp kế toán, kiểm toán.

Chương trình đào tạo Cử nhân đại học ngành **Kiểm toán bằng tiếng Anh tích hợp chứng chỉ quốc tế ICAEW CFAB** được xây dựng dựa trên những chương trình đào tạo của các trường đại học hàng đầu trên thế giới. Chương trình mang tính ứng dụng cao có tích hợp 6 môn học ở Chứng chỉ quốc tế về Tài chính, Kế toán và Kinh doanh (Certificate in Finance, Accounting and Business – CFAB) của Viện Kế toán Công chứng Anh và xứ Wales (ICAEW). Năm thứ nhất, sinh viên học tăng cường ngoại ngữ và 5 môn theo quy định của Bộ GD&ĐT bằng tiếng Việt. Năm thứ hai trở đi, các môn chuyên ngành sẽ sử dụng tiếng Anh trong học tập và giảng dạy.

Sinh viên khi tốt nghiệp sẽ được Đại học Kinh tế Quốc dân cấp bằng Cử nhân Kiểm toán đào tạo bằng tiếng Anh hệ chính quy và được ICAEW cấp Chứng chỉ quốc tế về Tài chính, Kế toán và Kinh doanh (CFAB) có giá trị toàn cầu và vô thời hạn.

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

### Tổng số tín chỉ: 123

#### Các học phần/môn học chính:

- Luật (Law - ICAEW CFAB)
- Kế toán (Accounting - ICAEW CFAB)
- Kiểm toán và dịch vụ đảm bảo (Assurance - ICAEW CFAB)
- Kinh doanh, Công nghệ và Tài chính (Business, Technology and Finance - ICAEW CFAB)
- Thuế (Principle of Tax - ICAEW CFAB)
- Kế toán quản trị (Managerial Accounting - ICAEW CFAB)
- Kế toán Việt Nam
- Hệ thống thông tin kế toán
- Phân tích báo cáo tài chính
- Kiểm soát quản lý
- Kiểm toán hoạt động
- Kiểm toán nội bộ

#### Các kỹ năng nghề nghiệp chuyên nghiệp:

- Kỹ năng tiếng Anh IELTS + ngành Kế toán, Kiểm toán, Tài chính và Kinh doanh.
- Kỹ năng tin học
- Kỹ năng làm việc theo nhóm
- Kỹ năng viết CV
- Kỹ năng giải quyết vấn đề.
- Kỹ năng phỏng vấn
- ...

## CƠ HỘI NGHỀ NGHIỆP

- Kiểm toán viên trong Cơ quan Kiểm toán Nhà nước, các công ty kiểm toán độc lập;
- Kiểm toán viên nội bộ trong các ngân hàng thương mại, tập đoàn kinh tế, công ty niêm yết hay các đơn vị hành chính sự nghiệp thuộc diện bắt buộc phải có kiểm toán nội bộ theo quy định của pháp luật.
- Cán bộ nghiên cứu, giảng viên tại các Trường Đại học, Cao đẳng, Viện hay Trung tâm nghiên cứu, các cơ sở đào tạo nguồn nhân lực kiểm toán, kế toán.
- Có thể làm cán bộ kế toán, tài chính và thuế trong các loại hình doanh nghiệp của nền kinh tế, các ngân hàng thương mại, các đơn vị sự nghiệp, các tổ chức phi lợi nhuận, tổ chức xã hội, tổ chức phi chính phủ.
- Cử nhân được cấp chứng chỉ nghề nghiệp của ICAEW có thể tự tạo lập công ty dịch vụ kế toán, kiểm toán để tìm kiếm cơ hội kinh doanh riêng cho bản thân;

## CHỨNG NHẬN/CHỨNG CHỈ NGHỀ NGHIỆP (nếu có)

- Cử nhân tốt nghiệp Chương trình Cử nhân Kiểm toán bằng tiếng Anh được nhận **Chứng chỉ quốc tế CFAB của Viện Kế toán công chứng Anh và xứ Wales (ICAEW)** có giá trị toàn cầu và vô thời hạn.
- Cử nhân tốt nghiệp Chương trình Cử nhân Kiểm toán bằng tiếng Anh có khả năng học tập lên các bậc cao hơn tại các trường đại học trên toàn cầu và cũng như học tiếp các chứng chỉ nghề nghiệp về kế toán, kiểm toán.

# VIỆN NGÂN HÀNG TÀI CHÍNH



## TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG (ĐHCQ)

MÃ TUYỂN SINH: 7340201

LIÊN HỆ: Viện Ngân hàng Tài chính

WEB: nhtc.neu.edu.vn

Viện Ngân hàng Tài chính - Đại học Kinh tế Quốc dân là đơn vị đầu tiên và là hàng đầu về đào tạo ngành Tài chính ngân hàng của Việt Nam suốt mấy chục năm qua kể từ năm 1956, là nơi cung cấp nguồn nhân lực có chất lượng cao cho các cơ quan quản lý nhà nước, các ngân hàng, các doanh nghiệp, các tổ chức kinh tế, các trường đại học, các viện nghiên cứu trong và ngoài nước.... Trải qua 66 năm hình thành và phát triển, Viện Ngân hàng Tài chính - NEU luôn khẳng định vị thế số một tại Việt Nam về đào tạo và nghiên cứu khoa học, đã được Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bộ Tài chính, các Bộ Ngành khác và xã hội ghi nhận. Nhiều lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Các Bộ ngành, các Tập đoàn, Doanh nghiệp, các tổ chức... đã từng được đào tạo tại đây.

Khi tốt nghiệp, sinh viên sẽ được cấp bằng CỬ NHÂN TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG. Với tấm bằng này, có thể làm việc ở bộ phận kinh doanh, quản lý tài chính, tư vấn tài chính... của tất cả các cơ quan, tổ chức từ cơ quan quản lý nhà nước đến các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, các trường đại học, các viện nghiên cứu trong và ngoài nước.

Sau năm thứ nhất, sinh viên có thể đăng ký các chuyên sâu: Tài chính Doanh nghiệp, Ngân hàng Thương mại, Tài chính Công, Tài chính Quốc tế, Thị trường Chứng khoán; Công nghệ Tài chính, Đầu tư Tài chính hoặc không đăng ký học chuyên sâu mà vẫn học tiếp chương trình chung của ngành Tài chính Ngân hàng (Riêng Công nghệ tài chính và Đầu tư tài chính, Sinh viên sẽ được đăng ký ngay từ đầu do đặc thù là học 100% bằng tiếng Anh - Xem phần giới thiệu 2 chuyên sâu này trong phần các chương trình bằng tiếng Anh)

Với đội ngũ giảng viên cơ hữu đông đảo có trình độ chuyên môn cao (GS, PGS, TS, Ths) hầu hết được đào tạo từ nước ngoài, hết sức tâm huyết với sự nghiệp giáo dục, đào tạo cùng hệ thống cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện đại trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 và sự chung tay tích cực của các cơ quan thực tiễn như Ngân hàng Nhà nước, Bộ Tài chính, các tập đoàn kinh tế, các ngân hàng thương mại, các doanh nghiệp... Viện Ngân hàng Tài chính - NEU chắc chắn sẽ tiếp tục khẳng định vị thế và thương hiệu hàng đầu của mình, cống hiến nhiều hơn nữa cho sự nghiệp giáo dục đào tạo nói riêng và sự nghiệp xây dựng và chấn hưng nền kinh tế Việt Nam nói chung!

### CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

**Tổng số tín chỉ: 131**

1./ Kiến thức giáo dục đại cương: 44 tín chỉ (TC):

- + Các học phần chung 20 TC
- + Các học phần của trường 12 TC
- + Các học phần của ngành 12 TC

2./ Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp 87 tín chỉ (TC):

- + Kiến thức cơ sở ngành 15 TC
- + Kiến thức ngành 44 TC
- + Kiến thức chuyên sâu 18 TC
- + Khoa luận tốt nghiệp 10 TC

### CƠ HỘI NGHỀ NGHIỆP

Với tấm bằng CỬ NHÂN TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG được cấp khi ra trường các em có thể tiếp tục theo học các chương trình học cao hơn ở bậc sau đại học tại các trường đại học nước ngoài hoặc trong nước, hoặc có thể đi làm ngay tại các cơ quan, đơn vị:

- Các cơ quan quản lý nhà nước từ trung ương đến địa phương như: Các cơ quan Chính phủ, Ngân hàng Nhà nước, Bộ/Sở Tài chính; Bộ/Sở Kế hoạch đầu tư, hệ thống cơ quan Thuế, Kho bạc Nhà nước, Hải quan từ Trung ương đến địa phương, các tổ chức kinh tế và các đơn vị sự nghiệp công lập....
- Các doanh nghiệp và các tổ chức tài chính trung gian như công ty tài chính, công ty bảo hiểm, công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ, quỹ tín dụng nhân dân... ở các vị trí chuyên viên kinh doanh, phân tích tài chính, thẩm định tài chính, tín dụng, tư vấn tài chính, quản lý rủi ro, phân tích đầu tư chứng khoán...
- Các ngân hàng trong và ngoài nước như ngân hàng thương mại, ngân hàng phát triển, ngân hàng chính sách xã hội, ngân hàng hợp tác xã, Chi nhánh ngân hàng nước ngoài, ngân hàng liên doanh, các tổ chức tài chính quốc tế...
- Các lĩnh vực liên quan đến xuất nhập khẩu hoặc tư vấn về thuế xuất nhập khẩu, quản lý thuế tại các doanh nghiệp
- Các Viện nghiên cứu, trường đại học trong và ngoài nước...

### CHỨNG NHẬN/CHỨNG CHỈ NGHỀ NGHIỆP (nếu có)

**Sinh viên có thể tham gia thi để được cấp các chứng chỉ:**

- Các chứng chỉ hành nghề tài chính, thuế, kế toán thuế, kiểm toán theo chuẩn Quốc tế như: CFA, FRM, CPA, ACCA, CHA, CIB, CITF, CDCG...
- Các chứng chỉ chuyên môn trong lĩnh vực ngân hàng, chứng khoán, tài chính công...

Viện Ngân hàng Tài chính - Đại học Kinh tế Quốc dân là đơn vị đầu tiên của Việt Nam đi tiên phong trong việc mở và đào tạo chuyên ngành Fintech (Công nghệ tài chính) thuộc ngành Tài chính Ngân hàng để cung cấp nguồn nhân lực cho hệ thống tài chính ngân hàng nói riêng và nền kinh tế nói chung trong bối cảnh bùng nổ kinh tế số và cuộc cách mạng công nghiệp 4.0.

Sự phát triển mạnh mẽ của Công nghệ thông tin và truyền thông là yếu tố then chốt, nền tảng hình thành nên hệ sinh thái kinh tế số như Chính phủ điện tử (E-Government), Thương mại điện tử (E-Commerce), Kinh doanh điện tử (E-Business), ... Các công nghệ kỹ thuật số như Điện toán đám mây, Trí tuệ nhân tạo, Big data, Internet vạn vật... đã tác động mạnh mẽ và làm thay đổi các hoạt động truyền thông trong lĩnh vực tài chính ngân hàng nói riêng và các hoạt động trong đời sống kinh tế - xã hội nói chung.

Công nghệ tài chính (Fintech) là sự kết hợp giữa Technology (Công nghệ) với Finance (Tài chính), tận dụng sự sáng tạo công nghệ để sử dụng trong mọi hoạt động tài chính và dịch vụ khác. Hàng chục năm qua, hệ thống ngân hàng đã tập trung đầu tư vào công nghệ để cho ra đời nhiều sản phẩm công nghệ trong hoạt động ngân hàng nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của mình như Hệ thống máy rút tiền tự động (ATM), SWIFT, Tiền điện tử (Digital Banking), Mobile banking, Ngân hàng chuỗi khối (Blockchain Banking)... Tuy nhiên, sự phát triển như vũ bão của công nghệ đã đặt các ngân hàng vào tình thế cạnh tranh ngày càng gay gắt, buộc phải cải tiến, đổi mới để phát triển. Hoạt động cung ứng các dịch vụ tín dụng, thanh toán, chuyển tiền... giờ không còn là lĩnh vực độc quyền của hệ thống ngân hàng nữa khi các công ty công nghệ lớn như Google, Amazon, Apple, Facebook, Alibaba, Ten-cent... đã và đang cung cấp một loạt dịch vụ tài chính đa dạng và tiện lợi cho thị trường. Ngay người dân Việt Nam cũng đã dần quen với các sản phẩm dịch vụ tài chính của các công ty công nghệ như ví điện tử VNPAY, Momo, Timo, SamsungPay, ZaloPay, VTC Pay, ShopeePay, BankPlus... Có thể nói, công nghệ tài chính là lĩnh vực mới nhưng đã tác động, ảnh hưởng mạnh mẽ, sâu rộng đến toàn bộ sự vận hành của hệ thống tài chính và nền kinh tế toàn cầu.

Chúng ta thấy sự gia tăng chóng mặt số lượng các ứng dụng tài chính và số lượng các công ty Fintech được thành lập trong những năm gần đây đủ thấy tiềm năng mạnh mẽ của lĩnh vực này. Nếu như năm 2015 Việt Nam có 39 công ty Fintech, 2017 có 74 công ty, 2019 có 124 công ty và nay là gần 200 công ty được thành lập và hoạt động, mặc dầu vẫn còn khiêm tốn so với Singapore -

1250 Công ty, Malaysia - 390 công ty, Indonesia - 350 công ty, thì việc đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng cho thực tiễn là nhu cầu hết sức cấp thiết.

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

### Tổng số tín chỉ: 130

|  |   |
|--|---|
| 1./ Kiến thức giáo dục đại cương: 49 tín chỉ (TC): | 2./ Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp 81 tín chỉ (TC): |
| + Các học phần chung 23 TC                         | + Kiến thức cơ sở ngành 13 TC                         |
| + Các học phần của trường 14 TC                    | + Kiến thức ngành 22 TC                               |
| + Các học phần của ngành 12 TC                     | + Kiến thức chuyên sâu 36 TC                          |
|  | + Khoa luận tốt nghiệp 10 TC                          |

## CƠ HỘI NGHỀ NGHIỆP

### Cử nhân chuyên ngành FINTECH - ngành Tài chính Ngân hàng có nhiều cơ hội làm việc tại:

- Chuyên viên hoạch định chiến lược, quản lý và phát triển kinh tế số tại Ngân hàng Nhà nước, Bộ Tài chính, Bộ Khoa học và Công nghệ, các cơ quan quản lý tài chính Nhà nước, các tổ chức tài chính quốc tế, các tổ chức nghiên cứu phát triển công nghệ...
- Chuyên viên dự án công nghệ, quản lý ứng dụng, hệ thống thông tin, phân tích dữ liệu tại ngân hàng, công ty tài chính, công ty bảo hiểm, công ty chứng khoán, các quỹ đầu tư, các công ty công nghệ...
- Chuyên viên phát triển nền tảng số hóa, phát triển sản phẩm, dịch vụ, giải pháp số tại các định chế tài chính.
- Chuyên viên phát triển sản phẩm và kinh doanh số tại tập đoàn, công ty công nghệ, công ty khởi nghiệp Fintech.
- Làm chủ các dự án khởi nghiệp trong lĩnh vực Công nghệ tài chính.
- Cán bộ giảng dạy, nghiên cứu tại các trường đại học, các viện nghiên cứu trong và ngoài nước....

## CHỨNG NHẬN/CHỨNG CHỈ NGHỀ NGHIỆP (nếu có)

### Sinh viên có thể tham gia thi để được cấp các chứng chỉ:

- Các chứng chỉ hành nghề tài chính, thuế, kế toán thuế, kiểm toán theo chuẩn Quốc tế như: CFA, FRM, CPA, ACCA, CIA, CIB, CITF, CDCG...
- Các chứng chỉ chuyên môn trong lĩnh vực ngân hàng, chứng khoán, tài chính công...

Viện Ngân hàng tài chính - Đại học Kinh tế Quốc dân là đơn vị đầu tiên mở và đào tạo chuyên ngành ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH (được đào tạo bằng tiếng Anh), thuộc ngành Tài chính Ngân hàng. Với chương trình này, Sinh viên sẽ được trang bị các kiến thức nền tảng về kinh tế, quản lý và quản trị kinh doanh; các kiến thức và kỹ năng chuyên sâu về Tài chính - Ngân hàng, đặc biệt là các kỹ năng phân tích và đầu tư tài chính, xây dựng và quản trị danh mục đầu tư, sử dụng các công cụ tài chính trong đầu tư... Chương trình được thiết kế và đào tạo theo chuẩn quốc tế với tài liệu và giáo trình Tiếng Anh cập nhật, phù hợp với các chương trình học thuật và hành nghề chuẩn Quốc tế, có khả năng liên thông các chương trình học ở bậc cao hơn tại Anh quốc và các nước nói tiếng Anh khác. Đội ngũ giảng viên có trình độ cao (GS, PGS, TS, ThS) được đào tạo ở nước ngoài và hết sức tâm huyết với sự nghiệp giáo dục và đào tạo. Từ năm 2021, một số môn học chuyên sâu sẽ được giảng dạy bởi giảng viên người nước ngoài, đến từ California, Mỹ; sinh viên có điều kiện giao lưu thực tế với trường Đại học Lincoln (UK) qua các buổi hội thảo và các chuyến đi thực tế tại Vương Quốc Anh.

Sau khi tốt nghiệp, cử nhân Đầu tư Tài chính có thể đảm nhiệm các vị trí công việc liên quan đến quản lý tài chính, phân tích tài chính, phân tích đầu tư, thẩm định dự án đầu tư, tư vấn đầu tư, kế toán, kiểm soát viên... tại các cơ quan quản lý nhà nước như Ngân hàng Nhà nước, Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư... các Ngân hàng thương mại, các tổ chức tài chính trong và ngoài nước, các công ty chứng khoán, bảo hiểm, các định chế tài chính khác và các tập đoàn kinh tế, các doanh nghiệp... Sinh viên cũng có thể lựa chọn dự thi các chứng chỉ nghề nghiệp quốc tế, thí dụ: chứng chỉ Phân tích đầu tư quốc tế công chứng (CIIA), chứng chỉ hành nghề Phân tích Tài chính Chuyên nghiệp (Chartered Financial Analyst - CFA), Ngân hàng viên Chuyên nghiệp (CIB - Corporate and Institutional Banking), chứng chỉ chuyên gia Tài trợ thương mại quốc tế (CITF - Certificate in International Trade and Finance), chứng chỉ chuyên gia Tín dụng chứng từ (CDCS - Certified Documentary Credit Specialist), chuyên gia bảo lãnh thanh toán (CDCG - Certificate for Specialists in Demand Guarantees) và Kế toán Công chứng (ACCA)...

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

### Tổng số tín chỉ: 131 + 18 tín chỉ bổ trợ

|  |   |
|--|---|
| 1./ Kiến thức giáo dục đại cương: 45 tín chỉ (TC): | 2./ Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp 86 tín chỉ (TC): |
| + Các học phần chung 21 TC                         | + Kiến thức cơ sở ngành 36 TC                         |
| + Các học phần của trường 12 TC                    | + Kiến thức ngành 38 TC                               |
| + Các học phần của ngành 12 TC                     | + Kiến thức chuyên sâu 02 TC                          |
|  | + Khoa luận tốt nghiệp 10 TC                          |

## CƠ HỘI NGHỀ NGHIỆP

### Cử nhân chuyên ngành Đầu tư Tài chính - ngành Tài chính Ngân hàng có thể đảm nhiệm công việc tại:

- Các cơ quan quản lý nhà nước từ trung ương đến địa phương như: Các cơ quan Chính phủ, Ngân hàng Nhà nước, Bộ/Sở Tài chính; Bộ/ Sở Kế hoạch Đầu tư, hệ thống cơ quan Thuế, Kho bạc Nhà nước, Hải quan từ Trung ương đến địa phương, các tổ chức kinh tế và các đơn vị sự nghiệp công lập...
- Các doanh nghiệp và các tổ chức tài chính trung gian như công ty tài chính, công ty bảo hiểm, công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ, quỹ đầu tư... ở các vị trí chuyên viên kinh doanh, phân tích tài chính, thẩm định tài chính, tín dụng, tư vấn tài chính, quản lý rủi ro, quản trị danh mục đầu tư, phân tích đầu tư chứng khoán..
- Các ngân hàng trong và ngoài nước như ngân hàng thương mại, ngân hàng phát triển, ngân hàng chính sách xã hội, ngân hàng hợp tác xã, Chi nhánh ngân hàng nước ngoài, ngân hàng liên doanh, các tổ chức tài chính quốc tế.
- Các lĩnh vực liên quan đến xuất nhập khẩu hoặc tư vấn về thuế xuất nhập khẩu, quản lý thuế tại các doanh nghiệp Các Viện nghiên cứu, trường đại học trong và ngoài nước...

## CHỨNG NHẬN/CHỨNG CHỈ NGHỀ NGHIỆP (nếu có)

### Sinh viên có thể tham gia thi để được cấp các chứng chỉ:

- Các chứng chỉ hành nghề tài chính, thuế, kế toán thuế, kiểm toán theo chuẩn Quốc tế như: CFA, FRM, CPA, ACCA, CIA, CIB, CITF, CDCG...
- Các chứng chỉ chuyên môn trong lĩnh vực ngân hàng, chứng khoán, tài chính công...

Viện Ngân hàng tài chính - Đại học Kinh tế Quốc dân là đơn vị đầu tiên mở và đào tạo chuyên ngành ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH (được đào tạo bằng tiếng Anh), thuộc ngành Tài chính Ngân hàng. Với chương trình này, Sinh viên sẽ được trang bị các kiến thức nền tảng về kinh tế, quản lý và quản trị kinh doanh; các kiến thức và kỹ năng chuyên sâu về Tài chính - Ngân hàng, đặc biệt là các kỹ năng phân tích và đầu tư tài chính, xây dựng và quản trị danh mục đầu tư, sử dụng các công cụ tài chính trong đầu tư... Chương trình được thiết kế và đào tạo theo chuẩn quốc tế với tài liệu và giáo trình Tiếng Anh cập nhật, phù hợp với các chương trình học thuật và hành nghề chuẩn Quốc tế, có khả năng liên thông các chương trình học ở bậc cao hơn tại Anh quốc và các nước nói tiếng Anh khác. Đội ngũ giảng viên có trình độ cao (GS, PGS, TS, ThS) được đào tạo ở nước ngoài và hết sức tâm huyết với sự nghiệp giáo dục và đào tạo. Từ năm 2021, một số môn học chuyên sâu sẽ được giảng dạy bởi giảng viên người nước ngoài, đến từ California, Mỹ; sinh viên có điều kiện giao lưu thực tế với trường Đại học Lincoln (UK) qua các buổi hội thảo và các chuyến đi thực tế tại Vương Quốc Anh.

Sau khi tốt nghiệp, cử nhân Đầu tư Tài chính có thể đảm nhiệm các vị trí công việc liên quan đến quản lý tài chính, phân tích tài chính, phân tích đầu tư, thẩm định dự án đầu tư, tư vấn đầu tư, kế toán, kiểm soát viên... tại các cơ quan quản lý nhà nước như Ngân hàng Nhà Nước, Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư... các Ngân hàng thương mại, các tổ chức tài chính trong và ngoài nước, các công ty chứng khoán, bảo hiểm, các định chế tài chính khác và các tập đoàn kinh tế, các doanh nghiệp... Sinh viên cũng có thể lựa chọn dự thi các chứng chỉ nghề nghiệp quốc tế, thí dụ: chứng chỉ Phân tích đầu tư quốc tế công chứng (CIIA), chứng chỉ hành nghề Phân tích Tài chính Chuyên nghiệp (Chartered Financial Analyst - CFA), Ngân hàng viên Chuyên nghiệp (CIB - Coporate and Intitutional Banking), chứng chỉ chuyên gia Tài trợ thương mại quốc tế (CITF - Certificate in International Trade and Finance), chứng chỉ chuyên gia Tín dụng chứng từ (CDCS - Certified Documentary Credit Specialist), chuyên gia bảo lãnh thanh toán (CDCG - Certificate for Specialists in Demand Guarantees) và Kế toán Công chứng (ACCA)...

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

**Tổng số tín chỉ: 131 + 18 tín chỉ bổ trợ**

|  |       |   |       |
|--|-------|---|-------|
| 1./ Kiến thức giáo dục đại cương: 45 tín chỉ (TC): |       | 2./ Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp 86 tín chỉ (TC): |       |
| + Các học phần chung                               | 21 TC | + Kiến thức cơ sở ngành                               | 36 TC |
| + Các học phần của trường                          | 12 TC | + Kiến thức ngành                                     | 38 TC |
| + Các học phần của ngành                           | 12 TC | + Kiến thức chuyên sâu                                | 02 TC |
|  |       | + Khoa luận tốt nghiệp                                | 10 TC |

## CƠ HỘI NGHỀ NGHIỆP

**Cử nhân chuyên ngành Đầu tư Tài chính - ngành Tài chính Ngân hàng có thể đảm nhiệm công việc tại:**

- Các cơ quan quản lý nhà nước từ trung ương đến địa phương như: Các cơ quan Chính phủ, Ngân hàng Nhà nước, Bộ/Sở Tài chính; Bộ/ Sở Kế hoạch Đầu tư, hệ thống cơ quan Thuế, Kho bạc Nhà nước, Hải quan từ Trung ương đến địa phương, các tổ chức kinh tế và các đơn vị sự nghiệp công lập...
  - Các doanh nghiệp và các tổ chức tài chính trung gian như công ty tài chính, công ty bảo hiểm, công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ, quỹ đầu tư... ở các vị trí chuyên viên kinh doanh, phân tích tài chính, thẩm định tài chính, tín dụng, tư vấn tài chính, quản lý rủi ro, quản trị danh mục đầu tư, phân tích đầu tư chứng khoán..
  - Các ngân hàng trong và ngoài nước như ngân hàng thương mại, ngân hàng phát triển, ngân hàng chính sách xã hội, ngân hàng hợp tác xã, Chi nhánh ngân hàng nước ngoài, ngân hàng liên doanh, các tổ chức tài chính quốc tế.
  - Các lĩnh vực liên quan đến xuất nhập khẩu hoặc tư vấn về thuế xuất nhập khẩu, quản lý thuế tại các doanh nghiệp
- Các Viện nghiên cứu, trường đại học trong và ngoài nước...

## CHỨNG NHẬN/CHỨNG CHỈ NGHỀ NGHIỆP (nếu có)

**Sinh viên có thể tham gia thi để được cấp các chứng chỉ:**

- Các chứng chỉ hành nghề tài chính, thuế, kế toán thuế, kiểm toán theo chuẩn Quốc tế như: CFA, FRM, CPA, ACCA, CIA, CIB, CITF, CDCG...
- Các chứng chỉ chuyên môn trong lĩnh vực ngân hàng, chứng khoán, tài chính công...

# VIỆN ĐÀO TẠO TIÊN TIẾN, CHẤT LƯỢNG CAO VÀ POHE



ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN  
VIỆN ĐÀO TẠO TIÊN TIẾN, CHẤT LƯỢNG CAO & POHE

Địa chỉ: Phòng 307 đến 311, tầng 3, tòa nhà A1 - Đại học Kinh tế Quốc dân, 207 Giải Phóng, Hai Bà Trưng, Hà Nội  
Điện thoại: (84-24) 36.280.280 máy lẻ 5311, 5320, 5329, 5330 \* Email: aep@neu.edu.vn \* Website: www.aep.neu.edu.vn

## THÔNG TIN TUYỂN SINH NĂM 2025

Đường dây nóng tuyển sinh:  
**0896 869 234** (Trong giờ hành chính)  
Email: [tuvantuyensinhaep@neu.edu.vn](mailto:tuvantuyensinhaep@neu.edu.vn)



### POHE

CHƯƠNG TRÌNH  
ĐỊNH HƯỚNG  
ỨNG DỤNG  
PROFESSION ORIENTED  
HIGHER EDUCATION



Chương trình POHE (Profession Oriented Higher Education) là một trong các Chương trình dự án Quốc gia, do Bộ Giáo dục và Đào tạo phối hợp với các Trường Đại học của Hà Lan, được triển khai tại Đại học Kinh tế Quốc dân từ năm 2005.

Chương trình POHE là chương trình định hướng ứng dụng, được áp dụng phổ biến ở các nước phát triển với mục tiêu cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng theo nhu cầu xã hội.

Chương trình đào tạo theo phương châm gắn kết chặt chẽ giữa đào tạo lý thuyết và đào tạo thực hành tại các tổ chức, doanh nghiệp. Trang bị cho sinh viên đầy đủ kiến thức và kỹ năng cần thiết để sinh viên có khả năng làm việc ngay sau khi tốt nghiệp.

Chương trình được giảng dạy bởi đội ngũ giảng viên giàu kinh nghiệm của Đại học Kinh tế Quốc dân được đào tạo và tu nghiệp ở nước ngoài.

Sinh viên có cơ hội trao đổi và chuyển tiếp tại một số trường Đại học khác trên thế giới như Đại học Khoa học ứng dụng Saxion (Hà Lan); Đại học Griffith (Australia) và Đại học Tổng hợp bang California, San Bernardino (Hoa Kỳ).

Bằng tốt nghiệp đại học hệ chính quy do Đại học Kinh tế Quốc dân cấp, ghi rõ tốt nghiệp Cử nhân đào tạo theo chương trình định hướng ứng dụng.

#### Chương trình POHE gồm các chương trình đào tạo:

1. Quản trị khách sạn (mã tuyển sinh: POHE1)
2. Quản trị lễ hành (mã tuyển sinh: POHE2)
3. Truyền thông Marketing (mã tuyển sinh: POHE3)
4. Luật kinh doanh (mã tuyển sinh: POHE4)
5. Quản trị kinh doanh thương mại (mã tuyển sinh: POHE5)
6. Quản lý thị trường (mã tuyển sinh: POHE6)
7. Thẩm định giá (mã tuyển sinh: POHE7)

### BA

CHƯƠNG TRÌNH  
PHÂN TÍCH  
KINH DOANH  
BUSINESS  
ANALYTICS



#### NGÀNH: QUẢN TRỊ KINH DOANH

Chương trình đào tạo: **PHÂN TÍCH KINH DOANH (BUSINESS ANALYTICS - BA)**

MÃ TUYỂN SINH: **EP06**

Trong xu thế của Cách mạng công nghiệp 4.0, hệ thống dữ liệu lớn (Big Data) ngày càng khẳng định được tầm quan trọng. Trên cơ sở khai thác hệ thống dữ liệu lớn, các doanh nghiệp mong muốn đưa ra các quyết định kinh doanh tối ưu, các chiến lược kinh doanh thông minh để đáp ứng tốt hơn nhu cầu của khách hàng.

Chương trình Phân tích kinh doanh (Business Analytics - BA) nhằm đào tạo ra các cử nhân quản trị kinh doanh có khả năng xử lý và phân tích hệ thống dữ liệu lớn để đưa ra các giải pháp tối ưu trong kinh doanh, cải tiến quy trình kinh doanh của doanh nghiệp nhằm đáp ứng tốt nhất nhu cầu của khách hàng. Bên cạnh đó, sinh viên chương trình Phân tích kinh doanh còn được trang bị các kỹ năng về ngoại ngữ, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng quản lý dự án và kỹ năng công nghệ.

Giảng viên là các giáo sư đến từ Đại học Tổng hợp bang California, San Bernardino, Hoa Kỳ (CSUSB) và một số trường Đại học uy tín trên thế giới, cùng đội ngũ giảng viên giàu kinh nghiệm của Đại học Kinh tế Quốc dân được đào tạo và tu nghiệp ở nước ngoài.

Bằng tốt nghiệp đại học hệ chính quy do Đại học Kinh tế Quốc dân cấp, ghi rõ tốt nghiệp cử nhân đào tạo theo chương trình Phân tích kinh doanh, học tập bằng tiếng Anh theo khung chương trình của Đại học Tổng hợp bang California, San Bernardino, Hoa Kỳ (CSUSB).

Chương trình áp dụng mô hình đào tạo theo chương trình Tiên tiến, được giảng dạy bằng tiếng Anh, chuyển giao công nghệ đào tạo gồm chương trình đào tạo, để cương học phần, phương pháp giảng dạy của Đại học Tổng hợp bang California, San Bernardino, Hoa Kỳ (CSUSB), do Đại học Kinh tế Quốc dân cấp bằng. Sau 2 năm, sinh viên có thể chuyển tiếp sang học và lấy bằng đại học của Đại học Macquarie (Australia) và Đại học Tổng hợp bang California, San Bernardino (Hoa Kỳ).



# ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN VIỆN ĐÀO TẠO TIÊN TIẾN, CHẤT LƯỢNG CAO & POHE

Địa chỉ: Phòng 307 đến 311, tầng 3, tòa nhà A1 - Đại học Kinh tế Quốc dân, 207 Giải Phóng, Hai Bà Trưng, Hà Nội  
Điện thoại: (84-24) 36.280.280 máy lẻ 5311, 5320, 5329, 5330 \* Email: aep@neu.edu.vn \* Website: www.aep.neu.edu.vn

# QUẢN TRỊ KHÁCH SẠN (POHE)

MÃ TUYỂN SINH: POHE1 LIÊN HỆ: Khoa Du lịch và Khách sạn WEB: <https://aep.neu.edu.vn>

## THÔNG TIN TUYỂN SINH NĂM 2025

Đường dây nóng tuyển sinh:  
**0896 869 234** (Trong giờ hành chính)  
Email: [tuvantuyensinhaep@neu.edu.vn](mailto:tuvantuyensinhaep@neu.edu.vn)



### AEP CHƯƠNG TRÌNH TIÊN TIẾN ADVANCED EDUCATIONAL PROGRAM



### ECP CHƯƠNG TRÌNH CHẤT LƯỢNG CAO EXCELLENT EDUCATIONAL PROGRAM



### TỪ NĂM 2025 CÁC CHƯƠNG TRÌNH TIÊN TIẾN VÀ CHẤT LƯỢNG CAO XÉT TUYỂN THEO CÁC PHƯƠNG THỨC VÀ CÔNG BỐ ĐIỂM CHUẨN NHƯ CÁC NGÀNH HỌC TIÊU CHUẨN

Chương trình Tiên tiến (Advanced Educational Program) là chương trình thuộc dự án Quốc gia, do Bộ Giáo dục và Đào tạo bảo trợ triển khai tại Đại học Kinh tế Quốc dân từ năm 2006.

Chương trình được thiết kế dựa theo khung chương trình & công nghệ đào tạo của Đại học Tổng hợp bang California, Long Beach, Hoa Kỳ (CSULB).

Chương trình được giảng dạy và học tập hoàn toàn bằng tiếng Anh, sử dụng giáo trình gốc nước ngoài. Sinh viên được hỗ trợ giáo trình và tài liệu.

Giảng viên là các giáo sư đến từ Đại học Tổng hợp bang California, Long Beach (Hoa Kỳ) và một số trường Đại học uy tín trên thế giới, cùng đội ngũ giảng viên giàu kinh nghiệm của Đại học Kinh tế Quốc dân được đào tạo và tu nghiệp ở nước ngoài.

Bằng tốt nghiệp đại học hệ chính quy do Đại học Kinh tế Quốc dân cấp, ghi rõ tốt nghiệp cử nhân đào tạo theo chương trình Tiên tiến, học tập bằng tiếng Anh theo khung chương trình của Đại học Tổng hợp bang California, Long Beach, Hoa Kỳ.

Sinh viên được công nhận tín chỉ để chuyển tiếp sang học tại Đại học Tổng hợp bang California, Long Beach và Đại học Tổng hợp bang California, San Bernardino (Hoa Kỳ); Đại học Khoa học ứng dụng Saxion (Hà Lan); Đại học Griffith và Đại học Macquarie (Australia); Đại học Waikato (New Zealand) và Đại học East Anglia (Vương quốc Anh). Sau khi tốt nghiệp, sinh viên có cơ hội nhận đồng thời 2 bằng đại học chính quy của Đại học Kinh tế Quốc dân và Đại học đối tác.

Chương trình Chất lượng cao (Excellent Educational Program) là chương trình đào tạo cử nhân tài năng của Đại học Kinh tế Quốc dân trên cơ sở chuyển giao công nghệ đào tạo của chương trình Tiên tiến và một số trường Đại học uy tín trên thế giới.

Chương trình được giảng dạy, học tập bằng tiếng Việt và từ 35% đến 50% học phần bằng tiếng Anh, sử dụng kết hợp giáo trình gốc nước ngoài và giáo trình của Đại học Kinh tế Quốc dân.

Chương trình được giảng dạy bởi đội ngũ giảng viên giàu kinh nghiệm của Đại học Kinh tế Quốc dân được đào tạo và tu nghiệp ở nước ngoài, cùng các giảng viên đến từ một số trường Đại học uy tín trên thế giới.

Bằng tốt nghiệp đại học hệ chính quy do Đại học Kinh tế Quốc dân cấp, trên bằng ghi rõ tốt nghiệp Cử nhân đào tạo theo chương trình Chất lượng cao.

Sinh viên theo học chương trình Chất lượng cao tùy từng ngành có thể được công nhận tín chỉ để chuyển tiếp sang học tại Đại học Tổng hợp bang California, San Bernardino (Hoa Kỳ); Đại học Khoa học ứng dụng Saxion (Hà Lan); Đại học Griffith và Đại học Macquarie (Australia); Đại học Waikato (New Zealand) và Đại học East Anglia (Vương quốc Anh). Sau khi tốt nghiệp, sinh viên có cơ hội nhận đồng thời 2 bằng đại học chính quy của Đại học Kinh tế Quốc dân và Đại học đối tác.

| CHƯƠNG TRÌNH CHẤT LƯỢNG CAO TUYỂN SINH THEO CÁC PHƯƠNG THỨC XÉT TUYỂN NGAY TỪ ĐẦU CỦA ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN |  |                                   |
|--|--|-----------------------------------|
| MÃ TUYỂN SINH  | NGÀNH/CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO                   | TỔ HỢP XÉT TUYỂN Môn chính (TOÁN) |
| CLC1   | 1. Bảo hiểm tích hợp chứng chỉ quốc tế ANZIF | A00, A01<br>D01, D07              |
|  | 2. Công nghệ thông tin và chuyển đổi số      |                                   |
|  | 3. Ngân hàng                                 |                                   |
|  | 4. Kinh tế phát triển                        |                                   |
| CLC2   | 1. Kinh tế đầu tư                            | A00, A01<br>D01, D07              |
|  | 2. Quản trị nhân lực                         |                                   |
|  | 3. Quản trị kinh doanh                       |                                   |
|  | 4. Quan hệ công chúng                        |                                   |
| CLC3   | 1. Tài chính doanh nghiệp                    | A00, A01<br>D01, D07              |
|  | 2. Digital Marketing                         |                                   |
|  | 3. Quản trị marketing                        |                                   |
|  | 4. Quản trị kinh doanh quốc tế               |                                   |
|  | 5. Kinh tế quốc tế                           |                                   |
|  | 6. Logistic và Quản lý chuỗi cung ứng        |                                   |
|  | 7. Thương mại điện tử                        |                                   |
|  | 8. Kiểm toán tích hợp chứng chỉ ACCA         |                                   |

| CHƯƠNG TRÌNH TIÊN TIẾN TUYỂN SINH THEO CÁC PHƯƠNG THỨC XÉT TUYỂN NGAY TỪ ĐẦU CỦA ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN |                                |                                   |
|---|--------------------------------|-----------------------------------|
| MÃ TUYỂN SINH   | NGÀNH/CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO     | TỔ HỢP XÉT TUYỂN Môn chính (TOÁN) |
| TT1   | 1. Kế toán                     | A00, A01<br>D01, D07              |
|   | 2. Kế hoạch tài chính          |                                   |
|   | 3. Quản trị kinh doanh         |                                   |
| TT2   | 1. Quản trị kinh doanh quốc tế | A00, A01<br>D01, D07              |
|   | 2. Tài chính                   |                                   |

Đào tạo cử nhân đại học ngành Quản trị khách sạn có phẩm chất đạo đức, chính trị và sức khỏe tốt, có trách nhiệm với xã hội; nắm vững kiến thức cơ bản về kinh tế, quản lý, quản trị kinh doanh, văn hóa, xã hội và nhân văn; có năng lực chuyên sâu về quản trị khách sạn và du lịch; có tư duy nghiên cứu độc lập và khả năng tự học hỏi, hoàn thiện kiến thức, kỹ năng, thái độ, đáp ứng được những đòi hỏi ngày càng cao của ngành du lịch khách sạn trong bối cảnh cách mạng công nghệ, toàn cầu hóa và hội nhập kinh tế quốc tế.

### CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

#### Tổng số tín chỉ: 141

Các học phần/môn học chính:

- Quản trị tác nghiệp dịch vụ đón tiếp  
*Front Office Operation Management*
- Quản trị tác nghiệp dịch vụ buồng  
*Housekeeping Operation Management*
- Quản trị tác nghiệp dịch vụ ăn uống  
*Food and Beverage Operation Management*
- Quản trị kinh doanh khách sạn  
*Hospitality Business Management*
- Quản trị Marketing trong du lịch và khách sạn  
*Marketing management in tourism and hospitality*
- Tài chính trong du lịch và khách sạn  
*Financial Management in Hospitality and Tourism*
- Nguyên lý kế toán  
*Accounting Principles*
- Pháp luật trong kinh doanh du lịch và khách sạn  
*Law in Hospitality and Tourism Business*

- Giám sát khách sạn  
*Supervision in Hospitality*
- Quản trị doanh thu trong kinh doanh Khách sạn  
*Revenue Management in Hospitality Business*
- Đề án tổng quan du lịch và khách sạn  
*Specialized scheme in Tourism and Hospitality*
- Thực hành tác nghiệp dịch vụ khách sạn  
*Internship on Operating of Hotel Services*
- Quản trị kinh doanh nhà hàng  
*Restaurant Business Management*
- Du lịch có trách nhiệm  
*Responsible Tourism*
- Kinh doanh du lịch trực tuyến  
*E-Tourism*

### CƠ HỘI NGHỀ NGHIỆP

Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp: Cử nhân ngành Quản trị khách sạn có thể làm việc trong những tổ chức, doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lưu trú, dịch vụ du lịch và các lĩnh vực kinh doanh dịch vụ khác có liên quan cụ thể như:

- Doanh nghiệp: các cơ sở kinh doanh dịch vụ lưu trú du lịch được xếp hạng từ 1 - 5 sao, các khu nghỉ dưỡng cao cấp trong nước và quốc tế; các cơ sở kinh doanh nhà hàng, các cơ sở kinh doanh dịch vụ phục vụ khách du lịch; các hãng hàng không, hãng tàu thủy, tàu biển du lịch; các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ vui chơi giải trí; các điểm đến...
- Cơ quan quản lý Nhà nước: các cơ quan trực thuộc Bộ, Tổng cục, Sở, Ban, ngành trong lĩnh vực du lịch khách sạn và các lĩnh vực dịch vụ khác;
- Đơn vị sự nghiệp: các cơ sở đào tạo du lịch và khách sạn, các viện nghiên cứu, trung tâm thông tin du lịch.v.v..
- Tổ chức nhà nước, phi chính phủ: các hiệp hội nghề, tổ chức nghề nghiệp ngành du lịch và khách sạn trực thuộc chính phủ và phi chính phủ.

Đào tạo cử nhân đại học về Quản trị Lữ hành có phẩm chất đạo đức, chính trị sức khỏe tốt; nắm vững kiến thức cơ bản về kinh tế, quản lý và quản trị kinh doanh; có kiến thức chuyên sâu về quản lý, kinh doanh dịch vụ du lịch và lữ hành đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế; có năng lực chuyên sâu về quản trị lữ hành; có khả năng tư duy độc lập và tự đào tạo thích nghi với yêu cầu của công việc trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập kinh tế quốc tế.

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

### Tổng số tín chỉ: 141

Các học phần/môn học chính:

- Hướng dẫn du lịch  
*Tourism Guiding*
- Thiết kế và phát triển sản phẩm du lịch  
*Designing and Developing Tour*
- Điều hành chương trình du lịch  
*Tour Operation*
- Thực hành tác nghiệp dịch vụ du lịch và lữ hành  
*Internship on Operating of Tourism and Travel Services*
- Quản trị kinh doanh Lữ hành  
*Travel Business Management*
- Tài chính trong du lịch và khách sạn  
*Financial Management in Hospitality and Tourism*
- Quản trị chiến lược trong du lịch và khách sạn  
*Strategic Management in Hospitality and Tourism*
- Kinh doanh du lịch trực tuyến  
*E-Tourism*
- Đề án tổng quan du lịch và lữ hành  
*Specialized scheme in Travel and Tourism*
- Lịch sử Văn minh thế giới  
*History of World Civilization*
- Quản trị điểm đến Du lịch  
*Tourism Destination Management*
- Quản trị Marketing trong du lịch và khách sạn  
*Marketing Management in Hospitality and Tourism*
- Quản trị nhân lực trong du lịch và khách sạn  
*Human resource in Hospitality and Tourism*
- Nguyên lý kế toán  
*Accounting principles*
- Tuyến điểm Du lịch  
*Tourist Point-Route*

## CƠ HỘI NGHỀ NGHIỆP

Cử nhân ngành Quản trị lữ hành có thể làm việc trong những tổ chức về du lịch, lữ hành và các lĩnh vực kinh doanh dịch vụ khác có liên quan sau:

- Doanh nghiệp: doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ du lịch và lữ hành; các tập đoàn khách sạn; các hãng hàng không, hãng tàu thủy, tàu biển; các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ vui chơi giải trí; các điểm đến...
- Cơ quan quản lý Nhà nước: Bộ, tổng cục, sở ban ngành
- Đơn vị sự nghiệp: cơ sở đào tạo như Trường Đại học/Cao đẳng về Du lịch, bảo tàng, viện nghiên cứu
- Tổ chức phi chính phủ: các hội và hiệp hội Du lịch

Đào tạo cử nhân POHE Truyền thông Marketing có phẩm chất chính trị vững vàng, có đạo đức và sức khỏe tốt, có trách nhiệm với xã hội; có kiến thức cơ bản về kinh tế - xã hội, quản lý, quản trị kinh doanh; có kiến thức và kỹ năng chuyên sâu về Truyền thông Marketing. Ngoài kiến thức và kỹ năng chuyên môn sâu, sinh viên còn được rèn luyện các kỹ năng cá nhân, kỹ năng xã hội và kỹ năng quản lý; có khả năng làm việc độc lập, thích ứng nhanh với các nhiệm vụ cụ thể thuộc chức năng Marketing và Truyền thông Marketing; có năng lực tự học tập, nghiên cứu bồi dưỡng để nâng cao trình độ.

Với việc đào tạo theo định hướng ứng dụng nghề nghiệp, sinh viên theo học Chương trình Cử nhân POHE Truyền thông Marketing khi ra trường có thể nhanh chóng hòa nhập với thực tiễn, thực hiện các công việc thuộc lĩnh vực truyền thông marketing như: xây dựng, tổ chức thực hiện chiến lược, kế hoạch và chương trình truyền thông marketing; dự án nghiên cứu thị trường, quản trị thương hiệu, quan hệ công chúng, xúc tiến bán và marketing trực tuyến v.v.. tại các doanh nghiệp/tổ chức kinh tế - xã hội trong và ngoài nước.

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

### Tổng số tín chỉ: 135

Các học phần/môn học chính:

- Giao tiếp - Truyền thông trong kinh doanh  
*Business Communications*
- Quản trị quảng cáo  
*Advertising management*
- Marketing Công nghệ số\*  
*Digital Marketing*
- Quản trị Thương hiệu  
*Brand Management*
- Kế hoạch hóa Phương tiện Truyền thông\*  
*Advertising Media Planning*
- Quản trị Doanh nghiệp Truyền thông  
*Agency Management*
- Quan hệ Công chúng  
*Public Relations*
- Truyền thông Marketing Tích hợp  
*Integrated Marketing Communications*
- Xúc tiến bán  
*Sales Promotion*

## CƠ HỘI NGHỀ NGHIỆP

Cử nhân POHE Truyền thông Marketing có khả năng làm việc tại các tập đoàn, tổng công ty, doanh nghiệp, cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức xã hội, tổ chức tài chính - ngân hàng, quỹ đầu tư... với chức danh như chuyên viên truyền thông marketing và thương hiệu, chuyên viên nghiên cứu truyền thông, quan hệ công chúng, chuyên viên sáng tạo, chuyên viên marketing, cán bộ xúc tiến bán, tổ chức sự kiện trong môi trường thực và môi trường internet; có khả năng trở thành trưởng các bộ phận chức năng marketing, truyền thông, giám đốc thương hiệu, giám đốc marketing, phụ trách hoạt động truyền thông tại doanh nghiệp/cơ quan/tổ chức. Đặc biệt, sinh viên sau khi tốt nghiệp Chương trình Cử nhân POHE Truyền thông Marketing hoàn toàn đủ điều kiện tiếp tục học tập nâng cao ở bậc thạc sĩ, tiến sĩ về Marketing, Quản trị kinh doanh trong và ngoài nước; trở thành giảng viên đại học hoặc trở thành chuyên gia truyền thông ở các viện nghiên cứu, cơ quan/tổ chức.

Đào tạo cử nhân Luật Kinh tế Chương trình đào tạo đại học định hướng ứng dụng – POHE phẩm chất đạo đức tốt, trung thành với tổ quốc, chấp hành đường lối chính sách của Đảng và Nhà nước; có sức khỏe tốt để hoàn thành các nhiệm vụ được giao; có kiến thức cơ bản về kinh tế xã hội, đặc biệt chuyên sâu về kiến thức, kỹ năng và thái độ về pháp luật kinh doanh. Cử nhân luật kinh tế chuyên ngành Luật kinh doanh POHE có đủ năng lực để áp dụng kiến thức pháp lý được trang bị trong quá trình học tập tại Nhà trường nhằm thực hiện những công việc pháp lý khác nhau phát sinh trong đời sống của chủ thể kinh doanh và chủ thể khác có liên quan... Có tư duy nghiên cứu độc lập, có năng lực tự bổ sung kiến thức và tiếp tục học tập nâng cao trình độ để đáp ứng yêu cầu của công việc.

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

### Tổng số tín chỉ: 137

Các học phần/môn học chính:

- |  |   |   |
|--|---|---|
| <ul style="list-style-type: none"> <li>• Luật dân sự 2<br/><i>Civil Law 2</i></li> <li>• Luật thương mại 1<br/><i>Law in Commerce 1</i></li> <li>• Luật thương mại 2<br/><i>Law in Commerce 2</i></li> <li>• Luật hình sự<br/><i>Criminal Law</i></li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>• Công pháp quốc tế<br/><i>Public International Law</i></li> <li>• Tư pháp quốc tế<br/><i>Private International Law</i></li> <li>• Luật thương mại quốc tế<br/><i>International Trade Law</i></li> <li>• Luật lao động<br/><i>Labor Law</i></li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>• Luật sở hữu trí tuệ<br/><i>Law on Intellectual Property</i></li> <li>• Luật tố tụng dân sự<br/><i>Law on Civil Procedures</i></li> <li>• Tiếng Anh pháp lý<br/><i>Legal English</i></li> </ul> |
|--|---|---|

## CƠ HỘI NGHỀ NGHIỆP

**- Nhóm 1: Cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, xã hội:** Chuyên viên trong các cơ quan lập pháp, cơ quan quản lý nhà nước về kinh tế, bộ phận pháp chế hoặc cán bộ pháp chế của các cơ quan nhà nước nói chung. Cán bộ làm việc trong các cơ quan tư pháp nhưng phụ trách các vụ việc có liên quan đến kinh doanh thương mại như thư ký tòa án, thẩm phán.... và các cơ quan nhà nước khác từ trung ương xuống địa phương; làm việc tại các cơ quan Đảng và tổ chức chính trị-xã hội.

**- Nhóm 2. Doanh nghiệp và chủ thể kinh doanh khác:** Nhân viên hoặc người quản lý trong bộ phận pháp chế của các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế, các bộ phận hoặc vị trí phụ trách vấn đề pháp lý trong những bộ phận của doanh nghiệp không có bộ phận pháp chế như phòng hành chính, nhân sự (phụ trách vấn đề hợp đồng lao động và các chế độ khác cho người lao động), phòng kinh doanh (phụ trách hợp đồng trong kinh doanh thương mại), cán bộ thực hiện dự án, cán bộ quản lý doanh nghiệp.

**- Nhóm 3. Tổ chức cung ứng dịch vụ pháp lý:** Chuyên viên tư vấn pháp lý, luật sư tư vấn, luật sư tranh tụng, trọng tài viên, hòa giải viên, công chứng viên ...trong các tổ chức cung ứng dịch vụ pháp lý như công ty, văn phòng luật, trung tâm trọng tài, trung tâm hòa giải ... chuyên giải quyết các vụ việc về kinh doanh, thương mại.

**- Nhóm 4. Cơ sở nghiên cứu và đào tạo:** Giảng dạy và nghiên cứu tại các cơ sở nghiên cứu, đào tạo về pháp luật, hành chính-chính trị như các trường đại học, cao đẳng, trung học, trung tâm, viện nghiên cứu về các lĩnh vực liên quan.

**- Nhóm 5. Tổ chức quốc tế:** Làm việc cho tổ chức phi chính phủ, liên chính phủ hoặc các tổ chức quốc tế khác có hoạt động liên quan đến pháp luật.

Đào tạo cử nhân Quản trị kinh doanh thương mại định hướng ứng dụng nghề nghiệp (POHE) có phẩm chất chính trị, đạo đức và sức khỏe tốt, có tinh thần trách nhiệm xã hội cao; nắm vững kiến thức cơ bản và hiện đại về kinh tế, quản lý và quản trị kinh doanh; kiến thức và kỹ năng chuyên sâu về quản trị kinh doanh thương mại ở doanh nghiệp trong nước và quốc tế; có tư duy độc lập; có năng lực tự học tập, nghiên cứu, tự bổ sung kiến thức theo yêu cầu của công việc; có năng lực làm việc trong môi trường hội nhập và đa văn hóa. Kiến thức chuyên môn về kinh doanh thương mại được gắn với hoạt động nghề nghiệp trong môi trường trải nghiệm thực tiễn.

Chương trình đào tạo POHE ngành Kinh doanh Thương mại, chuyên sâu Quản trị kinh doanh thương mại trang bị cho người học hệ thống kiến thức cơ bản, hiện đại về kinh tế, quản lý, xã hội và nhân văn; kiến thức chuyên sâu về Quản trị kinh doanh thương mại như kinh doanh thương mại, tổ chức hoạt động thương mại, nghiệp vụ xuất nhập khẩu, chiến lược kinh doanh, giao dịch và đàm phán kinh doanh. Bên cạnh đó, người học còn được cung cấp cơ hội thực hành và vận dụng kiến thức, kỹ năng tại các doanh nghiệp, qua đó trải nghiệm và nắm vững kiến thức về quản trị kinh doanh thương mại được ứng dụng trong thực tiễn hiện nay. Khi tốt nghiệp, người học có thể nhanh chóng hòa nhập với thực tiễn để thực hiện các công việc thuộc lĩnh vực nghề nghiệp kinh doanh thương mại tại các doanh nghiệp/tổ chức kinh tế - xã hội trong nước và quốc tế.

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

### Tổng số tín chỉ: 135

Các học phần/môn học chính:

- |  |   |   |
|--|---|---|
| <ul style="list-style-type: none"> <li>• Kinh tế Thương mại 1<br/><i>Trade Economics</i></li> <li>• Quản trị doanh nghiệp thương mại 1<br/><i>Commercial Enterprise Management 1</i></li> <li>• Giao dịch và đàm phán kinh doanh<br/><i>Business Communication and Negotiation</i></li> <li>• Kinh tế Hải quan<br/><i>Customs Economics</i></li> <li>• Kinh doanh quốc tế<br/><i>International Business</i></li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>• Chiến lược kinh doanh của doanh nghiệp thương mại<br/><i>Business Strategy of Commercial Enterprise</i></li> <li>• Nghiệp vụ Kinh doanh xuất nhập khẩu (*)<br/><i>Import-Export Practice</i></li> <li>• Kinh doanh Logistics (*)<br/><i>Logistics business</i></li> <li>• Tiếng Anh chuyên ngành thương mại 1<br/><i>English for Commerce 1</i></li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>• Thương mại điện tử (*)<br/><i>Electronic Commerce</i></li> <li>• Thanh toán Thương mại quốc tế(*)<br/><i>International Trade Payment</i></li> <li>• Tiếng Anh chuyên ngành thương mại 2<br/><i>English for Commerce 2</i></li> <li>• Đề án ngành (chuyên sâu về Quản trị kinh doanh thương mại) (*)<br/><i>Major Research Paper</i></li> </ul> |
|--|---|---|

## CƠ HỘI NGHỀ NGHIỆP

Cử nhân POHE Quản trị kinh doanh thương mại làm việc tại các doanh nghiệp trong và ngoài nước, các cơ quan đại diện thương mại Việt Nam và quốc tế; các viện nghiên cứu, trường đại học, cao đẳng về kinh tế và quản trị kinh doanh. Cụ thể, sinh viên ra trường có thể giữ những vị trí sau: Làm việc tại các tập đoàn, tổng công ty, doanh nghiệp sản xuất kinh doanh; doanh nghiệp xuất nhập khẩu, doanh nghiệp dịch vụ trong và ngoài nước; Đại diện thương mại tại Việt Nam ở nước ngoài và các tổ chức thương mại quốc tế; Cán bộ nghiên cứu, giảng dạy về lĩnh vực thương mại tại các cơ sở đào tạo vào nghiên cứu; Tự thành lập doanh nghiệp, tự tổ chức kinh doanh. Sau khi tốt nghiệp, cử nhân POHE Quản trị kinh doanh thương mại đủ điều kiện để tiếp tục học ở các bậc học cao hơn.

Trang bị cho sinh viên đại học Quản lý thị trường tri thức để có phẩm chất chính trị, đạo đức và sức khỏe tốt, có tinh thần trách nhiệm xã hội cao; nắm vững kiến thức cơ bản và hiện đại về kinh tế, quản lý nhà nước về kinh doanh, thương mại; kiến thức và kỹ năng chuyên sâu về kinh tế, quản lý kinh tế và quản lý thị trường, kiến thức hoạch định chiến lược, chính sách trong kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế; tư duy độc lập; có năng lực tự học tập, nghiên cứu, tự bổ sung kiến thức theo yêu cầu của công việc.

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

### Tổng số tín chỉ: 135

Các học phần/môn học chính:

- |   |  |  |
|---|--|--|
| <ul style="list-style-type: none"> <li>Quản lý thị trường (*)<br/><i>Market Surveillance</i></li> <li>Quản lý Thuế<br/><i>Tax Management</i></li> <li>Bao bì, thương hiệu hàng hoá và tiêu chuẩn chất lượng<br/><i>Merchandise Packaging, Branding and Quality Standards</i></li> <li>Kinh tế Thương mại 1<br/><i>Trade Economics 1</i></li> <li>Nghiệp vụ điều tra (*)<br/><i>Market Surveillance Practices</i></li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>Quản lý nhà nước trong nền kinh tế thị trường<br/><i>Economic Management and Market Economy</i></li> <li>Chính phủ điện tử<br/><i>E - Government</i></li> <li>Kinh doanh quốc tế<br/><i>International Business</i></li> <li>Nghiệp vụ thanh tra chuyên ngành (*)<br/><i>Inspection Practices</i></li> <li>Giao dịch và đàm phán kinh doanh<br/><i>Business Communication and Negotiation</i></li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>Thương mại điện tử<br/><i>Electronic Commerce</i></li> <li>Luật hành chính<br/><i>Administration Law</i></li> <li>Đề án ngành (chuyên sâu về Quản lý thị trường) (*)<br/><i>Major Research Paper</i></li> </ul> |
|---|--|--|

## CƠ HỘI NGHỀ NGHIỆP

Cử nhân Quản lý thị trường làm việc tại các cơ quan đơn vị có chức năng liên quan đến quản lý thị trường; các cơ quan quản lý, nghiên cứu, hoạch định chính sách thương mại; chính sách thị trường; các cơ sở đào tạo và nghiên cứu về quản lý thị trường và các cơ quan, đơn vị có liên quan khác. Cụ thể, sinh viên ra trường có thể giữ những vị trí sau:

- Cán bộ ở Tổng cục Quản lý Thị trường và các đơn vị thuộc Tổng cục
- Cán bộ tại các Cục/Đội Quản lý Thị trường các địa phương
- Cán bộ tại các cơ quan quản lý, nghiên cứu, hoạch định chính sách thương mại, chính sách thị trường ở Trung ương và địa phương; Giảng viên các trường đại học, cao đẳng có đào tạo quản lý thị trường;
- Cán bộ tại các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh; công ty xuất nhập khẩu, công ty thương mại....

## Mục tiêu chung/ General Objective

Đào tạo cử nhân đại học Thẩm định giá có phẩm chất chính trị vững vàng, có đạo đức và sức khỏe tốt, có trách nhiệm xã hội; nắm vững kiến thức cơ bản về kinh tế, tài chính và marketing; có kiến thức, kỹ năng chuyên sâu về định giá và Thẩm định giá; tư duy độc lập; có năng lực tự học tập nâng cao kiến thức đáp ứng yêu cầu của công việc.

## Mục tiêu cụ thể/ Specific Objective

**Về kiến thức, kỹ năng, năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm:** đạt chuẩn đầu ra theo quy định tại Thông tư 07/TT-BGDĐT ngày 16/4/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

**Về kiến thức,** Cử nhân Thẩm định giá được trang bị hệ thống kiến thức cơ bản, hiện đại về kinh tế, tài chính, quản trị kinh doanh, luật và marketing; kiến thức chuyên sâu về Thẩm định giá các loại tài sản như bất động sản, sản phẩm xây dựng, doanh nghiệp, máy móc thiết bị, tài sản vô hình và tài sản sở hữu trí tuệ. Ngoài ra sinh viên có thể lựa chọn một số kiến thức chuyên sâu về quản trị tài sản, quản trị giá, marketing trong lĩnh vực dịch vụ, marketing dịch vụ Thẩm định giá.

**Về kỹ năng,** Cử nhân Thẩm định giá có năng lực phối hợp làm việc theo nhóm và khả năng hoạt động độc lập; với kỹ năng làm việc chuyên nghiệp, thành thạo trong việc phân tích và tổng hợp vấn đề chuyên môn, sử dụng thành thạo các phần mềm ứng dụng trong Thẩm định giá; đảm bảo thực hiện có hiệu quả các công việc trong chuyên môn nghề nghiệp được đào tạo.

**Năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm,** Cử nhân Thẩm định giá có tinh thần cầu thị, chủ động, sáng tạo, có đạo đức và trách nhiệm nghề nghiệp, có ý thức và năng lực hợp tác trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao.

**Trình độ ngoại ngữ và tin học:** đạt chuẩn đầu ra về Ngoại ngữ và Tin học theo quy định hiện hành của Đại học Kinh tế Quốc dân.

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

### Tổng số tín chỉ: 135

Các học phần/môn học chính:

- |   |  |   |
|---|--|---|
| <ul style="list-style-type: none"> <li>Đấu giá tài sản<br/><i>Property Auctions</i></li> <li>Thẩm định giá sản phẩm xây dựng*<br/><i>Construction cost estimation</i></li> <li>Thẩm định giá tài sản vô hình<br/><i>Valuation of Intangible Assets</i></li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>Định giá bất động sản 1*<br/><i>Real Estate Valuation 1</i></li> <li>Thẩm định giá doanh nghiệp 2*<br/><i>Corporate Valuation 2</i></li> <li>Định giá bất động sản 2*<br/><i>Real Estate Valuation 2</i></li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>Thẩm định giá Máy móc và Thiết bị*<br/><i>Machinery and Equipment Valuation</i></li> <li>Thẩm định giá doanh nghiệp 1*<br/><i>Corporate Valuation 1</i></li> <li>Thực hành nghề Thẩm định giá**<br/><i>Valuation practice</i></li> </ul> |
|---|--|---|

## CƠ HỘI NGHỀ NGHIỆP

- Làm việc tại các doanh nghiệp Thẩm định giá Việt Nam và quốc tế;
- Làm việc tại các cơ quan quản lý giá của Nhà nước như Bộ Tài chính, các Sở Tài chính; các cơ quan chính quyền các cấp trong bộ phận định giá tài sản, đền bù giải phóng mặt bằng, vv..
- Làm việc trong các định chế tài chính (ngân hàng, các công ty tài chính, chứng khoán, bảo hiểm, kiểm toán, vv..) với các công việc như: xác định giá trị doanh nghiệp phục vụ cho việc cổ phần hoá, niêm yết giá cổ phiếu trên thị trường chứng khoán, chuyển nhượng, sáp nhập, mua bán công ty, đầu tư tài chính, Thẩm định giá trị tài sản trong bảo hiểm, vv..;
- Làm việc tại các công ty tư vấn chiến lược liên quan đến mua bán, cho thuê thương hiệu, nhượng quyền kinh doanh, cổ phần hóa, vv..
- Làm tại các công ty, trung tâm đấu giá tài sản, các doanh nghiệp có hoạt động định giá tài sản phục vụ mua bán, chuyển nhượng, vv.
- Làm việc tại bộ phận marketing của các doanh nghiệp, tổ chức trong lĩnh vực dịch vụ nói chung và Thẩm định giá nói riêng;
- Làm việc tại các doanh nghiệp bất động sản trong công tác Thẩm định giá, kinh doanh, đầu tư phát triển và quản lý tài sản.
- Các viện nghiên cứu và các trường đại học có nghiên cứu và đào tạo về Thẩm định giá và quản trị tài sản.

Chương trình đào tạo Cử nhân Kế toán tiên tiến có phẩm chất chính trị, đạo đức và sức khỏe tốt, nắm vững kiến thức cơ bản về kinh tế, quản lý, quản trị kinh doanh và chính trị - xã hội; nắm vững kiến thức chuyên sâu và hiện đại về kế toán; có năng lực nghiên cứu, vận dụng kiến thức và kỹ năng theo yêu cầu công việc; có năng lực tự chủ, tự chịu trách nhiệm cao; có tư duy khoa học độc lập và sáng tạo; có khả năng thiết kế và điều hành hệ thống kế toán trong các đơn vị kế toán để đáp ứng các nhu cầu về thông tin kế toán trong xã hội.

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

### Tổng số tín chỉ: 128

Các học phần/môn học chính:

- |  |   |
|--|---|
| <ul style="list-style-type: none"> <li>• Kế toán chi phí<br/><i>Cost Accounting</i></li> <li>• Giao tiếp kinh doanh<br/><i>Business Communication</i></li> <li>• Kế toán tài chính 1<br/><i>Intermediate Accounting 1/</i></li> <li>• <i>Introductory Accounting 2</i> Kế toán tài chính 2<br/><i>Intermediate Accounting 2</i></li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>• Kế toán tài chính 1<br/><i>Intermediate Accounting 1/</i></li> <li>• Kế toán tài chính 2<br/><i>Introductory Accounting 2</i></li> <li>• Kế toán nâng cao<br/><i>Intermediate Accounting 2</i></li> <li>• Kế toán nâng cao<br/><i>Advanced Accounting</i></li> </ul> |
|--|---|

## CƠ HỘI NGHỀ NGHIỆP

• Cán bộ kế toán, cán bộ thuế, cán bộ tài chính trong các loại hình doanh nghiệp của nền kinh tế, các ngân hàng thương mại, các cơ quan quản lý nhà nước, các đơn vị sự nghiệp, các tổ chức phi lợi nhuận, tổ chức xã hội, tổ chức phi chính phủ; làm chủ các công ty cung cấp dịch vụ tư vấn về kế toán; làm chuyên gia nghiên cứu, giảng viên giảng dạy về kế toán tại các trường, viện, trung tâm nghiên cứu, các cơ sở giáo dục và đào tạo nguồn nhân lực về kế toán trong và ngoài nước.

Chương trình đào tạo cử nhân Kế hoạch tài chính Tiên tiến, ngành Tài chính- ngân hàng nắm vững kiến thức cơ bản, hệ thống và hiện đại theo chương trình đào tạo tiên tiến trên thế giới về kinh tế, xã hội, quản trị kinh doanh và tài chính ngân hàng; có năng lực phân tích, nghiên cứu, hoạch định chính sách và giải quyết các vấn đề chuyên môn trong lĩnh vực Kế hoạch Tài chính; có khả năng sử dụng thành thạo tiếng Anh trong giao tiếp và công việc chuyên môn; có năng lực chuyên môn tốt và kỹ năng nghề nghiệp vững vàng đáp ứng nhu cầu thị trường lao động trong bối cảnh hội nhập quốc tế.

Các mục tiêu cụ thể của chương trình đào tạo cử nhân ngành Tài chính - Ngân hàng, chuyên sâu Kế hoạch Tài chính, nhằm đào tạo cử nhân Tài chính - Ngân hàng như sau:

- (1) Có kiến thức hiện đại và chuyên sâu về kinh tế vi mô và kinh tế vĩ mô; có kiến thức toán học và thống kê giúp hỗ trợ cho việc lập kế hoạch tài chính; có kiến thức về quản trị kinh doanh và quản trị tài chính; có kiến thức về thị trường chứng khoán và thị trường quốc tế, có các kiến thức và nghiệp vụ cơ bản liên quan đến lập kế hoạch tài chính doanh nghiệp, lập kế hoạch tài chính nhà nước và lập kế hoạch tài chính cá nhân.
- (2) Có kỹ năng phân tích, tổng hợp và đánh giá một cách toàn diện các vấn đề liên quan đến nền kinh tế trong nước và quốc tế; có kỹ năng phân tích định tính và định lượng trong quản trị kinh doanh và quản trị tài chính; có kỹ năng phân tích, tổng hợp và đánh giá các vấn đề liên quan đến quản trị kinh doanh và quản trị tài chính; có kỹ năng thực hiện các nghiệp vụ trong lập kế hoạch tài chính doanh nghiệp, lập kế hoạch tài chính nhà nước và lập kế hoạch tài chính cá nhân.
- (3) Có đạo đức và trách nhiệm nghề nghiệp; có khả năng làm việc độc lập hoặc làm việc hiệu quả với các thành viên nhóm với tư cách là thành viên hoặc lãnh đạo nhóm khi tham gia vào các công việc trong lĩnh vực chuyên môn; có năng lực thích ứng với tiến trình hội nhập quốc tế và cách mạng công nghệ 4.0.
- (4) Có kỹ năng giao tiếp bằng tiếng Anh và kỹ năng đọc tài liệu bằng tiếng Anh; có khả năng vận dụng và thực hành kỹ năng tin học văn phòng; có kỹ năng tìm kiếm thông tin trên nền tảng kỹ thuật số để đáp ứng được yêu cầu của doanh nghiệp, nhà nước và cá nhân.

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

### Tổng số tín chỉ: 128

Các học phần/môn học chính:

- |   |   |   |
|---|---|---|
| <ul style="list-style-type: none"> <li>• Tiền tệ, ngân hàng và thị trường tài chính 1<br/><i>Monetary banking and financial market 1</i></li> <li>• Tiền tệ, ngân hàng và thị trường tài chính 2<br/><i>Monetary banking and financial market 2</i></li> <li>• Kế hoạch tài chính nhà nước<br/><i>State Financial Planning</i></li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>• Các định chế tài chính trung gian<br/><i>Intermediary financial institution</i></li> <li>• Thống kê kinh doanh<br/><i>Business Statistics</i></li> <li>• Nguyên lý Marketing<br/><i>Principles of Marketing</i></li> <li>• Kế hoạch hóa chuỗi cung ứng<br/><i>Supply Chain Planning</i></li> <li>• Hành vi tổ chức<br/><i>Organizational Behavior</i></li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>• Chiến lược và chính sách kinh doanh<br/><i>Business Strategy and Policy</i></li> <li>• Hệ thống thông tin quản lý<br/><i>Management Information Systems</i></li> <li>• Kế toán tài chính căn bản 1/ Kế toán 1<br/><i>Principles of Accounting</i></li> <li>• Giới thiệu về Luật và các giao dịch kinh doanh<br/><i>Introduction Law and Business Transactions</i></li> <li>• Nguyên lý quản trị<br/><i>Principles of Management</i></li> </ul> |
|---|---|---|

## CƠ HỘI NGHỀ NGHIỆP

• Cử nhân ngành Tài chính - Ngân hàng, chuyên sâu Kế hoạch Tài chính, có thể làm việc ở khối cơ quan nhà nước như Ngân hàng Nhà nước, Tổng cục Thuế, Kho bạc, UBCK NN, Bộ Tài chính... Cử nhân tốt nghiệp chương trình này cũng có thể làm việc tại các doanh nghiệp và ngân hàng/tổ chức tài chính ngoài nhà nước như các ngân hàng thương mại, công ty chứng khoán, công ty tài chính, tổ chức tín dụng, tổ chức tài chính quốc tế, công ty bảo hiểm, công ty đa quốc gia.

• Ngoài ra, cử nhân Kế hoạch Tài chính còn có thể công tác tại các viện nghiên cứu, các trung tâm, các cơ quan nghiên cứu của các bộ, ngành, các trường đại học và cao đẳng.

• Kiến thức chuyên môn sâu, khả năng tiếng Anh vượt trội cùng các kỹ năng mềm sẽ đảm bảo sinh viên tiên tiến ngành Tài chính - Ngân hàng, chuyên sâu Kế hoạch Tài chính, có thể thích ứng nhanh với những môi trường công việc khác nhau, chịu được áp lực trong công việc, thích nghi tốt với quá trình hội nhập và toàn cầu hóa.

Chương trình đào tạo Quản trị kinh doanh Tiên tiến nhằm đào tạo cử nhân trong lĩnh vực quản trị kinh doanh có chất lượng cao, đạt trình độ quốc tế, có năng lực tổng hợp, phân tích và khả năng tổ chức các hoạt động kinh doanh trong và ngoài nước với bối cảnh nền kinh tế thế giới ngày càng cạnh tranh cao và phụ thuộc lẫn nhau nhiều hơn. Chương trình Tiên tiến Quản trị kinh doanh tại NEU nhằm đào tạo những chuyên gia và nhà quản lý có kiến thức sâu rộng về quản trị kinh doanh, kỹ năng lãnh đạo và quản lý, cũng như khả năng đổi mới và thích nghi trong môi trường kinh doanh biến đổi nhanh chóng.

## Mục tiêu cụ thể:

- 1. Phát triển kiến thức chuyên sâu:** Cung cấp kiến thức sâu về các lĩnh vực quản trị kinh doanh như Chiến lược kinh doanh, Quản lý Tài chính, Quản lý Rủi ro, Quản trị Chuỗi cung ứng, và các khía cạnh quản trị khác. Đảm bảo sinh viên hiểu rõ về các nguyên tắc và phương pháp quản lý hiện đại.
  - 2. Phát triển kỹ năng phân tích và quyết định:** Trang bị cho sinh viên khả năng phân tích sâu rộng về thông tin kinh doanh, từ đó giúp họ đưa ra quyết định chiến lược dựa trên dữ liệu và tình hình thực tế.
  - 3. Xây dựng khả năng lãnh đạo và quản lý nhóm:** Phát triển khả năng lãnh đạo sâu rộng, từ việc thúc đẩy động viên và định hình hướng đi cho tổ chức, đến quản lý và làm việc hiệu quả trong môi trường đa dạng.
  - 4. Khuyến khích tư duy sáng tạo và đổi mới:** Đào tạo tư duy đổi mới, khả năng tạo ra giải pháp sáng tạo trong việc giải quyết các vấn đề kinh doanh và thách thức.
  - 5. Hiểu biết về môi trường kinh doanh toàn cầu:** Cung cấp cho sinh viên cái nhìn rộng hơn về môi trường kinh doanh quốc tế, từ những thay đổi kinh tế đến các yếu tố văn hóa và chính trị.
  - 6. Phát triển khả năng quản lý thay đổi:** Xây dựng khả năng quản lý và thích nghi trong môi trường thay đổi liên tục, từ việc định hình chiến lược cho sự phát triển bền vững.
  - 7. Tăng cường kỹ năng giao tiếp và tương tác:** Phát triển khả năng giao tiếp hiệu quả, xây dựng mối quan hệ mạng lưới, và tương tác trong môi trường kinh doanh đa dạng.
- Khả năng thực hiện nghiên cứu và áp dụng thực tế: Xây dựng khả năng thực hiện nghiên cứu thực tế, từ việc thu thập dữ liệu đến phân tích và đưa ra khuyến nghị trong các tình huống kinh doanh thực tế.

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

### Tổng số tín chỉ: 128

#### Các học phần/môn học chính:

- |   |  |  |
|---|--|--|
| <ul style="list-style-type: none"> <li>Giao tiếp kinh doanh<br/><i>Business Communication</i></li> <li>Kế toán tài chính căn bản<br/><i>Elementary Financial Accounting</i></li> <li>Giới thiệu về luật và các giao dịch kinh doanh<br/><i>Introduction to Law and Business Transactions</i></li> <li>Thống kê kinh doanh<br/><i>Introduction to Business Statistics</i></li> <li>Marketing<br/><i>Principles of Marketing</i></li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>Quản trị nhân lực<br/><i>Human Resources Function</i></li> <li>Chiến lược và chính sách kinh doanh<br/><i>Business Strategy and Policy</i></li> <li>Hệ thống thông tin quản lý<br/><i>Management Information Systems</i></li> <li>Nguyên lý quản trị<br/><i>Principles of Management</i></li> <li>Tài chính kinh doanh<br/><i>Business Finance</i></li> <li>Kinh doanh quốc tế<br/><i>International Business</i></li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>Quản trị quá trình ra quyết định kinh doanh<br/><i>Managerial Decision-Making Processes</i></li> <li>Quản trị chuỗi cung ứng<br/><i>Supply Chain Management</i></li> <li>Lý thuyết tổ chức<br/><i>Organization Theory</i></li> <li>Khởi nghiệp và tạo lập doanh nghiệp khởi nghiệp<br/><i>Entrepreneurship and New Venture Creation</i></li> <li>Quản trị chất lượng để nâng cao năng suất<br/><i>Managing Quality for Productivity</i></li> <li>Lập kế hoạch và Kiểm soát tác nghiệp<br/><i>Operations Planning and Control</i></li> </ul> |
|---|--|--|

## CƠ HỘI NGHỀ NGHIỆP

- Chuyên viên kinh doanh làm việc trong các loại hình doanh nghiệp trong nước và quốc tế;
- Chuyên viên ở các bộ phận chức năng như điều hành, kinh doanh, marketing, nhân lực, tài chính, logistics và chuỗi cung ứng, sản xuất, chất lượng, dự án, nghiên cứu và phát triển, hành chính - tổng hợp, phát triển văn hoá doanh nghiệp... trong các tổ chức kinh doanh, tập đoàn kinh tế, cơ quan chính phủ hoặc tổ chức phi lợi nhuận; sau khi tích lũy kinh nghiệm có thể trở thành trưởng các bộ phận chức năng hoặc giám đốc.
- Trở thành các doanh nhân tự khởi nghiệp kinh doanh;
- Nếu tiếp tục con đường học thuật, nghiên cứu và được đào tạo ở trình độ sau đại học người học sẽ thu nhận được những kiến thức chuyên môn sâu hơn, tư duy tổng hợp hơn, tăng năng lực giải quyết các vấn đề về quản trị trong lĩnh vực kinh doanh để làm việc tốt hơn và cũng có thể trở thành giảng viên hoặc cán bộ nghiên cứu của cơ sở đào tạo về kinh tế kinh tế và quản trị kinh doanh.

Chương trình đào tạo cử nhân Tài chính Tiên tiến ngành Tài chính - Ngân hàng nắm vững kiến thức cơ bản, hệ thống và hiện đại theo chương trình đào tạo tiên tiến trên thế giới về kinh tế, xã hội, quản trị kinh doanh và tài chính ngân hàng; có năng lực phân tích, nghiên cứu, hoạch định chính sách và giải quyết các vấn đề chuyên môn trong lĩnh vực Tài chính; có khả năng sử dụng thành thạo tiếng Anh trong giao tiếp và công việc chuyên môn.

Mục tiêu cụ thể của chương trình Tài chính Tiên tiến ngành Tài chính - Ngân hàng:

- (1) Nắm vững kiến thức hiện đại và chuyên sâu về Tài chính.
- (2) Có kỹ năng giao tiếp bằng tiếng Anh thông qua cơ hội học tập, trao đổi, giao lưu với các giảng viên nước ngoài và các giảng viên Việt Nam được đào tạo cơ bản từ nước ngoài, giao lưu với các lưu học sinh sang học trong chương trình.
- (3) Có kỹ năng mềm thích ứng tốt với các môi trường văn hóa doanh nghiệp khác nhau.
- (4) Có lập trường tư tưởng vững vàng, có bản lĩnh và đạo đức kinh doanh đúng đắn, có sức khỏe để đảm nhận tốt các công việc được giao.
- (5) Đạt chuẩn đầu ra về ngoại ngữ và tin học theo quy định hiện hành của Đại học Kinh tế Quốc dân đối với sinh viên Chương trình Tiên tiến.

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

### Tổng số tín chỉ: 128

#### Các học phần/môn học chính:

- |   |   |  |
|---|---|--|
| <ul style="list-style-type: none"> <li>Giao tiếp kinh doanh<br/><i>Business Communication</i></li> <li>Kế toán tài chính căn bản/ Kế toán 1<br/><i>Elementary Financial Accounting/ Introductory Accounting 1</i></li> <li>Giới thiệu về luật và các giao dịch kinh doanh<br/><i>Introduction to Law and Business Transactions</i></li> <li>Thống kê kinh doanh<br/><i>Introduction to Business Statistics</i></li> <li>Kế toán 2<br/><i>Introductory Accounting 2</i></li> <li>Kinh tế lượng và ứng dụng trong kinh tế và kinh doanh<br/><i>Econometrics with Application to Economics and Business</i></li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>Kế toán quản trị<br/><i>Managerial Accounting</i></li> <li>Marketing<br/><i>Principles of Marketing</i></li> <li>Kinh doanh quốc tế<br/><i>International Business</i></li> <li>Hành vi tổ chức<br/><i>Organizational Behavior</i></li> <li>Chiến lược và chính sách kinh doanh<br/><i>Business Strategy and Policy</i></li> <li>Hệ thống thông tin quản lý<br/><i>Management Information Systems</i></li> <li>Nguyên lý quản trị<br/><i>Principles of Management</i></li> <li>Đạo đức trong kinh doanh<br/><i>Business Ethics</i></li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>Thị trường vốn<br/><i>Capital Markets</i></li> <li>Tài chính kinh doanh<br/><i>Business Finance</i></li> <li>Quản trị trong các tổ chức tài chính<br/><i>Management in financial institutions</i></li> <li>Nguyên lý đầu tư<br/><i>Investment Principles</i></li> <li>Quản trị tài chính<br/><i>Intermediate Financial Management</i></li> <li>Tài chính quốc tế<br/><i>International Finance</i></li> <li>Phân tích danh mục đầu tư<br/><i>Portfolio Analysis</i></li> </ul> |
|---|---|--|

## CƠ HỘI NGHỀ NGHIỆP

Các cơ quan ngân hàng và tài chính ở trung ương hoặc địa phương, các trường đại học, viện nghiên cứu, các tổ chức ngân hàng và tài chính quốc tế...

Chương trình đào tạo Quản trị Kinh doanh quốc tế Tiên tiến nhằm đào tạo các cử nhân trong lĩnh vực kinh doanh quốc tế có chất lượng cao, đạt trình độ quốc tế, có năng lực tổng hợp phân tích và khả năng tổ chức các hoạt động kinh doanh ở trong và ngoài nước trong bối cảnh nền kinh tế thế giới ngày càng cạnh tranh cao và phụ thuộc vào nhau nhiều hơn. Sinh viên tốt nghiệp chương trình Tiên tiến ngành Kinh doanh quốc tế thành thạo về tiếng Anh và có kỹ năng tổ chức các hoạt động kinh doanh quốc tế như: Quản trị thương mại quốc tế, đầu tư quốc tế, tài chính quốc tế và mạng sản xuất toàn cầu tại các doanh nghiệp trong và ngoài nước, có thể tiếp tục học tập nghiên cứu ở bậc cao hơn để trở thành các chuyên gia hay các nhà quản lý trong lĩnh vực kinh doanh quốc tế và các lĩnh vực liên quan.

Sau khi tốt nghiệp, sinh viên có thể làm việc trong các doanh nghiệp xuất nhập khẩu, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, doanh nghiệp vận tải và giao nhận, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ logistics... Sinh viên cũng có thể làm việc tại các cơ quan quản lý nhà nước về ngoại thương, xuất nhập khẩu, đầu tư, kinh doanh, thanh toán quốc tế ở cả cấp Trung ương, địa phương. Sinh viên sau khi tốt nghiệp có thể tham gia học tập ở bậc cao hơn để trở thành nghiên cứu viên và giảng viên về kinh doanh quốc tế. Ngoài ra, sinh viên cũng có thể đảm nhận một số vị trí công việc khác có liên quan đến chuyên ngành đào tạo.

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

### Tổng số tín chỉ: 128

#### Các học phần/môn học chính:

- |  |  |   |
|--|--|---|
| • Kinh tế quốc tế<br><i>International Economics</i>  | • Kinh tế phát triển<br><i>Introduction to Development Economics</i>                         | • Kế toán quốc tế<br><i>International Accounting</i>  |
| • Kinh tế phát triển<br><i>Introduction to Development Economics</i>                         | • Các vấn đề môi trường của Kinh tế thế giới<br><i>Environmental Issues of World Economy</i> | • Môi trường pháp lý quốc tế trong kinh doanh<br><i>International Legal Environment of Business</i> |
| • Các vấn đề môi trường của Kinh tế thế giới<br><i>Environmental Issues of World Economy</i> | • Châu Á và toàn cầu hóa<br><i>Asia and Globalization</i>                                    | • Hiện đại hóa trong bối cảnh toàn cầu<br><i>Modernization in Global Perspective</i>                |
| • Châu Á và toàn cầu hóa<br><i>Asia and Globalization</i>                                    | • Hiện đại hóa trong bối cảnh toàn cầu<br><i>Modernization in Global Perspective</i>         | • Tài chính quốc tế<br><i>International Finance</i>   |
|  |  | • Marketing quốc tế<br><i>International Marketing</i>   |

## CƠ HỘI NGHỀ NGHIỆP

- Làm cán bộ phòng xuất nhập khẩu, phòng đối ngoại, cán bộ kinh doanh, bán hàng, marketing, tài chính và nhân sự cho các công ty đa và xuyên quốc gia, các công ty có vốn FDI.
- Làm việc cho các văn phòng phi chính phủ quốc tế, đại sứ quán hay các cán bộ ngoại thương, quan hệ quốc tế của các Bộ, ban ngành trong nước như Bộ ngoại giao, công thương, bộ KH và ĐT...
- Khả năng làm việc trong môi trường đa văn hóa, môi trường kinh doanh quốc tế.

Chương trình đào tạo cử nhân Kinh tế phát triển Chất lượng cao có kiến thức rộng, đồng bộ về lĩnh vực kinh tế; đặc biệt, nắm chắc các các nguyên lý phát triển kinh tế, bao gồm: nội hàm của phát triển và phát triển bền vững kinh tế, xu hướng phát triển nền kinh tế, các yếu tố chi phối, vận động chủ yếu trong các nền kinh tế đang phát triển và giải pháp chính sách thực hiện quá trình phát triển kinh tế ở các cấp: quốc gia, ngành, lĩnh vực, các vùng, các địa phương (tỉnh, huyện, xã), các tổ chức quốc tế, các tổ chức phi chính phủ, các đơn vị kinh tế thuộc mọi thành phần kinh tế.

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

### Tổng số tín chỉ: 132

#### Các học phần/môn học chính:

- |  |                                    |                         |
|--|------------------------------------|-------------------------|
| • Kinh tế và Quản lý môi trường                              | • Kiến tập                         | • Chính sách phát triển |
| • Quản trị tiên liệu   | • Dự báo phát triển kinh tế xã hội | • Định lượng phát triển |
| • Chuyên đề (kinh tế - văn hóa, xã hội, môi trường, thể chế) | • Kinh tế công cộng                | • Phát triển bền vững   |
| • Kinh tế học thể chế  | • Kinh tế phát triển               | • Dự báo kinh tế xã hội |
| • Theo dõi và đánh giá phát triển                            | • Kinh tế học so sánh              |                         |

## CƠ HỘI NGHỀ NGHIỆP

#### Cử nhân ngành Kinh tế Phát triển có thể làm việc tại:

- Các tổ chức và đối tác phát triển (như WB, ADB, UN, FAO...);
- Các tổ chức phi chính phủ về phát triển (DIFID, SIDA, CIDA, OXFAM...);
- Các cơ quan nhà nước từ trung ương đến địa phương trong lĩnh vực quản lý kinh tế đặc biệt là các cơ quan làm việc trong môi trường quốc tế;
- Các loại hình doanh nghiệp;
- Nghiên cứu viên trong các viện nghiên cứu kinh tế, giảng viên trong các trường đại học, nghiên cứu viên hoặc nhân viên tư vấn trong các tổ chức tư vấn trong nước và quốc tế;

Chương trình đào tạo Ngân hàng Chất lượng cao có phẩm chất chính trị, đạo đức và sức khỏe tốt, có trách nhiệm xã hội; nắm vững kiến thức cơ bản về kinh tế, quản lý và quản trị kinh doanh; có kiến thức và kỹ năng chuyên sâu về Tài chính – Ngân hàng, đặc biệt là những kiến thức và kỹ năng chuyên sâu về lĩnh vực quản trị và nghiệp vụ ngân hàng; có tư duy độc lập; có năng lực tự học tập bổ sung kiến thức đáp ứng yêu cầu của công việc, đặc biệt trong bối cảnh phát triển mạnh mẽ của Cuộc cách mạng công nghệ 4.0.

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

### Tổng số tín chỉ: 132

Các học phần/môn học chính:

- |  |  |
|--|--|
| • Đề án môn học LTTCTT<br><i>Course Project of Monetary and Financial Theories</i> | • Kế toán ngân hàng<br><i>Accounting for Banking</i> |
| • Tài chính quốc tế 1<br><i>International Finance 1</i>                            | • Tài chính công 1<br><i>Public Finance 1</i>        |
| • Tài chính quốc tế 2<br><i>International Finance 2</i>                            | • Thị trường chứng khoán1<br><i>Stock Market 1</i>   |
| • Ngân hàng thương mại 2<br><i>Commercial Banking 2</i>                            | • Thị trường chứng khoán2<br><i>Stock Market 2</i>   |
| • Tài chính doanh nghiệp 2<br><i>Corporate Finance 2</i>                           | • Tài chính công 2<br><i>Public Finance 2</i>        |

## CƠ HỘI NGHỀ NGHIỆP

Sau khi ra trường sinh viên có nhiều cơ hội nghề nghiệp tại các tổ chức với môi trường làm việc năng động, quốc tế hóa, gồm: Các ngân hàng trong và ngoài nước như ngân hàng thương mại, ngân hàng phát triển, ngân hàng chính sách xã hội, ngân hàng hợp tác xã; Các định chế tài chính trung gian như công ty tài chính, công ty bảo hiểm, công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ, tổ chức tài chính vi mô, quỹ tín dụng nhân dân...; Các cơ quan quản lý nhà nước về Tài chính - Ngân hàng từ trung ương đến địa phương như: Ngân hàng Nhà nước, Bộ/Sở Tài chính; Bộ/ Sở Kế hoạch Đầu tư...; Các công ty khởi nghiệp (Startup); Các Viện nghiên cứu, trường đại học trong và ngoài nước; Các doanh nghiệp kinh doanh khác trên thị trường.

Chương trình Công nghệ thông tin và Chuyển đổi số chất lượng cao hướng tới mục tiêu đào tạo cử nhân Công nghệ thông tin có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp và sức khỏe tốt, có trách nhiệm với xã hội; hiểu biết cơ bản về kinh tế, quản lý, công nghệ thông tin chuyên sâu về chuyển đổi số, kiến trúc và tái cấu trúc doanh nghiệp. Cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao có năng lực đánh giá những tác động thay đổi của công nghệ tới khả năng chuyển đổi số của tổ chức, giữ vị trí quan trọng liên quan tới chuyển đổi số trong doanh nghiệp. Cung cấp các tri thức thực hiện chuyển đổi số như phương pháp đổi mới sáng tạo, lãnh đạo số, khởi nghiệp cho doanh nghiệp, đồng thời cung cấp kỹ năng thực hành các công cụ chuyển đổi số trong Kinh tế số.

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

### Tổng số tín chỉ: 132

Các học phần/môn học chính:

- |   |   |
|---|---|
| • Kỹ thuật số<br><i>Digital Engineering</i>   | • Tiếng Anh chuyên ngành<br><i>English for IT</i>                         |
| • Kiến trúc máy tính<br><i>Computer Architecture</i>                                | • Lập trình hướng đối tượng<br><i>Object Oriented Programming</i>         |
| • Hệ quản trị cơ sở dữ liệu<br><i>Database Management Systems</i>                   | • Lập trình Python<br><i>Python Programming</i>                           |
| • Mạng máy tính và truyền số liệu<br><i>Computer Network and Data Communication</i> | • Đề án<br><i>Subject Specialized</i>                                     |
| • Phân tích và thiết kế hệ thống<br><i>System Analysis and Design</i>               | • Phát hiện tri thức từ dữ liệu<br><i>Knowledge Discovery in Database</i> |

## CƠ HỘI NGHỀ NGHIỆP

Cử nhân chương trình Công nghệ thông tin và Chuyển đổi số có thể làm việc tại các doanh nghiệp, tổ chức hoạt động trong lĩnh vực Công nghệ thông tin và truyền thông; làm việc tại các bộ phận liên quan đến chuyển đổi số, chuyển giao công nghệ, đổi mới sáng tạo, tái cấu trúc của doanh nghiệp, tổ chức; cử nhân chương trình Công nghệ thông tin và Chuyển đổi số còn có thể giảng dạy tại các trường đại học, cao đẳng hoặc nghiên cứu tại các viện, trung tâm nghiên cứu. **Cụ thể, sinh viên ra trường có thể giữ những vị trí sau:**

- Kiến trúc sư đổi mới sáng tạo (Innovation Architect)
- Giám đốc đổi mới sáng tạo (Chief Innovation Officer)
- Chuyên gia chuyển đổi số (Digital Transformation Expert)
- Chuyên gia chiến lược kỹ thuật số (Digital Transformation Specialist)
- Nhà phân tích chuyển đổi kinh doanh (Business Transformation Analyst)
- Trưởng nhóm phân tích chuyển đổi trải nghiệm khách hàng (Customer Experience Transformation Lead)
- Chuyên gia tư vấn chiến lược Công nghệ thông tin (Strategic IT Consultant)
- Trưởng nhóm quản trị dự án Công nghệ thông tin (IT Team Leader)
- Kỹ sư phát triển phần mềm (Software Engineer)
- Chuyên gia quản trị hệ thống Công nghệ thông tin (IT Operation Management)
- Giám đốc Công nghệ thông tin/Chuyển đổi số tại các doanh nghiệp, Bộ, Ngành
- Giảng viên, nhà Nghiên cứu về Công nghệ thông tin và Chuyển đổi số (Teacher, Researcher)

Chương trình Bảo hiểm chất lượng cao tích hợp chứng chỉ ANZIIF là chương trình đào tạo Cử nhân Bảo hiểm chính quy, đồng thời tích hợp 9 môn học tương đương với 12 bài kỹ năng (skill units) ở cấp độ "Chứng chỉ" trong hệ thống Khung bằng cấp Úc của Viện Bảo hiểm Tài chính Úc và New Zealand (ANZIIF) vào chương trình đào tạo.

Chương trình đào tạo cử nhân Bảo hiểm có phẩm chất chính trị, đạo đức và sức khỏe tốt, có trách nhiệm với xã hội; có kiến thức nền tảng về (i) kinh tế, quản trị kinh doanh; có kiến thức chuyên sâu về bảo hiểm: (ii) nguyên lý bảo hiểm và pháp luật kinh doanh bảo hiểm, (iii) các loại hình bảo hiểm, (iv) các hoạt động của tổ chức, doanh nghiệp bảo hiểm để nâng cao năng lực hành nghề đạt chuẩn quốc gia và quốc tế. Đồng thời, trang bị cho người học các kỹ năng và thái độ cần thiết để: phát triển khả năng phân tích, tổng hợp và tư duy hệ thống; có khả năng tư duy độc lập, chủ động, linh hoạt; có năng lực tự học tập bổ sung kiến thức, nghiên cứu ở các bậc cao hơn để trở thành chuyên gia hay nhà quản lý trong lĩnh vực bảo hiểm và các lĩnh vực liên quan, đáp ứng nhu cầu về nguồn nhân lực chất lượng cao của đất nước.

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

**Tổng số tín chỉ: 132**

Các học phần/môn học chính:

- |   |   |  |
|---|---|--|
| <ul style="list-style-type: none"> <li>Nguyên lý Bảo hiểm<br/><i>Insurance Principles (ANZIIF)</i></li> <li>Bảo hiểm thương mại 1<br/><i>Business Insurance 1 (ANZIIF)</i></li> <li>Bảo hiểm thương mại 2<br/><i>Business Insurance 2 (ANZIIF)</i></li> <li>Tái bảo hiểm<br/><i>Reinsurance (ANZIIF)</i></li> <li>Đánh giá rủi ro bảo hiểm<br/><i>Insurance Risk Analysis (ANZIIF)</i></li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>Quản trị rủi ro trong bảo hiểm<br/><i>Risk Management in Insurance (ANZIIF)</i></li> <li>Tài Giám định tổn thất và giải quyết bồi thường bảo hiểm<br/><i>Loss Adjusting and Claims. Management (ANZIIF)</i></li> <li>Quản trị kinh doanh bảo hiểm 1<br/><i>Insurance Business Administration 1 (ANZIIF)</i></li> <li>Quản trị kinh doanh bảo hiểm 2<br/><i>Insurance Business Administration 2 (ANZIIF)</i></li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>Pháp luật kinh doanh bảo hiểm<br/><i>Laws in Insurance Business</i></li> <li>Kế toán doanh nghiệp bảo hiểm<br/><i>Accounting for Insurance Enterprise</i></li> <li>Nhập môn định phí bảo hiểm<br/><i>Introduction to Actuarial</i></li> <li>Đầu tư trong bảo hiểm<br/><i>Investment in Insurance</i></li> <li>Phân tích kinh doanh bảo hiểm<br/><i>Insurance Business Analysis</i></li> </ul> |
|---|---|--|

## CƠ HỘI NGHỀ NGHIỆP

Sinh viên tốt nghiệp Chương trình Bảo hiểm Chất lượng cao tích hợp chứng chỉ ANZIIF có khả năng làm việc tại các cơ quan quản lý Nhà nước về bảo hiểm như: Bộ Tài chính, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Y tế, Ngân hàng Nhà nước, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam; cơ quan Bảo hiểm xã hội các cấp; các doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm, doanh nghiệp phụ trợ bảo hiểm của Việt Nam và quốc tế.

Sau khi tích lũy kinh nghiệm, cử nhân Bảo hiểm Chương trình chất lượng cao có khả năng giữ các vị trí lãnh đạo chủ chốt ở các cấp của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trong ngành bảo hiểm ở Việt Nam và quốc tế. Đồng thời, nếu tiếp tục con đường học tập, nghiên cứu và được đào tạo ở trình độ sau đại học có thể trở thành giảng viên và nghiên cứu viên tại các Trường Đại học, Học viện, và các cơ sở đào tạo, nghiên cứu về bảo hiểm.

## CHỨNG NHẬN/CHỨNG CHỈ NGHỀ NGHIỆP (nếu có)

- AQF Diploma of General Insurance (Chứng chỉ Diploma về BH Phi nhân thọ Khung bằng cấp Úc)
- ANZIIF Executive Certificate in Insurance (Chứng chỉ Điều hành về BH của ANZIIF)
- ANZIIF Executive Certificate in General Insurance Claims (Chứng chỉ Điều hành về Thẩm định đánh giá rủi ro BH Phi nhân thọ của ANZIIF)
- Or ANZIIF Executive Certificate in General Insurance Underwriting (Hoặc Chứng chỉ Điều hành về Giải quyết yêu cầu bồi thường BH Phi nhân thọ của ANZIIF)

Chương trình đào tạo kinh tế đầu tư chất lượng cao có phẩm chất chính trị vững vàng, có đạo đức và sức khỏe tốt, có trách nhiệm với xã hội; nắm vững kiến thức cơ bản về kinh tế; có kiến thức chuyên sâu về đầu tư; có tư duy nghiên cứu độc lập, có năng lực tự bổ sung kiến thức và tiếp tục học tập nâng cao trình độ để đáp ứng yêu cầu của công việc.

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

**Tổng số tín chỉ: 132**

Các học phần/môn học chính:

- |  |   |   |
|--|---|---|
| <ul style="list-style-type: none"> <li>Lập dự án<br/><i>Projects design</i></li> <li>Quản lý dự án<br/><i>Projects Management</i></li> <li>Phân tích báo cáo tài chính<br/><i>Financial Statement Analysis</i></li> <li>Kinh tế học cho người ra quyết định đầu tư<br/><i>Economics for Investment Decision Makers</i></li> <li>Kinh tế đầu tư 2<br/><i>Investment Economics 2</i></li> <li>Đấu thầu<br/><i>Procurement</i></li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>Chuyên đề tin học quản lý đầu tư<br/><i>Using software to establish and manage project</i></li> <li>Quản lý chi phí dự án<br/><i>Project Cost Management</i></li> <li>Chuyên đề: Hệ thống đầu tư đa biên và công ty đa quốc gia<br/><i>The Multilateral Investment System and Multinational Enterprises</i></li> <li>Pháp luật về đầu tư<br/><i>Law on Investment</i></li> <li>Tài trợ dự án<br/><i>Project Financing</i></li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>Định giá giá trị doanh nghiệp 1<br/><i>Corporate Valuation 1</i></li> <li>Hội nhập Kinh tế quốc tế<br/><i>Internationnal Economic Integration</i></li> <li>Đầu tư theo hình thức PPP<br/><i>Public Private Partnership</i></li> <li>Kế toán dự án đầu tư<br/><i>Investment Project Accounting</i></li> <li>Thị trường vốn<br/><i>Capital Market</i></li> <li>Thẩm định dự án đầu tư<br/><i>Investment Project Appraisal</i></li> </ul> |
|--|---|---|

## CƠ HỘI NGHỀ NGHIỆP

Cử nhân Chương trình Kinh tế Đầu tư Chất lượng cao có khả năng làm việc tại các cơ quan quản lý nhà nước (Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Bộ Xây dựng, bộ phận quản lý đầu tư tại các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Xây dựng, Trung tâm xúc tiến đầu tư, Ban Quản lý các khu công nghiệp, Ban quản lý dự án...); làm việc tại các Tập đoàn, Tổng công ty, các doanh nghiệp, các tổ chức xã hội, tổ chức tài chính - ngân hàng, các quỹ đầu tư... với các chức danh chuyên viên đầu tư, chuyên viên tư vấn, chuyên viên phân tích đầu tư, cán bộ thẩm định dự án, chuyên viên xúc tiến đầu tư, cán bộ quản lý rủi ro...; thực hiện các dự án khởi nghiệp và quản lý đầu tư cá nhân.

## Mục tiêu chung

Mục tiêu của Chương trình đào tạo quản trị nhân lực chất lượng cao là nhằm cung ứng cử nhân quản trị nhân lực có phẩm chất chính trị và tinh thần trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp, năng lực vượt trội với kiến thức nền tảng và liên ngành về kinh tế, kinh doanh và quản lý; kiến thức, kỹ năng chuyên sâu về quản trị nguồn nhân lực; có tư duy chiến lược, và năng lực giải quyết các vấn đề và ra quyết định trong lĩnh vực quản trị nhân lực một cách hệ thống và sáng tạo, thích ứng với sự thay đổi trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế.

## Mục tiêu cụ thể:

Cử nhân Quản trị nhân lực có nền tảng kiến thức về kinh doanh và quản lý, có kiến thức chuyên sâu về quản trị nhân lực để phân tích, đánh giá các thực tiễn và vấn đề quản trị nhân lực; xây dựng hệ thống quản trị nhân lực và chiến lược nguồn nhân lực; đề xuất giải pháp sáng tạo và hiệu quả nhằm giải quyết các vấn đề liên quan đến nguồn nhân lực nảy sinh trong tổ chức trong nước và quốc tế, góp phần nâng cao kết quả hoạt động của cá nhân, nhóm và tổ chức

Cử nhân Quản trị nhân lực có khả năng kết hợp các kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm, sử dụng các kỹ thuật phân tích định lượng để phân tích dữ liệu để giải quyết các vấn đề trong xây dựng và thực hiện các hoạt động quản trị nhân lực trong tổ chức.

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

### Tổng số tín chỉ: 132

Các học phần/môn học chính:

- |   |  |
|---|--|
| <ul style="list-style-type: none"><li>• Quản trị nhân lực quốc tế/<i>International Human Resource Management</i></li><li>• Tuyển dụng nhân lực/<i>Human Resource Staffing</i></li><li>• Quản trị nhân lực chiến lược/<i>Strategic Human Resource Management</i></li><li>• Quản trị thù lao lao động/<i>Compensation Management</i></li><li>• Tổ chức lao động /<i>Labour Organization</i></li></ul> | <ul style="list-style-type: none"><li>• Thực tập giữa kỳ/<i>Midterm internship in HRM</i></li><li>• Phân tích và quản lý thực hiện công việc/<i>Job analysis and Performance Management</i></li><li>• Phát triển nguồn nhân lực/<i>Human Resource Development</i></li><li>• Thực hành quản trị nhân lực/ <i>Human Resource Management Practices (Chứng chỉ HRCI)</i></li></ul> |
|---|--|

## CƠ HỘI NGHỀ NGHIỆP

- Cử nhân Quản trị nhân lực có thể làm việc tại các tập đoàn, tổng công ty, doanh nghiệp trong nước và nước ngoài, cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức xã hội, tổ chức tài chính - ngân hàng, quỹ đầu tư... với chức danh chuyên viên tuyển dụng, chuyên viên phát triển nguồn nhân lực, chuyên viên tiền lương và phúc lợi, chuyên viên quan hệ lao động, chuyên viên quản lý nhân sự, chuyên viên tổ chức bộ máy, chuyên viên truyền thông nội bộ, chuyên viên đối tác nhân sự....
- Cử nhân ngành Quản trị nhân lực sau khi tích lũy kinh nghiệm có thể đảm nhiệm các vị trí quản lý như giám đốc quản lý nhân sự; giám đốc/trưởng các bộ phận thực hiện chức năng quản trị nhân lực (giám đốc đào tạo, giám đốc tuyển dụng...); chuyên gia tư vấn trong lĩnh vực quản trị nhân lực tại các công ty tư vấn, dự án tư vấn.

Khả năng học tập nâng cao trình độ sau tốt nghiệp:

- Cử nhân ngành Quản trị nhân lực, nếu tiếp tục được đào tạo ở trình độ sau đại học thì có thể trở thành giảng viên, cán bộ nghiên cứu trong các viện nghiên cứu, các cơ sở đào tạo về kinh tế và quản trị kinh doanh, quản trị nhân lực trong và ngoài nước.

## CHỨNG NHẬN/CHỨNG CHỈ NGHỀ NGHIỆP (nếu có)

Chương trình đào tạo cử nhân Quản trị kinh doanh chất lượng cao có phẩm chất chính trị, đạo đức và sức khỏe tốt, có trách nhiệm xã hội; nắm vững kiến thức cơ bản về kinh tế, quản lý, xã hội và nhân văn; có kiến thức và kỹ năng chuyên sâu về lãnh đạo, quản trị, điều hành và khởi sự các loại hình doanh nghiệp trong nền kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế; có tư duy nghiên cứu độc lập; có năng lực nghiên cứu tự bổ sung kiến thức theo yêu cầu của công việc.

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

### Tổng số tín chỉ: 132

Các học phần/môn học chính:

- |   |   |  |
|---|---|--|
| <ul style="list-style-type: none"><li>• Quản trị chiến lược 2<br/><i>Strategic management 2</i></li><li>• Quản trị kinh doanh 2<br/><i>Business management 2</i></li><li>• Quản trị vận hành 2<br/><i>Operations management 2</i></li></ul> | <ul style="list-style-type: none"><li>• Đạo đức kinh doanh<br/><i>Business ethics</i></li><li>• Quản trị quá trình kinh doanh<br/><i>Business process management</i></li><li>• Quản trị chi phí kinh doanh<br/><i>Cost management</i></li></ul> | <ul style="list-style-type: none"><li>• Quản trị đa văn hóa<br/><i>Cross - culture management</i></li><li>• Quản trị chất lượng<br/><i>Quality management</i></li><li>• Khởi sự kinh doanh<br/><i>Entrepreneurship</i></li></ul> |
|---|---|--|

## CƠ HỘI NGHỀ NGHIỆP

Sau khi tốt nghiệp cử nhân quản trị kinh doanh có thể đảm nhiệm các vị trí:

- Chuyên viên kinh doanh làm việc trong các loại hình doanh nghiệp hoặc có thể trở thành các doanh nhân tự khởi nghiệp kinh doanh;
- Sau khi tích lũy kinh nghiệm có thể trở thành giám đốc hoặc trưởng các bộ phận chức năng như bộ phận điều hành, kinh doanh, marketing, nhân lực, tài chính, logistics và chuỗi cung ứng, chất lượng, dự án, nghiên cứu và phát triển, hành chính - tổng hợp; có thể trở thành lãnh đạo trong các tổ chức kinh doanh, tập đoàn kinh tế, cơ quan chính phủ hoặc tổ quan chính phủ hoặc tổ chức phi lợi nhuận; hoặc trở thành các chuyên gia tư vấn kinh doanh;
- Nếu tiếp tục con đường học thuật, nghiên cứu và được đào tạo ở trình độ sau đại học người học sẽ thu nhận được những kiến thức chuyên môn sâu hơn, tư duy tổng hợp hơn, tăng năng lực giải quyết các vấn đề về quản trị trong lĩnh vực kinh doanh để làm việc tốt hơn và cũng có thể trở thành giảng viên hoặc cán bộ nghiên cứu của cơ sở đào tạo về kinh tế kinh tế và quản trị kinh doanh.

Chương trình đào tạo cử nhân Quan hệ công chúng chất lượng cao có phẩm chất chính trị vững vàng, có đạo đức và sức khỏe tốt, có trách nhiệm xã hội; có kiến thức cơ bản về kinh tế - xã hội, quản lý, quản trị kinh doanh; có kiến thức và kỹ năng chuyên sâu về quan hệ công chúng; có khả năng phân tích ảnh hưởng của môi trường bên trong và bên ngoài tới hoạt động quan hệ công chúng; đề xuất giải pháp/chương trình quan hệ công chúng để duy trì và phát triển các mối quan hệ và xây dựng hình ảnh cho tổ chức/doanh nghiệp trong bối cảnh cmcn4.0; có năng lực triển khai, thực thi nhiều loại công việc thuộc lĩnh vực quan hệ công chúng tại các cơ quan, doanh nghiệp và tổ chức trong bối cảnh toàn cầu hóa, đa văn hóa.

Chương trình đào tạo cử nhân Quan hệ công chúng Chất lượng cao được thiết kế với mục tiêu trang bị kiến thức toàn diện và chuyên sâu về quan hệ công chúng, bao gồm kiến thức nền tảng và cập nhật, hiện đại. Bên cạnh đó, sinh viên còn được cung cấp cơ hội thực hành và vận dụng kiến thức, kỹ năng marketing, quan hệ công chúng tại các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp. Qua đó, sinh viên được trải nghiệm, nắm vững kiến thức quan hệ công chúng được ứng dụng trong thực tiễn hiện nay.

Cử nhân Quan hệ công chúng Chất lượng cao được học và thực hành những kỹ năng cần thiết cho công việc. Bên cạnh các kỹ năng chung như giao tiếp, trình bày, đàm phán, xây dựng mối quan hệ, ra quyết định, giải quyết vấn đề, làm việc nhóm, lãnh đạo... sinh viên còn được trang bị những kỹ năng chuyên môn như phân tích định tính và định lượng, diễn giải vấn đề chuyên môn khoa học, từ đó có khả năng thích ứng nhanh nhất với nhiều vị trí làm việc trong lĩnh vực quan hệ công chúng.

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

### Tổng số tín chỉ: 132

Các học phần/môn học chính:

- Hành vi Người tiêu dùng  
*Consumer Behavior*
- Quản trị Marketing  
*Marketing management*
- Kế hoạch hoá Quan hệ công chúng  
*Public Relations Planning*
- Agency Management.
- Quản trị Khủng hoảng

- Crisis Management*
- Quản trị Thương hiệu  
*Brand Management*
- Quản trị Doanh nghiệp truyền thông
- Quản trị sự kiện  
*Event Management*
- Tiếng Anh ngành Quan hệ công chúng  
*English for PR Major*

## CƠ HỘI NGHỀ NGHIỆP

Cử nhân Quan hệ công chúng Chất lượng cao có khả năng làm việc tại các tập đoàn, tổng công ty, doanh nghiệp, cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức xã hội, tổ chức tài chính - ngân hàng... trong nước và quốc tế; với chức danh như: chuyên gia về quan hệ với hệ thống truyền thông; cán bộ hoạch định chiến lược quan hệ công chúng; chuyên gia truyền thông nội bộ và đối ngoại, chuyên gia về thông tin công cộng; chuyên viên gây quỹ và phát triển cộng đồng; có thể trở thành giám đốc truyền thông quan hệ công chúng.

Cử nhân Quan hệ công chúng Chất lượng cao nếu tiếp tục con đường học thuật, nghiên cứu và được đào tạo ở trình độ sau đại học thì có thể trở thành giảng viên tại cơ sở đào tạo về Marketing/Quan hệ công chúng, cán bộ nghiên cứu bậc cao về kinh tế - xã hội, quản lý, quản trị kinh doanh trong và ngoài nước.

Chương trình đào tạo cử nhân Tài chính doanh nghiệp Chất lượng cao, có phẩm chất đạo đức tốt, có trách nhiệm với xã hội, nắm vững các kiến thức cơ bản về kinh tế, quản lý và quản trị kinh doanh. Bên cạnh đó, sinh viên sẽ có được những kiến thức cơ bản và chuyên sâu trong lĩnh vực Tài chính - Ngân hàng. Ngoài ra, sinh viên sẽ có những kiến thức chuyên sâu liên quan đến hoạt động tài chính doanh nghiệp và các nghiệp vụ quản trị tài chính doanh nghiệp. Cuối cùng, sinh viên có ý thức trách nhiệm nghề nghiệp và ý thức tổ chức kỷ luật lao động; tích cực tham gia công tác xã hội, đoàn thể, sẵn sàng nhận và hoàn thành tốt nhiệm vụ tập thể giao; có ý thức học tập để nâng cao trình độ.

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

### Tổng số tín chỉ: 132

Các học phần/môn học chính:

- Đề án môn học LTTCTT  
*Course Project of Monetary and Financial Theories*
- Tài chính quốc tế 1  
*International Finance 1*
- Tài chính quốc tế 2  
*International Finance 2*
- Thị trường chứng khoán 1  
*Stock Market 1*
- Tài chính doanh nghiệp 2  
*Corporate Finance 2*

- Phân tích tài chính doanh nghiệp  
*financial analysis*
- Tài chính công 1  
*Public Finance 1*
- Thị trường chứng khoán 2  
*Stock Market 2*
- Ngân hàng thương mại 2  
*Commercial Banking 2*
- Tài chính công 2  
*Public Finance 2*

## CƠ HỘI NGHỀ NGHIỆP

Cử nhân Tài chính doanh nghiệp chất lượng cao có thể làm việc ở khối cơ quan như Ngân hàng nhà nước Tổng cục Thuế, Kho bạc, UBCK NN, Bộ Tài chính...Hoặc có thể công tác tại các công ty chứng khoán, các công ty tài chính, công ty thẩm định giá, tổ chức tín dụng, tổ chức tài chính quốc tế, công ty đa quốc gia...  
Ngoài ra, cử nhân Tài chính doanh nghiệp còn có thể công tác tại các viện nghiên cứu, các trung tâm, các cơ quan nghiên cứu của các bộ, ngành, các trường đại học và cao đẳng, giảng dạy các môn học tài chính tại các trường đại học.

## CHỨNG NHẬN/CHỨNG CHỈ NGHỀ NGHIỆP (nếu có)

- Chứng chỉ CRA

Chương trình đào tạo cử nhân Digital Marketing chất lượng cao có phẩm chất chính trị vững vàng, có đạo đức và sức khỏe tốt, có trách nhiệm xã hội; nắm vững kiến thức cơ bản về kinh tế, quản trị kinh doanh; có kiến thức, kỹ năng chuyên sâu về marketing trong môi trường truyền thống và môi trường số; tư duy độc lập; có năng lực tự học tập nâng cao kiến thức đáp ứng yêu cầu của công việc.

Cử nhân Digital Marketing có năng lực phối hợp làm việc nhóm và độc lập; kỹ năng làm việc chuyên nghiệp; thành thạo phân tích và tổng hợp các nội dung chuyên môn; vận dụng kiến thức công nghệ thông tin ứng dụng trong Digital Marketing; đảm bảo thực hiện có hiệu quả các công việc chuyên môn nghề nghiệp được đào tạo.

Cử nhân Digital Marketing có tinh thần cầu thị, chủ động, sáng tạo, có đạo đức và trách nhiệm nghề nghiệp, có ý thức và năng lực hợp tác trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

### Tổng số tín chỉ: 132

Các học phần/môn học chính:

- |   |   |   |
|---|---|---|
| • Nhập môn Digital Marketing<br><i>Introduction to Digital Marketing</i>        | • Xây dựng và quản lý website marketing<br><i>Website marketing</i>   | • Cơ sở lập trình<br><i>Principle of programming</i>                            |
| • Quản trị sản phẩm<br><i>Product Management</i>                                | • Marketing trên mạng xã hội<br><i>Social media marketing</i>   | • Truyền thông Marketing Tích hợp<br><i>Integrated Marketing Communications</i> |
| • Quản trị giá<br><i>Price Management</i>                                       | • Kỹ năng bán hàng và Quản trị bán hàng trong bối cảnh công nghệ số<br><i>Digital Selling Skills &amp; Sale Management and planning</i> | • Marketing Nội dung số<br><i>Digital content marketing</i>                     |
| • Chiến lược và kế hoạch Digital Marketing<br><i>Digital Marketing strategy</i> | • Quản trị kênh phân phối<br><i>Distribution management</i>   |   |
| • Phân tích dữ liệu Digital Marketing<br><i>Digital Marketing Analytis</i>      |   |   |

## CƠ HỘI NGHỀ NGHIỆP

Cử nhân Digital Marketing có thể làm việc tại doanh nghiệp Việt Nam và quốc tế, đa dạng lĩnh vực ngành nghề và quy mô; tại cơ quan quản lý Nhà nước liên quan đến hoạt động truyền thông và kinh doanh trong môi trường Số; tại cơ sở nghiên cứu và trường đại học.

Chương trình đào tạo cử nhân Quản trị Marketing Chất lượng cao có phẩm chất chính trị vững vàng, có đạo đức và sức khỏe tốt, có trách nhiệm với xã hội; có kiến thức cơ bản về kinh tế - xã hội, quản lý, quản trị kinh doanh; có kiến thức và kỹ năng chuyên sâu về Marketing. Ngoài kiến thức và kỹ năng chuyên môn sâu, sinh viên còn được rèn luyện các kỹ năng cá nhân, kỹ năng xã hội và kỹ năng quản lý; có khả năng làm việc độc lập, thích ứng nhanh với các nhiệm vụ cụ thể thuộc chức năng Marketing; có năng lực tự học tập, nghiên cứu bồi dưỡng để nâng cao trình độ.

Sinh viên theo học Chương trình Quản trị Marketing Chất lượng cao khi ra trường có thể nhanh chóng hòa nhập với thực tiễn, thực hiện các công việc thuộc lĩnh vực marketing như: xây dựng, tổ chức thực hiện chiến lược và kế hoạch marketing; xây dựng, thực hiện chương trình truyền thông, xây dựng và triển khai dự án nghiên cứu thị trường; quản trị hệ thống phân phối và bán hàng trực tiếp và trực tuyến... tại các doanh nghiệp/tổ chức kinh tế - xã hội trong và ngoài nước.

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

### Tổng số tín chỉ: 132

Các học phần/môn học chính:

- |  |   |   |
|--|---|---|
| • Marketing công nghệ số<br><i>Digital Marketing</i> | • Quản trị kênh phân phối<br><i>Distribution management</i>                     | • Tiếng Anh ngành Marketing<br><i>English for marketing</i> |
| • Quản trị sản phẩm<br><i>Product management</i>     | • Truyền thông marketing tích hợp<br><i>Integrated Marketing Communications</i> | • Marketing quốc tế<br><i>International marketing</i>       |
| • Quản trị giá<br><i>Price management</i>            | • Quản trị thương hiệu<br><i>Brand management</i>                               | • Marketing dịch vụ<br><i>Services marketing</i>            |

## CƠ HỘI NGHỀ NGHIỆP

Cử nhân Quản trị Marketing Chất lượng cao có khả năng làm việc tại các tập đoàn, tổng công ty, doanh nghiệp, cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức xã hội, tổ chức tài chính - ngân hàng, quỹ đầu tư... với chức danh như chuyên viên marketing và thương hiệu, chuyên viên nghiên cứu thị trường, phát triển sản phẩm, chuyên viên sáng tạo, chuyên viên truyền thông, cán bộ định giá, bán hàng, phân phối trong môi trường thực và môi trường internet; có khả năng trở thành trưởng các bộ phận chức năng marketing, truyền thông, giám đốc thương hiệu, giám đốc marketing, phụ trách trung tâm xúc tiến thương mại tại cơ quan quản lý nhà nước; có thể trở thành giảng viên marketing, cán bộ nghiên cứu của cơ sở đào tạo về kinh tế và quản trị kinh doanh.

Chương trình đào tạo Quản trị kinh doanh quốc tế chất lượng cao ngành quản trị kinh doanh quốc tế có tư duy kinh tế, quản lý; có bản lĩnh nghề nghiệp cao; có khả năng nắm bắt và vận dụng được các yêu cầu của quy luật kinh tế thị trường, của hoạt động kinh doanh quốc tế. Thành thạo tiếng anh và có kỹ năng nghiệp vụ thực hành tốt.

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

### Tổng số tín chỉ: 132

Các học phần/môn học chính:

- Kinh doanh quốc tế 1  
*International Business 1*
- Tài chính kinh doanh  
*Financial business*
- Thống kê trong kinh tế và kinh doanh  
*Statistics for Economic and Business*
- Quản trị chiến lược  
*Strategic Management*
- Marketing Căn bản  
*Marketing Principles*
- Nghiệp vụ ngoại thương 1  
*Foreign Trade Practice 1*
- Nghiệp vụ ngoại thương 2  
*Foreign Trade Practice 2*
- Quản trị quốc tế: Quản trị đa văn hóa và hành vi  
*International management: Cross-culture and behavior*
- Quản trị chuỗi cung ứng quốc tế  
*Internatinal Supply chain management*
- Chuyên đề Marketing quốc tế  
*Research major: International Marketing*
- Hệ thống thông tin quản lý  
*Management Information Systems*
- Kinh doanh quốc tế 2  
*International business 2*
- Quản trị doanh nghiệp FDI và liên doanh  
*Foreign Direct investment company and joint venture management*
- Hành vi tổ chức và quản lý  
*Mgt & Organizational Behavior*

## CƠ HỘI NGHỀ NGHIỆP

- Làm cán bộ phòng xuất nhập khẩu, phòng đối ngoại, cán bộ kinh doanh, bán hàng, marketing, tài chính và nhân sự cho các công ty đa và xuyên quốc gia, các công ty có vốn FDI
- Làm việc cho các văn phòng phi chính phủ quốc tế, đại sứ quán hay các cán bộ ngoại thương, quan hệ quốc tế của các bộ, ban ngành trong nước như Bộ ngoại giao, công thương, bộ KH và ĐT...
- Khả năng làm việc trong môi trường đa văn hóa, môi trường kinh doanh quốc tế.

Chương trình đào tạo Kinh tế quốc tế chất lượng cao đào tạo ra những cử nhân có phẩm chất chính trị, đạo đức và sức khỏe tốt, có trách nhiệm với xã hội; nắm vững các kiến thức cơ bản về kinh tế và quản lý; có kiến thức chuyên sâu về nền kinh tế thế giới, quan hệ kinh tế quốc tế và hội nhập kinh tế quốc tế; có tư duy nghiên cứu độc lập; có năng lực tự bổ sung kiến thức và tiếp tục học tập nâng cao trình độ để đáp ứng yêu cầu công việc trong bối cảnh hội nhập quốc tế và toàn cầu hóa.

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

### Tổng số tín chỉ: 132

Các học phần/môn học chính:

- Kinh tế quốc tế 2 (E)  
*International Economics 2*
- Chính sách kinh tế đối ngoại 1  
*Foreign Economic Policy 1*
- Tiếng Anh chuyên ngành kinh tế và kinh doanh quốc tế (E)  
*English for International Economics and Business*
- Chính sách quản lý công ty đa quốc gia (E)  
*Government Policy for Multinational Corporations*
- Kinh tế công cộng (E)  
*Public Economics*
- Kinh tế hải quan  
*Customs Economics*
- Kinh tế thương mại  
*Trade Economics*
- Đề án ngành Kinh tế quốc tế  
*Major Research Paper in International Economics*

## CƠ HỘI NGHỀ NGHIỆP

Sinh viên tốt nghiệp Chương trình Kinh tế quốc tế Chất lượng cao có thể làm việc tại các cơ quan ban ngành của Nhà nước và tổ chức xã hội từ Trung ương đến địa phương trong lĩnh vực quản lý kinh tế quốc tế; các viện nghiên cứu kinh tế; giảng viên trong các trường đại học; các cơ quan đại diện thương mại, đầu tư của Việt Nam ở nước ngoài; các tổ chức quốc tế; các doanh nghiệp có hoạt động hợp tác với đối tác nước ngoài.

Chương trình đào tạo Logistics và quản lý chuỗi cung ứng chất lượng cao được được thiết kế trên cơ sở tham khảo các chương trình đào tạo cử nhân Logistics và quản lý chuỗi cung ứng hàng đầu ở Hòa Kỳ và Việt Nam. Ngoài ra, chương trình cũng được thiết kế để giúp sinh viên có khả năng bổ sung một số chuyên đề để đạt được chứng chỉ **Supply Chain Management và chứng chỉ International Freight Management** của Hiệp hội các nhà giao nhận vận tải quốc tế (FIATA)

**Mục tiêu của chương trình:** Giúp sinh viên nâng cao nhận thức về trách nhiệm xã hội, có ý thức chính trị vững vàng, có tư duy hệ thống và chiến lược; có kiến thức cơ bản về kinh doanh và thương mại; có kiến thức chuyên sâu về logistics và quản lý chuỗi cung ứng, phát triển các năng lực nhận dạng, phân tích và giải quyết vấn đề, rèn luyện các kỹ năng khai thác công nghệ, phương pháp toán, lãnh đạo, ra quyết định, giao tiếp, làm việc nhóm để có thể thích nghi hiệu quả với những thay đổi của môi trường kinh doanh, môi trường công việc đang được số hóa và quốc tế hóa ngày càng cao của lĩnh vực logistics và quản lý chuỗi cung ứng.

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

**Tổng số tín chỉ: 132**

Các học phần/môn học chính:

- |  |  |   |
|--|--|---|
| <ul style="list-style-type: none"> <li>Quản lý kho hàng<br/><i>Warehouse management</i></li> <li>Quản trị mua hàng toàn cầu<br/><i>Global Purchasing Mngement</i></li> <li>Hội nhập kinh tế quốc tế<br/><i>International Economic Integration</i></li> <li>Vận tải đa phương thức</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li><i>Multimodal transport</i></li> <li>Logistics điện tử<br/><i>E-Logistics</i></li> <li>Cơ sở hạ tầng logistics<br/><i>Logistics infrastructure</i></li> <li>Thiết kế chuỗi cung ứng<br/><i>Supply chain design</i></li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>Luật Thương mại quốc tế<br/><i>Law on international trade</i></li> <li>Hệ thống hoạch định nguồn lực doanh nghiệp<br/><i>Enterprise Resource Planning (ERP) Systems</i></li> </ul> |
|--|--|---|

## CƠ HỘI NGHỀ NGHIỆP

Cử nhân Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng có khả năng làm việc tại: các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ logistics như công ty giao nhận, vận tải, kho bãi; doanh nghiệp sản xuất, thương mại, dịch vụ của Việt Nam và quốc tế; các cơ quan quản lý của Nhà nước có liên quan đến logistics, quản lý chuỗi cung ứng, quản lý công nghiệp, thương mại, dịch vụ; và các trường đại học và các viện nghiên cứu có đào tạo và nghiên cứu về Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng.

## CHỨNG NHẬN/CHỨNG CHỈ NGHỀ NGHIỆP (nếu có)

- Chứng chỉ FIATA

Chương trình đào tạo cử nhân Thương mại điện tử chất lượng cao có phẩm chất chính trị vững vàng, có đạo đức và sức khỏe tốt, có trách nhiệm xã hội; nắm vững kiến thức cơ bản về kinh tế, quản lý, quản trị kinh doanh, công nghệ thông tin; có kiến thức chuyên sâu và hiện đại về thương mại điện tử; về quản trị thương mại điện tử và kinh doanh trong môi trường số; có tư duy độc lập; năng lực chuyên môn tốt và kỹ năng nghề nghiệp vững vàng, có tư cách đạo đức và ý thức pháp luật đáp ứng nhu cầu thị trường lao động trong bối cảnh hội nhập quốc tế.

Cử nhân ngành Thương mại điện tử có kiến thức chuyên sâu về quản trị hoạt động Thương mại điện tử; về tổ chức kinh doanh dựa trên môi trường công nghệ thông tin – truyền thông; kiến thức nghiệp vụ hoạt động thương mại điện tử cụ thể như: Thanh toán điện tử, Marketing điện tử, Chính phủ điện tử, Chiến lược kinh doanh thương mại điện tử, Giao dịch thương mại điện tử; Pháp luật trong thương mại điện tử; Kinh doanh thương mại; Thương mại quốc tế; Logistics; ....

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

**Tổng số tín chỉ: 132**

Các học phần/môn học chính:

- |   |  |
|---|--|
| <ul style="list-style-type: none"> <li>Quản trị tác nghiệp Thương mại điện tử<br/><i>E- Commerce Operation Management</i></li> <li>Chiến lược kinh doanh trong thương mại điện tử<br/><i>Strategy for E – Commerce</i></li> <li>Pháp luật về Thương mại điện tử<br/><i>Legal issues in E-Commerce</i></li> <li>Marketing công nghệ số<br/><i>Digital Marketing</i></li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>E-logistics<br/><i>E-logistics</i></li> <li>An toàn và bảo mật thông tin<br/><i>Cryptography and Security Information</i></li> <li>Chính phủ điện tử<br/><i>E – government</i></li> </ul> |
|---|--|

## CƠ HỘI NGHỀ NGHIỆP

- Cử nhân Thương mại điện tử có thể làm việc tốt tại:
- Các tập đoàn đa quốc gia, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, Tổng công ty trong nước, các doanh nghiệp vừa và nhỏ ở các vị trí phát triển kinh doanh, quản lý kinh doanh, phát triển đối tác, quản trị đối tác công nghệ, tư vấn giải pháp công nghệ cho các doanh nghiệp;
- Các công ty công nghệ cung cấp giải pháp công nghệ thông tin, thanh toán điện tử, an ninh, an toàn thông tin cho các doanh nghiệp sản xuất, doanh nghiệp kinh doanh, doanh nghiệp thương mại điện tử;
- Các công ty xuất nhập khẩu ở các vị trí phát triển thị trường
- Các công ty cung cấp dịch vụ hậu cần thương mại điện tử
- Các cơ quan quản lý nhà nước, cơ quan hoạch định chính sách về thương mại điện tử; Các Viện nghiên cứu, trung tâm nghiên cứu thương mại điện tử, giảng viên các trường đại học, cao đẳng về kinh tế và quản trị kinh doanh;
- Các doanh nghiệp thực hiện chuyển đổi số;
- Có thể thành lập doanh nghiệp (start – up), tự tổ chức kinh doanh qua mạng, kinh doanh dựa trên nền tảng mạng và công nghệ số.

Chương trình đào tạo Kiểm toán chất lượng cao (tích hợp chứng chỉ acca) là chương trình đào tạo cử nhân kiểm toán chính quy, đồng thời tích hợp 9 môn học ở cấp độ “chứng chỉ nâng cao về kế toán và kinh doanh” trong văn bằng acca của hiệp hội kế toán công chứng anh quốc acca vào chương trình đào tạo.

Mục tiêu chung của chương trình là đào tạo về các loại hình kiểm toán, kế toán, kiểm soát và phân tích hoạt động kinh tế nhằm nâng cao năng lực hành nghề kiểm toán đạt chuẩn quốc gia và quốc tế. CTĐT trang bị cho sinh viên kiến thức ngành cũng như kiến thức nền tảng rộng, các kỹ năng và thái độ cần thiết nhằm cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao kiểm toán, đáp ứng nhu cầu phát triển bền vững của đất nước.

CTĐT rèn luyện sinh viên có phẩm chất chính trị, tôn trọng đạo đức nghề nghiệp và sức khỏe tốt, có trách nhiệm với xã hội; nắm vững kiến thức cơ bản về kinh tế, kinh doanh; có kiến thức chuyên môn toàn diện về kế toán, kiểm toán và phân tích, kỹ năng thực hành các kiến thức, năng lực phát triển nghề nghiệp kiểm toán trong nước và nước ngoài trong tiến trình Việt Nam hội nhập lao động quốc tế.

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

### Tổng số tín chỉ: 132

Các học phần/môn học chính:

- |   |   |   |
|---|---|---|
| • Kiểm toán tài chính 1 (ACCA)<br><i>Financial Auditing 1</i> | • Chuyên đề thực tế<br><i>Practical Issues</i>                | • Hệ thống thông tin kế toán 2<br><i>Accounting Information Systems 2</i>   |
| • Kế toán quản trị 2 (ACCA)<br><i>Managerial Accounting 2</i> | • Kế toán chi phí (ACCA)<br><i>Cost Accounting</i>            | • Kiểm toán nội bộ<br><i>Internal Audit</i>                                 |
| • Kế toán công 1<br><i>Accounting for Public Sector 1</i>     | • Kế toán tài chính 3 (ACCA)<br><i>Financial Accounting 3</i> | • Kiểm toán tài chính 2<br><i>Financial Auditing 2</i>                      |
| • Kế toán tài chính 2 (ACCA)<br><i>Financial Accounting 2</i> | • Tài chính doanh nghiệp (ACCA)<br><i>Corporate Finance</i>   | • Phân tích báo cáo tài chính (ACCA)<br><i>Financial Statement Analysis</i> |
| • Thực tập kế toán<br><i>Internship in accounting</i>         | • Thuế (ACCA)<br><i>Taxation</i>                              |   |

## CƠ HỘI NGHỀ NGHIỆP

• Làm trợ lý kiểm toán viên và kiểm toán viên trong cơ quan Kiểm toán nhà nước, các công ty kiểm toán độc lập trong và ngoài nước và kiểm toán viên nội bộ trong các tổ chức; Khi được trang bị chứng chỉ nghề nghiệp có thể tự tạo lập công ty dịch vụ kế toán, kiểm toán để tìm kiếm cơ hội kinh doanh riêng cho bản thân; Làm cán bộ kế toán, tài chính, kiểm toán, kiểm soát và thuế trong các loại hình doanh nghiệp của nền kinh tế, các ngân hàng thương mại, các đơn vị sự nghiệp, các tổ chức phi lợi nhuận, tổ chức xã hội, tổ chức phi chính phủ; Làm cán bộ nghiên cứu, giảng viên giảng dạy về kế toán, kiểm toán tại các Trường, Viện, Trung tâm nghiên cứu, các cơ sở đào tạo nguồn nhân lực kế toán, kiểm toán.

## CHỨNG NHẬN/CHỨNG CHỈ NGHỀ NGHIỆP (nếu có)

- Chứng chỉ ACCA

# VIỆN ĐÀO TẠO QUỐC TẾ

## KHỞI NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN KINH DOANH (CTTA)

MÃ TUYỂN SINH: EP01 | LIÊN HỆ: Viện Đào tạo Quốc tế | WEB: www.isme.neu.edu.vn

B-BAE (Bachelor of Business Administration in Entrepreneurship Management) là chương trình đào tạo cử nhân về Khởi nghiệp và Phát triển Kinh doanh, học bằng tiếng Anh. Chương trình mang tính ứng dụng cao, liên thông quốc tế, được thực hiện bởi đội ngũ giảng viên Việt Nam và nước ngoài giàu kinh nghiệm. Sinh viên học toàn thời gian tại Việt Nam sẽ được Đại học Kinh tế Quốc dân cấp bằng CHÍNH QUY. Sinh viên chuyển tiếp 2 năm cuối sẽ được Đại học Boise State (Hoa Kỳ) hoặc những đại học đối tác khác của Viện Đào tạo Quốc tế cấp bằng.

### CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

**Tổng số tín chỉ: 134**

Các học phần/môn học chính:

- Tư duy thiết kế Khởi nghiệp (Design Thinking)
- Quản trị nhân sự (Human Resource Management)
- Nghiên cứu thị trường (Market Research)
- Hệ thống thông tin QL (Management of Information System)
- Hành vi tổ chức (Organizational Behaviour)
- Kỹ năng nghiệp chủ (Entrepreneurial Skills)
- Quản trị Đổi mới Sáng tạo (Creativity and Innovation Management)
- Dự án kinh doanh (New Venture Creation)
- Quản trị đa văn hóa (Intercultural Communication & Management)
- Quản trị tác nghiệp (Operation Management)
- Marketing số (Digital Marketing)
- Tâm lý học (Psychology)
- Tư duy thiết kế Khởi nghiệp (Design Thinking)
- Quản lý dự án (Project Management)
- Internship

### CƠ HỘI NGHỀ NGHIỆP

Sinh viên sau khi tốt nghiệp chương trình có thể:

- Tự mình khởi nghiệp hoặc tham gia vào các dự án khởi nghiệp với vị trí CEO hoặc cán bộ phụ trách các mảng hoạt động cụ thể của start-up;
- Làm việc trong các tổ chức nghiên cứu, tư vấn về quản trị kinh doanh và khởi nghiệp, sáng tạo với vị trí cán bộ nghiên cứu, cán bộ tư vấn;
- Làm việc trong các tổ chức, doanh nghiệp, các tập đoàn đa quốc gia với vị trí cán bộ quản lý, cán bộ kinh doanh;
- Làm việc trong các dự án trong nước và quốc tế với vị trí cán bộ dự án, cán bộ quản lý dự án.





ISME  
INTERNATIONAL SCHOOL  
of MANAGEMENT and ECONOMICS  
VIỆN ĐÀO TẠO QUỐC TẾ

# CHƯƠNG TRÌNH CỬ NHÂN KHỞI NGHIỆP & PHÁT TRIỂN KINH DOANH



## B-BAE

Bachelor of Business Administration  
in Entrepreneurship Management

## 06 LÝ DO CHỌN B-BAE

- ✓ Nhận bằng Cử nhân Quản trị Kinh doanh của ĐH KTQD.
- ✓ Chương trình duy nhất được đồng thiết kế và công nhận chất lượng bởi Đại học Boise State (BSU), Hoa Kỳ và ĐH Kinh tế Quốc dân.
- ✓ Môi trường học tập quốc tế, chuyên nghiệp, kích thích sáng tạo; Hoạt động ngoại khóa đa dạng, phong phú.
- ✓ Phát triển tư duy phản biện, năng lực giải quyết vấn đề với các giảng viên nước ngoài và giảng viên hàng đầu của ĐH KTQD.
- ✓ Gia nhập vào mạng lưới sinh viên và cựu sinh viên, học viên năng động, nhiệt huyết của Viện Đào tạo Quốc tế.
- ✓ Kết nối với cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam và Quốc tế.



# B-BAE

Bachelor of  
Business Administration  
in Entrepreneurship  
Management



CÁCH THỨC ĐÀO TẠO



4 NĂM TẠI VIỆT NAM

ĐẠI HỌC  
KINH TẾ QUỐC DÂN  
CẤP BẰNG CHÍNH QUY

2 NĂM ĐẦU + 2 NĂM CUỐI  
TẠI VIỆT NAM + CHUYỂN TIẾP


ĐẠI HỌC BOISE STATE (HOA KỲ)  
HOẶC NHỮNG ĐẠI HỌC QUỐC TẾ  
CÓ UY TÍN KHÁC CẤP BẰNG

MÃ TUYỂN SINH: EP01 | MÃ NGÀNH: 52340101

### HOẠT ĐỘNG TIÊU BIỂU

- **Diễn giả khách mời:** Đến từ các nước trên thế giới.
- **B-BAE Start-up Week:** Tuần lễ định hướng sinh viên cho môi trường học tập mới.
- **Thực tế tại doanh nghiệp:** Giúp sinh viên hiểu được những vấn đề quản lý và vận hành trong thực tiễn.
- **B-BAE Spring Recharge:** Sạc lại năng lượng tích cực cho năm học mới, nâng cao kỹ năng và gắn kết.
- **Giao lưu quốc tế:** Kết nối với các doanh nhân và sinh viên Hoa Kỳ.

### ƯU ĐÃI ĐẶC BIỆT CỦA BSU

 Học bổng hấp dẫn: **\$8.000/năm** cho 2 năm học tại BSU

 Sinh viên tốt nghiệp tại BSU sẽ được áp dụng mức học phí của sinh viên cư trú nội địa Bang Idaho (resident fee) nếu học tiếp lên Thạc sĩ tại BSU

**B** BOISE STATE  
UNIVERSITY



BOISE STATE UNIVERSITY (BSU)

BSU là Đại học công lập được thành lập năm 1932, nằm tại bang Idaho (Hoa Kỳ). Đây là trường đại học Hoa Kỳ đầu tiên có mặt tại Việt Nam từ đầu những năm 1990s và là đối tác hàng đầu của NEU trong suốt gần 30 năm qua với mạng lưới cựu học viên rộng khắp gồm lãnh đạo các trường đại học, các giáo sư và các doanh nhân thành đạt.

Với gần 200 ngành đào tạo ở các bậc cử nhân, thạc sĩ, và tiến sĩ, và trên 22.000 sinh viên theo học đến từ khắp Hoa Kỳ và 65 quốc gia trên thế giới, BSU là một môi trường lý tưởng để trao đổi và học tập, với sự hỗ trợ nhiệt tình dành cho sinh viên, kết hợp giữa kinh nghiệm lâu năm, những tiến bộ không ngừng trong nghiên cứu và áp dụng công nghệ hiện đại trong giảng dạy.

BSU tự hào là Đại học công lập đầu tiên phối hợp với chương trình đào tạo trực tuyến mới của trường Kinh doanh Harvard (HBX CORE), đưa chương trình đào tạo kinh doanh của Harvard vào bang Idaho.



VIỆN ĐÀO TẠO QUỐC TẾ

Phòng TVTS, Sân G, Toà A2, ĐH KTQD, 207 Giải Phóng, Hà Nội  
(024) 36 280 280 máy lẻ 5339, 5340, 5342, 5344 0942.11.5050

info.bbae@isneu.org  
isme.neu.edu.vn  
BBAE.ISME

# CÁC CHƯƠNG TRÌNH LIÊN KẾT QUỐC TẾ



# CHƯƠNG TRÌNH CỬ NHÂN QUỐC TẾ

TẠI ĐẠI HỌC  
KINH TẾ QUỐC DÂN

We are  
Students

International Bachelor Degree  
@National Economics University



## 7 NGÀNH HỌC

### ▶ KINH DOANH & MARKETING

Bằng Cử nhân của ĐH Coventry,  
Vương quốc Anh



### ▶ KINH DOANH & QUẢN TRỊ SỰ KIỆN

### ▶ QUẢN TRỊ KINH DOANH

### ▶ QUẢN TRỊ KINH DOANH QUỐC TẾ

### ▶ NGÂN HÀNG & TÀI CHÍNH

Bằng Cử nhân của ĐH West of England,  
Vương quốc Anh



### ▶ DIGITAL MARKETING

Bằng Cử nhân của ĐH Leeds Beckett,  
Vương quốc Anh



### ▶ 6 NGÀNH TÀI CHÍNH, KINH TẾ HỌC

Bằng Cử nhân của ĐH Lincoln  
Vương quốc Anh



Tim hiểu thêm thông tin tại



ibd.neu

Đăng ký nhận thông tin

IBD@NEU

## TOP-RANKING UNIVERSITIES

Xếp hạng các trường đại học đối tác cấp bằng cho IBD



Top 601-800 World University Ranking (THE 2024)  
Xếp hạng 571 QS World University Ranking (QS 2024)  
Top 46 các trường đại học tốt nhất Vương quốc Anh (The Guardian 2024)  
**Ngành Business & Management**  
Top 301-350 World University Ranking (QS 2023)



Top 501-600 World University Ranking (THE 2024)  
Top 741-750 QS World University Ranking (QS 2024)  
Top 43 các trường đại học tốt nhất Vương quốc Anh (The Guardian 2024)  
**Ngành Business & Management**  
Top 351-400 World University Ranking (QS 2023)



Top 801-1000 World University Ranking (THE 2024)  
Top 1001-1200 QS World University Ranking (QS 2024)



Top 601-800 World University Ranking (THE 2024)  
Xếp hạng 851 QS World University Ranking (QS 2024)  
Top 50 các trường đại học tốt nhất Vương quốc Anh (The Guardian 2024)

## MÔ HÌNH ĐÀO TẠO

### 04 NĂM HỌC 5 Ngành học:

QUẢN TRỊ KINH DOANH

QUẢN TRỊ KINH DOANH QUỐC TẾ

KINH DOANH & QUẢN TRỊ SỰ KIỆN

KINH DOANH & MARKETING

NGÂN HÀNG & TÀI CHÍNH



NĂM 2 KIẾN THỨC CHUNG CỦA NHÓM NGÀNH

NĂM 3 KIẾN THỨC CƠ SỞ NGÀNH

NĂM 4 KIẾN THỨC CHUYÊN SÂU NGÀNH

▶ SAU NĂM THỨ 3: Sinh viên có thể chuyển tiếp sang gần 50 trường Đại học ở Anh quốc

### 3.5 NĂM HỌC Ngành học: DIGITAL MARKETING

K1 1 MÔN ĐẠI CƯƠNG Điều kiện học chuyên ngành - IELTS 6.0

K1 2 - 7 KIẾN THỨC CHUYÊN NGÀNH

### 03 NĂM HỌC Ngành học: 6 NGÀNH TÀI CHÍNH, KINH TẾ HỌC

Năm 1 Học tại ĐH Kinh tế Quốc dân, học 5 môn chuyên ngành

Năm 2 + 3 Học tại ĐH Lincoln, học 240 tín chỉ Anh quốc

## ▶ NHỮNG NÉT CHÍNH

Về Chương trình Cử nhân Quốc tế

Từ năm  
**2005** IBD là chương trình hợp tác đào tạo quốc tế bậc đại học đầu tiên tại Việt Nam cấp bằng của Vương quốc Anh, thực hiện từ năm 2005

**30-50%** Tỷ lệ giảng viên nước ngoài chiếm 30-50% tổng thời lượng giảng dạy.  
GV Nước ngoài

**395** Học phí của chương trình cho toàn bộ 4 năm đại học tại Việt Nam khoảng 395 triệu đồng – chỉ bằng 1/5 chi phí cho việc đi du học để lấy được bằng cấp tương đương.  
Triệu đồng

**95%** Cơ hội việc làm  
95% sinh viên tìm được việc làm ngay trong vòng 3 tháng sau khi tốt nghiệp.

**600** SV chuyển tiếp  
Gần 600 sinh viên đã chuyển tiếp thuận lợi sang các trường Đại học Anh, Úc, Mỹ và Singapore

## ▶ TUYỂN SINH

### ĐIỀU KIỆN

- ❶ Tốt nghiệp THPT và đạt điểm trung bình lớp 12  $\geq 7.0/10$
- ❷ Đối với thí sinh đang học lớp 12 tham dự kỳ tuyển sinh sớm (mùa xuân): Điểm trung bình lớp 11  $\geq 7.0/10$

### CÁCH THỨC DỰ TUYỂN

- ▶ Viết bài luận (nộp cùng Hồ sơ tuyển sinh)
- ▶ Tham dự bài thi Kiến thức tổng hợp (bao gồm trắc nghiệm Toán, Tiếng Việt và Logic) \*
- ▶ Phỏng vấn (bằng tiếng Việt)
- ▶ Kiểm tra Tiếng Anh \*

(\* Xem thêm tại thông báo tuyển sinh)

### THỜI GIAN TUYỂN SINH

2 kỳ mỗi năm

- ▶ Kỳ mùa Xuân (tháng 1)
- ▶ Kỳ mùa Thu (tháng 5-9)

## PROFESSIONAL DEVELOPMENT



Giáo viên nước ngoài



Trải nghiệm thực tế tại doanh nghiệp



Cơ hội giao lưu & trao đổi sinh viên quốc tế

## ENVIRONMENT DYNAMIC & CHALLENGING

### ORIENTATION WEEK



Tuần lễ Định hướng IBD

### BOOT CAMP TRẢI NGHIỆM QUÂN TRƯỜNG



Rèn luyện kỷ luật. Tối luyện ý chí. Vươn tới mục tiêu.

Tại IBD@NEU, chúng tôi nỗ lực mang đến cho thế hệ trẻ những trải nghiệm giáo dục quốc tế.



TS. Ray Webster  
Giảng viên chương trình IBD@NEU



Tỏa sáng tài năng trong không gian thanh lịch và sang trọng.

ĐẠI HỘI SAFARI MASQUERADE

## VIỆN ĐÀO TẠO QUỐC TẾ ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN

Phòng 305, Tầng 3, nhà A1, Đại học KTQD, Số 207, Giải Phóng, Hà Nội

(024) 36 280 280, số máy lẻ 5339, 5340, 5342, 5344

isme.neu.edu.vn info.ibd@isneu.org ibd.neu Hotline: 0942 11 5050



ISME  
INTERNATIONAL STUDY  
PROGRAMS  
VIỆN ĐÀO TẠO QUỐC TẾ

ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN  
VIỆN ĐÀO TẠO QUỐC TẾ

IBD  
@NEU

Chương trình

CỬ NHÂN QUỐC TẾ

IBD.US@NEU



Hợp tác giữa Đại học Kinh tế Quốc dân  
và các Đại học Mỹ

Sharpen your business mind  
Diversify your international connections



CỬ NHÂN QUẢN TRỊ KINH DOANH



Thông tin chi tiết



"Mục tiêu của chúng tôi là đào tạo thế hệ doanh nhân trí tuệ, bản lĩnh, cùng tầm nhìn  
và khát vọng phát triển doanh nghiệp Việt Nam vươn tầm quốc tế, sánh vai năm châu,  
góp phần đưa đất nước chúng ta tới phồn vinh, thịnh vượng."

PGS.TS Lê Trung Thành  
Viện trưởng Viện Đào tạo Quốc tế, ĐHKQTĐ



## 07 LÝ DO LỰA CHỌN IBD.US@NEU

- ★ Bằng Đại học chuẩn do Đại học Andrews hoặc Đại học Boise State cấp
- ★ Chương trình học nguyên bản từ Đại học đối tác Mỹ được kiểm định chất lượng bởi IACBE (ĐH Andrews) và AACSB (ĐH Boise State)
- ★ Tinh thần doanh chủ, vượt qua thử thách
- ★ Phương pháp tư duy và Công cụ kinh doanh chuẩn Mỹ
- ★ Kỹ năng giao tiếp và hợp tác quốc tế
- ★ Nền tảng văn hoá, xã hội phong phú
- ★ Tinh chủ động, sáng tạo và đổi mới được thúc đẩy nhờ hệ thống hoạt động chuyên môn và ngoại khoá thực tiễn, đa dạng



## VIỆN ĐÀO TẠO QUỐC TẾ

ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN



ISME  
INTERNATIONAL STUDY  
PROGRAMS

Viện Đào tạo Quốc tế (ĐTQT) có bề dày kinh nghiệm gần 30 năm về xây dựng và triển khai các chương trình liên kết quốc tế của Đại học Kinh tế Quốc dân. Đến nay, Viện ĐTQT đã có một hệ sinh thái gồm các chương trình quốc tế từ bậc cử nhân đến bậc tiến sĩ, với các đối tác là các đại học trong top 1000 thế giới. Các chương trình liên kết đào tạo Viện ĐTQT triển khai đều chú trọng trải nghiệm thực tế phong phú và có chất lượng giáo dục đảm bảo chuẩn quốc tế.

30 năm

kinh nghiệm quản lý các  
chương trình liên kết quốc tế

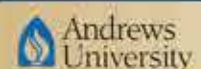
30-50%

tỉ lệ giảng viên nước ngoài trên  
tổng thời lượng giảng dạy

95%

sinh viên ra trường tìm được  
việc làm trong vòng 3 tháng  
sau khi tốt nghiệp

## ĐỐI TÁC & MÔ HÌNH ĐÀO TẠO

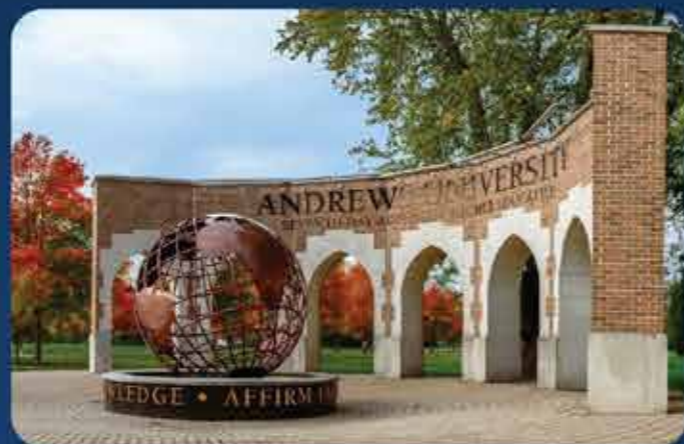


### Đại học Andrews

Được thành lập vào năm 1874 tại Bang Michigan

Là một trong những trường đại học luôn nằm trong top 10 trường đại học có tỷ lệ sinh viên quốc tế cao nhất nước Mỹ.

Được kiểm định chất lượng bởi Hiệp hội quốc tế các trường Đào tạo đại học ngành Business - IACBE.



- ★ Chuyên đi 01 tuần thực tế tại Mỹ (đã bao gồm trong học phí)
- ★ Đại học Andrews, Mỹ cấp bằng Cử nhân Quản trị kinh doanh, chuyên ngành Kinh doanh Quốc tế

### MÔ HÌNH ĐÀO TẠO

- 4 năm tại Việt Nam
- hoặc
- 3 năm tại Việt Nam + 1 năm chuyển tiếp
- hoặc
- 2 năm tại Việt Nam + 2 năm chuyển tiếp



### Đại học Boise State

Được thành lập vào năm 1932 tại Bang Idaho

Trường Kinh doanh và Kinh tế - ĐH Boise State thuộc top 3% trường đào tạo về kinh doanh trên thế giới đạt chứng nhận bởi Hiệp hội Phát triển giảng dạy Kinh doanh bậc Đại học - AACSB.



- ★ Đại học Boise State, Mỹ cấp bằng Cử nhân Quản trị kinh doanh. Sinh viên được lựa chọn 1 trong 10 chuyên ngành sau:

- Kế toán
- Khởi nghiệp
- Kinh tế học
- Marketing
- Tài chính
- Quản trị nguồn nhân lực
- Quản trị kinh doanh
- Quản trị Công nghệ
- Kinh doanh quốc tế
- Quản trị chuỗi cung ứng

### MÔ HÌNH ĐÀO TẠO

- 2 năm tại Việt Nam + 2 năm chuyển tiếp



## TUYỂN SINH

### ĐIỀU KIỆN

- ▶ Thí sinh đang học lớp 12: Điểm TB 3 môn (Toán, Văn, Ngoại ngữ) lớp 11 từ 7.0
- ▶ Thí sinh đã tốt nghiệp THPT: Điểm TB lớp 12 từ 7.0
- ▶ IELTS 6.0 trở lên hoặc tương đương

### QUY TRÌNH TUYỂN SINH

Nộp Hồ sơ (theo mẫu) + tham dự 2 bài thi:

- ▶ Bài thi Kiến thức Tổng hợp (Toán, Tiếng Việt, Logic). Có thể thay thế bằng: Tổ hợp 3 môn có điểm cao nhất kỳ thi TN THPT năm gần nhất (có Toán hoặc Ngữ văn, trừ GD&ĐT); Điểm ĐGNL (ĐHQG HN) hoặc của ĐHQG TP.HCM; Điểm SAT, A-Levels, IB, ATAR, AP Test,...
- ▶ Phòng vấn bằng Tiếng Việt



### THỜI GIAN TUYỂN SINH

Kỳ mùa Xuân: 01 - 02/2025

Kỳ mùa Thu:

- ▶ Đợt Xét tuyển: 05/2025
- ▶ Đợt Thi tuyển: 08/2025

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

### Giáo dục Khai phóng (Khai mở tư duy, Giải phóng tiềm năng)

là một triết lý giáo dục hướng đến việc đào tạo những con người toàn diện, có khả năng thích ứng với sự thay đổi và tự học hỏi suốt đời. Không chỉ truyền đạt kiến thức, Giáo dục Khai phóng còn tập trung vào việc phát triển tư duy phản biện, khả năng sáng tạo và kỹ năng giải quyết vấn đề cho người học.

### GIÁO DỤC ĐẠI CƯƠNG (Tư tưởng khai phóng)

Cung cấp hiểu biết nền tảng về giao tiếp, công nghệ, khoa học, xã hội, lịch sử và phong văn hoá toàn cầu

### KIẾN THỨC CƠ SỞ NGÀNH (Hành trang doanh chủ)

Cung cấp nền tảng căn bản về môi trường kinh doanh và nền kinh tế cùng kiến thức trong lĩnh vực quản trị doanh nghiệp

### KIẾN THỨC CHUYÊN SÂU (Tư duy toàn cầu)

Cung cấp kiến thức và kỹ năng chuyên sâu về quản trị kinh doanh và môi trường, cách thức, thông lệ trong kinh doanh quốc tế

## VIỆN ĐÀO TẠO QUỐC TẾ ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN

- 📍 Phòng Tư vấn Tuyển sinh, Tầng G Nhà A2, Đại học Kinh tế Quốc dân, 207 Giải Phóng, Hai Bà Trưng, Hà Nội
- ☎ 0942.11.5050 hoặc (024) 36280.280 (Số máy lẻ: 6426, 6427)
- ✉ ibd.us@isneu.org
- 🌐 <https://isme.neu.edu.vn>
- 📄 IBD.US - Chương trình Cử nhân Quốc tế tại NEU

Đăng ký tư vấn



# CHƯƠNG TRÌNH

CỬ NHÂN QUỐC TẾ KẾ TOÁN VÀ TÀI CHÍNH

» BA(HONS) ACCOUNTING AND FINANCE

Do Cardiff Metropolitan University (CMU) Vương quốc Anh cấp bằng học tại Trường Đại học Kinh tế Quốc dân



TRẢI NGHIỆM CUỘC SỐNG  
NĂM BẮT TƯƠNG LAI



"Cardiff Metropolitan University nằm ngay trung tâm thành phố Cardiff - thủ đô trẻ nhất Châu Âu, thủ đô xứ Wales. Cardiff là điểm đến lý tưởng của học sinh và sinh viên vì môi trường sống thân thiện, an toàn, nhiều tiện lợi của một thủ đô như sinh hoạt phí được xếp rệ nhất tại Anh."

## TẠI SAO CHỌN

### CARDIFF METROPOLITAN UNIVERSITY ?

**6** lần liên tiếp đứng đầu các trường đại học Anh Quốc về hỗ trợ sinh viên quốc tế (2010 - 2015).

**5000** đối tác trong mạng lưới doanh nghiệp - tất cả các chương trình cử nhân đều có thực tập.

**Top 1** Thuộc nhóm các trường sau năm 1992 dẫn đầu về chất lượng nghiên cứu quốc tế (REF 2014).

**85%** số sinh viên tại Cardiff Met hài lòng với chất lượng khóa học của mình (National Student Survey, 2020).

**96%** số sinh viên trong vòng 6 tháng sau khi tốt nghiệp tìm được việc làm hoặc tiếp tục học cao hơn (DLHE 2015).

**>16000** sinh viên đến từ hơn 140 quốc gia trên toàn thế giới tạo thành môi trường học tập đa văn hóa.

**>70** triệu bảng Anh đã được đầu tư xây dựng cơ sở vật chất học tập hiện đại.

**Top 1** Luôn là trường dẫn đầu về lĩnh vực thể thao dành cho sinh viên và giành nhiều giải vô địch ở môn thể thao khác nhau.



"Cardiff được chọn là nơi đáng sống nhất tại Anh."  
(Moneysuppermarket 2014)



## GIỚI THIỆU CHƯƠNG TRÌNH CỬ NHÂN QUỐC TẾ

» KẾ TOÁN VÀ TÀI CHÍNH  
BA (Hons) ACCOUNTING AND FINANCE

Đây là chương trình đào tạo Cử nhân liên kết giữa Viện Kế toán - Kiểm toán, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân và Cardiff Metropolitan University (CMU), Vương Quốc Anh, học tại Trường Đại học Kinh tế Quốc dân.

Sinh viên tốt nghiệp được cấp bằng Cử nhân Đại học chuyên ngành Kế toán và Tài chính của Cardiff Metropolitan University (CMU), Vương Quốc Anh

## NGÀNH ĐÀO TẠO KẾ TOÁN VÀ TÀI CHÍNH

Học sinh có bằng tốt nghiệp THPT hoặc tương đương và đáp ứng các yêu cầu tuyển chọn của chương trình.

» Đối tượng xét tuyển

### CỬ NHÂN KẾ TOÁN VÀ TÀI CHÍNH BA (Hons) ACCOUNTING AND FINANCE

| Year   | Year 1  | Year 2  | Year 3   |
|--|---|---|--|
| » English<br>• Listening<br>• Speaking<br>• Writing<br>• Reading<br>• General English<br>» Soft Skills | » Financial and Digital<br>» Accounting<br>» Management Accounting<br>» Global Financial Services<br>» Quantitative methods<br>» Microeconomics<br>» Macroeconomics | » Financial Reporting<br>» Financial Management<br>» Performance Management<br>» Money Banking and Risks<br>» Work Experience<br>» Research Skills<br>» Investment Markets and Principles | » Advanced Taxation<br>» Advanced Financial Reporting<br>» Advanced Financial Management<br>» Advanced Performance Management<br>» Investment Management<br>» Audit and Corporate Governance |

VIỆN KẾ TOÁN - KIỂM TOÁN, TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN

☎ Phòng 1101, Tòa nhà A1, Trường ĐH Kinh tế Quốc dân  
Số 207 Giải Phóng, Q. Hai Bà Trưng, TP Hà Nội

☎ (+84) 243.869.1887  
Hotline: 0333.99.8383

✉ vienktkt@neu.edu.vn  
vienktkt.neu@gmail.com

🌐 Website: <http://bifa.neu.edu.vn>  
Fanpage: [facebook.com/cunhanketoantaichinh](https://www.facebook.com/cunhanketoantaichinh)

# CỬ NHÂN KINH DOANH WAIKATO, NEW ZEALAND

LIÊN HỆ: Viện Thương mại và Kinh tế quốc tế WEB: <https://vienthuongmaikinhtequocte.neu.edu.vn>

Quản lý chuỗi cung ứng và Kinh doanh số (Bbus) thuộc chương trình liên kết giữa Đại học Kinh tế Quốc Dân và Đại học Waikato (New Zealand) xếp hạng 273 trên thế giới, 1% các trường có cả ba chứng nhận Triple Crown, 100% chương trình học hoàn toàn bằng tiếng Anh được chuyển giao và do Đại học Waikato (New Zealand) cấp bằng.

Sinh viên theo học có cơ hội được chuyển tiếp 2+2 hoặc 3+1 sang Đại học Waikato (New Zealand); cơ hội học cao học chuyển tiếp tại Đại học Waikato (New Zealand).

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

**Tổng số tín chỉ: 130**

Các học phần/môn học chính:

- MGSYS101 Digital Business & supply chain management
- DIGIB101 The World of Digital Business
- SCMGT 202 Global Supply Chains
- SCMGT200 Business Logistics
- DIGIB202 The Techno-Savvy Business
- ECONS205 Data Analytics with Business Applications
- MGNT105 International business
- DIGIB303 Managing Digital Business Transformation
- E-Logistics
- DIGIB302 Digital Business Technology Trends

## CƠ HỘI NGHỀ NGHIỆP

Cử nhân tốt nghiệp có thể làm những công việc như sau:

- Các tập đoàn, công ty giao nhận vận tải, công ty kinh doanh điện tử quốc tế;
- Các cơ quan quản lý nhà nước về thương mại, dịch vụ và kinh doanh số, chuyển đổi số;
- Khởi nghiệp kinh doanh giao nhận vận tải, kinh doanh dựa trên nền tảng mạng và công nghệ số;
- Các Viện nghiên cứu, trung tâm nghiên cứu thương mại điện tử, giảng viên các trường đại học, cao đẳng về chuỗi cung ứng và kinh doanh số trong và ngoài nước.

## CHỨNG NHẬN/CHỨNG CHỈ NGHỀ NGHIỆP (nếu có)

- Chứng chỉ Nghiệp vụ Xuất nhập khẩu và Thanh toán quốc tế (đăng ký học tại trung tâm CECI)
- Chứng chỉ kinh doanh điện tử (Đăng ký học tại trung tâm CECI)

# ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN VÀ ĐẠI HỌC DONGSEO, HÀN QUỐC



## CHƯƠNG TRÌNH

# CỬ NHÂN QUỐC TẾ LIÊN KẾT VỚI HÀN QUỐC

## NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH

### Lợi thế chương trình

- Môi trường học tập hiện đại
- Thiết kế theo khung chương trình chuẩn của Mỹ, 2 năm đầu học tại ĐH Kinh tế Quốc Dân, 2 năm cuối học tại ĐH Dongseo Hàn Quốc
- Trải nghiệm thực tế tại Doanh nghiệp Việt Nam và Hàn Quốc
- Giảng viên chất lượng

Học phí cạnh tranh, khoảng **240 triệu / 4 năm**

**NHẬN HỌC BỔNG 50% HỌC PHÍ**

### Cơ hội nghề nghiệp

Hàn Quốc là đối tác nước ngoài lớn nhất tại Việt Nam  
**4.100** Doanh nghiệp Hàn Quốc đầu tư vào Việt Nam

### Hạn cuối nhận hồ sơ

ĐỢT 1: THÁNG 3

ĐỢT 2: THÁNG 7

ĐỢT 3: THÁNG 9



098.339.2308



fbm@neu.edu.vn



fbm.neu.edu.vn



facebook.com/dongseo2016



Phòng 1007, Tầng 10, Nhà A, Đại học Kinh tế Quốc dân, 207 Giải Phóng

## VỀ ĐẠI HỌC DONGSEO

**Đại học Dongseo** nằm tại thành phố Busan - một trong những thành phố biển đẹp và phát triển nhất Hàn Quốc. Trường nằm trong Top 50 trường châu Á về chuẩn quốc tế hoá.

**Đại học Dongseo** có một mạng lưới học thuật toàn thế giới với 161 cơ sở đào tạo có liên kết tại 34 quốc gia. Trường đã vận hành các chương trình liên kết 2+2 tại Lithuania, Malaysia, Indonesia và Trung Quốc.

Với rất nhiều lợi thế về chất lượng đào tạo, nền văn hoá tương đồng, cơ hội việc làm rộng mở tại các doanh nghiệp Hàn Quốc, Đại học Dongseo là một sự lựa chọn thông minh dành cho các bạn sinh viên.

### Chương trình đào tạo

- Năm 1+2: Khối kiến thức cơ sở và rèn luyện tiếng Anh
- Năm 3+4: Khối kiến thức về kỹ năng quản trị và lãnh đạo doanh nghiệp

### Điều kiện dự tuyển

- Tốt nghiệp THPT
- Điểm trung bình lớp 12 từ 6,5 trở lên (hoặc điểm trung bình lớp 11 từ 6,5 trở lên đối với thí sinh dự tuyển sớm)
- KHÔNG yêu cầu chứng chỉ tiếng Anh quốc tế

### Cách thức dự tuyển

- Nhận hồ sơ dự tuyển tại văn phòng của chương trình hoặc tải hồ sơ Online từ website
- Tham dự kỳ thi kiến thức tổng hợp (Toán, Tiếng Việt và Logic) hoặc một kỳ thi tương đương (Thi tốt nghiệp THPT Quốc gia, kỳ thi đánh giá năng lực của ĐHQG, thi SAT quốc tế có kết quả từ mức yêu cầu của Hội đồng tuyển sinh trở lên)
- Phỏng vấn (Tiếng Việt)



Mã QR fanpage



KHOA TOÁN KINH TẾ

## ACTUARY Định phí bảo hiểm & quản trị rủi ro

Mức thu nhập \$4,000-\$5,000/tháng sau 5 năm kinh nghiệm - theo "Vietnam 2018 Salary Guide" của First Alliances  
Nhu cầu thị trường ngày càng tăng cùng cơ hội phát triển ở mọi nơi trên thế giới  
Làm việc trong nhiều lĩnh vực khác nhau, môi trường làm việc chủ động, vị trí vững chắc trong các doanh nghiệp, tập đoàn lớn

- ✓ Chương trình cử nhân đầu tiên ở Việt Nam
- ✓ Đào tạo đạt chuẩn quốc tế
- ✓ Học 100% bằng Tiếng Anh



P1106 - A1 - ĐHKQTĐ - 207 Giải Phóng  
- Hai Bà Trưng - Hà Nội  
0928 366 833  
Actuary.NEU



[www.mfe.neu.edu.vn](http://www.mfe.neu.edu.vn)  
[www.actuary.mfe.neu.edu.vn](http://www.actuary.mfe.neu.edu.vn)

# ĐẠI HỌC CHÍNH QUY LIÊN KẾT QUỐC TẾ TÀI CHÍNH VÀ QUẢN LÝ

Là chương trình liên kết giữa hai trường đại học hàng đầu Việt Nam và Úc. Đại học La Trobe là một trong những trường công lập đầu tiên và có uy tín nhất ở Úc, nằm trong Top 01% các trường đại học tốt nhất trên toàn thế giới.

A UNIVERSITY FOR THE 21ST CENTURY

"Chương trình đào tạo Đại học chính quy LA TROBE NEU là 1 chương trình thực sự đẳng cấp, sinh viên sẽ có cơ hội sở hữu tấm bằng Đại học La Trobe - Trường danh giá hàng đầu thế giới ngay tại Việt Nam"

GS.TS Phạm Hồng Chương  
Giám đốc Đại học Kinh tế Quốc dân



## NHỮNG ĐIỂM NỔI BẬT

- Bằng cử nhân Tài chính và Quản lý do Đại học La Trobe Úc cấp, Bộ Giáo dục và Đào tạo Việt Nam công nhận
- Thời gian đào tạo: 3 năm (với thí sinh đủ điều kiện Tiếng Anh) hoặc 3,5 - 4 năm (với thí sinh chưa đủ điều kiện Tiếng Anh)
- Đạt tiêu chuẩn kiểm định AACSB liên quan tới chất lượng đào tạo
- Môi trường quốc tế phát triển các kỹ năng để gia nhập đội ngũ chuyên gia toàn cầu
- Sinh viên có cơ hội tìm hiểu và thực tập tại các đơn vị thực tiễn uy tín trong quá trình học và nhận chứng chỉ.

**3 năm học**  
Nếu thí sinh có IELTS từ 6.0 trở lên và không có kỹ năng nào dưới 6.0

## MÔ HÌNH ĐÀO TẠO

Hoặc **3** năm tại Việt Nam  
**2** năm tại Việt Nam + **1** năm chuyển tiếp sang Úc



★ Đặc biệt, khi sang Úc sinh viên có thể lựa chọn theo học một số chuyên ngành khác ngoài Tài chính & Quản lý và chuyển tiếp học Thạc sỹ với nhiều ưu đãi. Tốt nghiệp xong các em sẽ có cơ hội được xem xét cấp working visa (thị thực lao động) 2 năm ở Úc.

## HỌC PHÍ

Khoảng 300 triệu cho toàn khóa học 3 năm chuyên ngành (Đã bao gồm 20% học bổng do ĐH La Trobe cấp và được trừ thẳng vào học phí)

## ĐIỀU KIỆN TUYỂN SINH



- Thí sinh tốt nghiệp THPT với điểm trung bình chung học tập năm lớp 12 từ 7.0 trở lên
- Chứng chỉ IELTS từ 6.0 trở lên và không có kỹ năng nào dưới 6.0 hoặc tương đương (nếu có)
- Có bài luận viết tốt

Quét mã QR đăng ký dự tuyển  
<https://forms.gle/wgLymQBDCqakzRpB7>

Chuyển tiếp du học Úc



About La Trobe



# LA TROBE BY YOU



Đại học La Trobe  
xếp hạng  
**TOP 1%**  
ĐẠI HỌC TỐT NHẤT  
THẾ GIỚI

## CƠ HỘI HỌC BỔNG

**20%** HỌC BỔNG  
CHO SINH VIÊN TRÙNG TUYỂN  
(đã trừ thẳng vào học phí)

HỌC BỔNG  
CHO SINH VIÊN XUẤT SẮC ĐẦU VÀO  
HỌC BỔNG  
CHO SINH VIÊN XUẤT SẮC NHẤT KHÓA

**50%** HỌC BỔNG  
CHO SINH VIÊN CHUYỂN TIẾP  
SANG ÚC  
LÊN TỚI

HỌC BỔNG  
CHO SINH VIÊN CÓ HOẠT ĐỘNG TÍCH CỰC  
HỌC BỔNG DOANH NGHIỆP  
CHO SINH VIÊN CÓ KẾT QUẢ HỌC TẬP TỐT VÀ HOẠT ĐỘNG TÍCH CỰC

## MÔI TRƯỜNG HỌC TẬP QUỐC TẾ



## HOẠT ĐỘNG NGOẠI KHÓA



## KHẢO SÁT THỰC TẾ DOANH NGHIỆP



## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

### NĂM 1

- Phân tích dữ liệu cơ bản
- Các vấn đề kinh tế & chính sách công
- Tinh thần bền vững
- Hành vi tổ chức
- Nguyên lý tài chính
- Nguyên lý quản trị
- Quản trị nhân lực
- Phân tích báo cáo tài chính
- Chuyên đề Khảo sát đơn vị thực tiễn

### NĂM 2

- Nguyên lý kế toán
- Truyền thông & trực quan hóa dữ liệu
- Kế toán quản trị
- Phát triển kinh tế và chính sách
- Đạo đức kinh doanh
- Quản trị xuyên biên giới
- Tài chính doanh nghiệp
- Chứng khoán đầu tư
- Chuyên đề Khảo sát đơn vị thực tiễn

### NĂM 3

- Chứng khoán phái sinh & Quản trị rủi ro
- Các tình huống trong tài chính
- Quản trị danh mục đầu tư
- Quản trị chiến lược
- Sự thay đổi & phát triển của tổ chức
- Lãnh đạo
- Khởi nghiệp
- Tài chính bền vững & trách nhiệm

Sự hợp tác giữa ĐH La Trobe và ĐH Kinh tế Quốc dân giúp người học tiếp cận chương trình giảng dạy đẳng cấp thế giới của Trường hàng đầu thế giới với những phương pháp giảng dạy sáng tạo và góc nhìn toàn cầu về kinh doanh. Bên cạnh đó, Chương trình giúp sinh viên phát triển các kỹ năng cao cần thiết để thành công trong nền kinh tế toàn cầu hóa.

**Giáo sư Aron O'Cass**  
Hiệu trưởng Trường Kinh doanh- Đại học La Trobe



2025



Văn phòng: Phòng 918, Toà nhà A1 - Đại học Kinh tế Quốc dân  
Hotline: 0777 226 166  
Website: latrobe.neu.edu.vn



“ Kiến tạo con đường thông minh để mỗi người trở thành phiên bản tốt nhất của chính mình, mang lại giá trị cho cộng đồng.

Triết lý giáo dục  
của ĐAI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN

“Nếu bạn có mong muốn trở thành nhà quản lý tài giỏi, Đại học Kinh tế Quốc dân sẽ là sự lựa chọn thông minh để bắt đầu một hành trình mới nhằm tích lũy kiến thức, kỹ năng và phẩm chất cần thiết.

Cơ sở vật chất hiện đại, phương thức học tập tiên tiến, môi trường sinh viên năng động và liên thông quốc tế sẽ giúp bạn vượt qua những giới hạn của chính mình!”

NGUT.PGS.TS Bùi Huy Nhung  
Giám đốc ĐAI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN”



 [facebook.com/tvtsneu](https://facebook.com/tvtsneu)

 0888 128 558 (trong giờ hành chính)

 Số 207 đường Giải Phóng, phường Bạch Mai, Hà Nội

THÔNG TIN TƯ VẤN  
TUYỂN SINH 2026

